

ĐỒI ^{Số đặc biệt về} nhật báo

CÔNG THIÊN



ĐỜI

98

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

ĐẶC BIỆT : NHẬT BÁO SÓNG THẦN

- THU NGỎ CỦA NHÓM CHỦ TRƯỞNG NHẬT BÁO SÓNG THẦN đời
- TUYÊN NGÔN CỦA SÓNG ^{độc}thủ
- SÓNG THẦN TRONG HÀNH TRÌNH CÁCH MẠNG VN lýđạinguyên
- KỶ NIỆM ĐẦU CỦA SÓNG THẦN LÊ VĂN SƠN uyên ^{hào}
- CHÀO MỪNG SÓNG THẦN, CHÀO MỪNG NIỆM TIN... đời
- SÓNG THẦN : BƯỚC MỞ ĐẦU CỦA CAO TRÀO CÁCH MẠNG DÂN TỘC VÀ XÃ HỘI phạmvănlượng
- NHÌN LẠI MỘT CHẶNG ĐƯỜNG vũthếngọc
- SÓNG THẦN TIẾNG NÓI SAU CÙNG CỦA NHÂN DÂN TA vqg
- NÓI VỚI BẠN BÈ VỀ MỘT SỰ CÓ MẶT trùngđương

2

CHÁNH TRỊ

- ĐỜI GIÚP BẠN NHẬN RÕ MẶT CHÍNH ÔNG THẨM PHÁN T.C.P.V. anhiền và vhb
- ĐỀ NGHỊ HAI NGÀI CHÁNH PHÓ TUYỆT THỰC cacsĩ
- «TRUNG TÂM CỘNG ĐỒNG» MỘT CHƯƠNG TRÌNH NHIỀU HỨA HẸN đời

3

VĂN NGHỆ

- CÁNH HOA CHÙM GỬI quỳnhhdao
- BẾN MƯA NGÀU : cungtíchbiền
- LY BIA CHO NGƯỜI ĐÃ CHẾT kimtuấn
- NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON (3) ĐĂNG LAN phạmnga

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI QUÊN ĐỜI ĐỢI • MỘT VÒNG THỂ GIỚI • SÁNG KIẾN MỚI - SẢN PHẨM MỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 98 • TUẦN LỄ TỪ 02-9-1971 ĐẾN 9-9-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sóng

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đấu tranh cho đổi

CHÀO MỪNG SÓNG THẦN, Chào mừng niềm tin bốc lửa của nhân dân ta

Khởi đầu từ những giòng chữ đơn sơ trên một vài trang báo chật hẹp bắt nguồn từ một dự định gần như không tưởng. Những lời kêu gọi tuy tha thiết nhưng thực sự vô cùng nhỏ bé trước những biến động ồn ào của thời thế. Một đốm lửa nhóm lên với tâm trạng gần như tuyệt vọng giữa một vùng trời bão táp.

Nhưng, kết quả lại vượt ngoài sự trông đợi của mọi người. Bấy giờ thì cơ sở Nhân Chủ đã thực sự hình thành và nhật báo SÓNG THẦN sẽ đến tay đồng bào khắp nước trong một thời gian ngắn nữa. Đốm lửa yếu ớt nhỏ nhoi ngày nào đã được thổi bùng lên, ngạo nghễ giữa đêm dài đất nước.

Đành rằng giờ này vẫn còn quá sớm để đề cập tới những gì mà nhóm chủ trương nhật báo SÓNG THẦN có thể thực hiện được, nhưng phải coi sự hình thành của nhật báo SÓNG THẦN như một niềm vui lớn. Trong suốt mấy tháng qua, chúng tôi đã theo dõi cuộc vận động thành lập cơ sở Nhân Chủ và nhật báo SÓNG THẦN của nhóm HTN bằng con mắt theo dõi một thử thách vô cùng quan trọng, sẽ chứng tỏ một lần chốt trạng hướng tinh thần của nhân dân ta trong giai đoạn nhọc nhằn hiện nay. Sự thất bại nếu đến với nhóm HTN, theo quan điểm của chúng tôi, cũng chính là sự thất bại của xứ sở này. Sự thất bại đó có nghĩa là những truân chuyên chồng chất đã làm tê liệt hẳn niềm tin của toàn thể nhân dân ta. Một quốc gia không còn những con dân tin tưởng ở tương lai của mình, dù tương lai đó chỉ có thể dựng lên bằng tinh thần quyết liệt đấu tranh, chắc chắn đích tới sẽ chỉ là vực thẳm. Mỗi lo ngại nhiều lúc hiện ra thật rõ rệt và lớn lên khủng khiếp trước mắt chúng tôi. Nhưng từng bước, từng bước, theo lần với thời gian vẫn thường đề đấu lại bằng những tủi nhục và đau xót, nhóm HTN đã tiến lần tới một kết quả đầy phần khởi. Sau ba tháng vận động, nhóm đã được sự hưởng ứng nhiệt thành của ngót 2.000 người mà trong đó hơn 400 người với những lời thư thật cảm động đã hứa đóng góp không những chỉ riêng về tinh thần mà còn cả vật chất nữa. Trên tổng số 15 triệu dân, số người trên đúng ra chỉ là hạt muối bỏ bể. Nhưng, dù nhỏ nhoi thì chúng ta vẫn có thể nhìn qua đó một chứng liệu để kết luận rằng nhân dân ta không bao giờ ngừng tin tưởng ở tương lai và dù trong cảnh ngộ nào vẫn giữ vẹn truyền thống bất khuất của nòi giống. Những luận điệu cho rằng

XEM TIẾP TRANG 12

Vi thiềng

Nguồn tin hăng truyền hình ABC cho biết ông Bunker đã thiềng, ứng cử viên Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ và Dương Văn Minh mỗi người một món tiền không hề thuyết phục họ tiếp tục ra tranh cử Tổng Thống nhưng cả ông lẫn ông Minh đều từ chối.

Nguồn tin này thiếu chi tiết thực. Theo nguồn tin không lấy là «đáng tin cậy» của Đầu Gối, món tiền ông Bunker đề nghị thiềng mỗi người là 2 triệu đô, tính theo giá chợ đen là 800 triệu bạc Việt Nam, một nửa đưa tay tuyết tuyết, một nửa 15 ngày

Ông Kỳ nổi tiếng là tếu trong vụ này ông bỏ mất một hội bằng vàng để tếu một cái anh hùng. Chẳng hạn ông cử như phứa với Bunker rằng ông tiếp ứng cử, ông rút túi số đặt cọc triệu đô la, rồi ông hợp báo, phứa phui huych toẹt ra rằng ông Bunker đã hối lộ ông 2 triệu, ông đã rút 1 triệu, nhưng ông xi gút Bunker cho bỏ ghét, chứ ông không tiếp tục ứng cử mà cũng không lại Bunker số tiền đặt cọc, số tiền này ông trao cho quốc dân thành lập một ủy ban mệnh danh là «ban xử dụng món tiền Bunker hối lộ». Đồng thời ông đánh điện khắp thế giới tố giác hành vi của Bunker và xin Liên Hiệp Quốc bảo vệ tính mạng cho ông, để đề phòng CIA thủ tiêu ông. Thế là tiếng tăm ông nổi như cồn, khắp bốn bề châu, có chết cũng hả.

Mua chuộc

Ông Chủ tịch TCPV Trần Văn Linh vừa lên tiếng than thở với một phái viên rằng, thời đại này, cả nước bị mua chuộc, riêng ông vẫn đứng vững không ai mua chuộc nổi, vậy mà người ta không hiểu ông, còn tố khổ ông, khiến ông chán nản, chỉ muốn vườn chơi hoa Lan như trước Dương Văn Minh.

Thật tội nghiệp ông Chủ tịch TCPV, bị hàm oan hơn Thị Kính. Ông Chủ tịch nói đúng: Cả nước lúc này bị mua chuộc, nhưng những lúc này như khi trời, hơi thở. Không phải chỉ những người có chút quyền hành mà tham nhũng, mà cả nhân dân, cả



KHA TRẦN ÁC

già, bà cả, con nít cũng thi nhau tham nhũng.

Nhớ «Hà thúc Nhơn cũng tham nhũng. Một người bạn tạm gọi là thân của Uyên Thao nói với Uyên Thao rằng: «Các anh còn vờ gọi cô phân các cảm tình viên, các nhóm viên để ra báo Sóng Thần làm gì! tôi tính sơ sơ các món tiền nhóm đợp được cũng tới hàng chục triệu rồi». Chàng để hời. Lý đại Nguyên than thở rằng, nếu bắt cứ ai, «hối lộ» cho nhóm, chỉ một hai triệu thôi, nhóm cũng dám nhận lắm. Miễn là đừng ai rút túi riêng mà là để ra báo Sóng Thần! Vì nhìn anh em chạy ngược chạy xuôi vì tiền. Lý đại Nguyên thấy tội nghiệp quá. Nhưng có đưa chó nào nó chịu hối lộ nhóm. Nếu nó biết tìm đến nhóm Hà thúc Nhơn mà hối lộ thì đất nước này đã khá.

Báo Đới cũng tham nhũng bọn làm. Trong vụ bầu cử Hạ Viện vừa qua, nhiều ứng cử viên thuộc loại đứng đắn đã tới đặt thẳng vấn đề với báo Đới rằng: «Chúng tôi muốn được giới thiệu trên báo Đới, vậy điều kiện ra sao?» Họ dám ngang nhiên hỏi thẳng như vậy, không ngượng ngùng vì họ định mình rằng thời buổi này, bất cứ chuyện lớn, chuyện nhỏ nào đều là chuyện buôn bán, cần phải mặc cả, ngã giá rõ rệt. Khi báo Đới trả lời rằng không có điều kiện gì cả, chỉ cần ứng cử viên là người tương đối trong sạch, và nếu báo Đới nhận thấy ứng cử viên là người có chút quyền hành mà tham nhũng, mà cả nhân dân, cả

ứng cử viên do Đới giới thiệu. Nghe Đới thanh minh họ không tin tai họ, cho là báo Đới làm ra vẻ đạo đức giả, chứ cũng tham nhũng bỏ mẹ! Thậm chí, trong vụ giới thiệu các ứng cử viên ở B.Định, báo Đới đã tuyên bố rằng những ứng cử viên này không phải là thân hữu, «đồng chí» của báo Đới nhưng báo Đới giới thiệu họ vì chẳng lẽ lại không giới thiệu những ứng cử viên do «độc giả» đưa tới. Nhất là khi «độc giả» đây là một thông tin viên của báo Đới ở Bình Định. Vậy mà báo Đới cũng nhận được một cái thư sỉ vả của một «nhóm cử tri Bnh Định», mà Đầu Gối đang nguyên văn dưới đây.

Quinhơn ngày 20-8-71
Kính gửi Tòa soạn báo ĐỚI

Chúng tôi, một số cử tri Bình Định rất ngạc nhiên khi thấy báo ĐỚI giới thiệu các ứng cử viên dân biểu tại tỉnh Bình Định trong số báo 96 vừa qua.

Lâu nay, chúng tôi vẫn tưởng rằng tờ báo ĐỚI dưới sự «lãnh đạo» của Chu Tử ắt phải sáng suốt và đứng đắn lắm chứ, nào ngờ cũng là «cá mè» một lứa như bao tờ báo bẽ bối khác chuyên làm tiền các ứng cử viên trong mùa bầu cử này.

Ở Bình Định có trên 50 ứng cử viên dân biểu không có ai đủ sáng giá để cho báo Đới lựa chọn giới thiệu hay sao mà lại đi quảng cáo cho các tên ăn hại đái nát, những tên ma đầu tham nhũng... Rõ ràng là có tiền mua

tiền cũng được, kể cả lương tâm của các ông viết báo thương tự xưng là đứng đắn, là có thiện chí, là có liêm sỉ...

Nếu báo ĐỚI không biết rõ các ứng cử viên này thì tốt hơn hết là đừng giới thiệu để khỏi mang tiếng. Tại địa phương này đã có tờ Tiếng Dân lo chuyện giới thiệu rồi, nhưng tiếc thay lại cũng là tờ báo làm tiền ứng cử viên. Hay là tờ Tiếng Dân chia bớt cho báo ĐỚI số ứng cử viên này.

Muốn biết sự thật báo ĐỚI cứ cho người ra Qui Nhơn điều tra xem.

Xin kính chào quý báo.
MỘT NHÓM CỬ TRI BÌNH ĐỊNH

Đầu Gối xin thưa với nhóm «cử tri Bình Định», là trong vụ giới thiệu các ứng cử viên Bình Định, tòa soạn Đới thủ thực là không biết nhiều về tư cách, khả năng của các ứng cử viên đó. Sở dĩ đăng tải bài giới thiệu của thông tin viên vì tin ở thông tin viên Bình Định. Cái sơ suất của Đới là không có thì giờ kiểm soát xem thông tin viên có bị mua chuộc hay không.

Không phải Đầu Gối khoe lão với bạn đọc, chứ nếu trong vụ giới thiệu các ứng cử viên Hạ viện, báo Đới tính chuyện «làm tiền», thì cũng kiếm được một hai triệu, bằng cách nhận giới thiệu một số ứng cử viên tỷ phú đã đến thương lượng với Đới. Tòa soạn Đới tuy thêm tiền.

nhưng cũng còn đôi chút liêm sỉ. Đôi chút tự trọng, nên đã từ chối. Tổng kết chiến dịch giới thiệu ủng hộ viên, Đòi đã lỗ vốn hơi bộn, vì phải ủng hộ các ủng hộ viên thân hữu, vậy mà còn bị mặt sát! Khó thể đấy!

Bàn môn Điểm

Cách đây hai ba số báo, Đầu Gối đã tuyên bố sẽ ra Bắc, thuyết phục hai bên Nam Bắc, xóa bỏ hận thù, Ngoài Bắc thì đuổi Tàu Đỏ, trong Nam thì đuổi đế quốc Mỹ, cùng nhau trở về với Mẹ Việt Nam muôn thuở. Đầu Gối nhận được rất nhiều thư tán thành của bạn đọc, và gửi tiền ủng hộ Đầu Gối để có lộ phí đi du thuyết. Số tiền nhận được tính đến 0 giờ ngày 23-8 là 14.530\$. Kể ra không thấm

thìa gì so sánh với chiến dịch bán hoa Lan của Big Minh nhưng cũng mang lại đôi chút an ủi cho Đầu gối. Dưới đây là một lá thư «điền hình» của một bạn đọc.

Dầu Tiếng 15-8-1971

Kính gửi Bác Chu Tử

Thưa Bác,

Cháu xin giới thiệu: Cháu hiện giờ Hạ sĩ I hiện phục vụ tại một đơn vị Thiết Giáp thuộc KBC 3641.

Thưa bác, cháu được biết tên Bác hồi cháu còn đi học bậc Trung học qua mấy truyện «Yêu» — «Loạn» và một thời gian sau cháu được biết Bác nhiều qua tờ báo «Sống» sau thời gian Bác thăng trầm lặn hụp với các tờ báo thì cháu cũng lặn hụp thăng trầm trong cuộc chiến khốn nạn này, nên ít được theo dõi sự ra đời và chết đi của những nhật báo và tuần báo của Bác. Từ ngày cháu biết có tờ báo Đòi xuất hiện thì cháu cuốn được cuốn không vì bận mang kiếng cầm súng) và hôm nay sau những ngày dài nằm bên nước «bạn», cháu lại được về nằm dưới chân núi «cậu». Chúng cháu được ở tại một gia tài đồ sộ của đế quốc để lại cho quân đội Việt Nam sau khi các bậc đàn anh đến trước — nên hiện giờ chỉ còn là những sườn nhà cây vụn, không tôle, cây nguyên và tôle đã chõ bán hết rồi. Quá nóng với khi trời, giận không mưa — cháu chui xuống một cái hầm chống pháo kích để tìm trốn mặt trời — thì lượm được cuốn báo «Đời» mà các bạn của cháu (ở lúc trước) xem xong — đem xuống đây để thay giấy «kiss mex» — cháu thấy còn nhiều trang, lượm xem qua bài «nói chuyện với đầu gối» của bác, có đoạn bác viết về «mission Impossible» cháu xem hết — cháu mừng lắm — vì ít ra trong cuộc chiến này cũng có một người gần đất xa trời như bác mà còn thương tưởng đến những kẻ hậu sinh — bác đã gửi thư cho ông Võ nguyên Giáp rồi... bây giờ Bác chờ ngày đi. Cháu muốn phụ giúp với bác, cháu thì 1 vợ 5 con — lương này chỉ đủ cho vợ và con ăn nhin nhúc để dành mỗi tháng vài chục mua thuốc «Enquior» cho mấy đứa nhóc, ư ơu cảm vì thiên ăn, thiếu mặc gặp trời

trở gió — vậy cháu xin thưa với bác khi nào bác được chấp nhận cho cháu hay — cháu sẽ làm đơn về Đại đội HCQV số 6 — cháu xin rút số tiền «quỹ tương trợ và tiết kiệm quân nhân» mà cháu đóng từ đầu năm 1968 đến nay — với số tiền hơn 3.000đ này cháu xin phụng dưỡng Bác đi xe Taxi đến phi trường và mua vài trái chanh đem theo ăn cho thông cổ. Bác cầu xin cháu quyền miễn Bác vì đồng bào ruột thịt của mình mà chấm dứt chiến tranh cùng xây dựng đầu cầu đứng lên dẹp tư bản và cộng sản để cho con cháu sau này có một đời sống sung sướng hơn cuộc đời khốn nạn của ông, cha nó.

Thế thôi! Cháu mạo muội ít lời thăm Bác. Chúc Bác sống lâu và gia đình khang an, cháu không chúc tờ báo bác sống lâu. Vì xã hội mình được cải thiện, nước mình có tự do, thì báo bác không bao giờ chết.

Kính Chào Bác
TRẦN VĂN ĐỨC

T.B: Bác nói chuyện với đầu gối, cháu: không bàn, nên kẻ đầu gối cháu viết thư cho Bác đó.

Lá thư của quân nhân Trần v. Đức làm ĐG suy nghĩ, nhất định thực hiện bằng được chuyến đi này.

Tin các báo cho biết vừa đây, hai phái đoàn Nam Hàn, Bắc Hàn đã họp nhau nhiều lần ở Bàn môn Điểm để thảo luận về cách giúp đỡ cho hơn 10 triệu gia đình thất lạc ly tán được có cơ hội đoàn tụ v.v. cách đây 6 năm, Đầu Gối có viết thăm Đại hàn, có lời thăm Bàn môn Điểm, nơi đó phái đoàn thường trực của Nam Hàn, Bắc Hàn ở sát bên nhau, nhìn mặt nhau, mà không thêm nói với nhau. Trước cái cảnh phi lý đó ĐG tranh buồn, nhờ tới nàng Chiêu Quân, khi đi cống Hồ nhớ tới quê hương ở miền Bắc, tự nhiên ĐG thấy một đại, muốn vạch quần đại một bãi lên cái vách với ngón cách hai dãy nhà của hai phái đoàn tại Bàn môn Điểm. Và Đầu Gối đại thật, giữa sự kinh ngạc của tất cả mọi người. Mọi người tưởng Đầu Gối điên nhưng Đầu Gối bình tĩnh trả lời: Tôi đại lên sự thù hận của nhân loại!

THƯ NGỎ CỦA NHÓM CHỦ TRƯỞNG NHẬT BÁO SÓNG THẦN

Thưa quý thân hữu và các anh, các chị,

Trong ít ngày nữa, nhật báo SÓNG THẦN sẽ phát hành số ra mắt. Nhật báo SÓNG THẦN là tờ báo đầu tiên tại Việt Nam có thể tự hào không chịu một ràng buộc nào về vật chất cũng như về tinh thần trước các cá nhân tài phiệt hoặc các phe nhóm chính trị, tôn giáo.

Vốn xuất bản SÓNG THẦN gồm 10 triệu đồng, trong đó có 5 triệu do sự đóng góp của đồng bào trên khắp nước thuộc đủ mọi thành phần, và 5 triệu do nhóm chủ trương tờ báo đứng ra vay lời. Sự đóng góp vốn của đồng bào hoàn toàn dựa trên căn bản tự nguyện từ ít nhất 500 đồng đến nhiều nhất 500 ngàn đồng với một tinh thần không mưu cầu lợi lộc.

Nhật báo SÓNG THẦN cũng là tờ báo duy nhất hiện nay tại VN có thể tự hào về tính chất chuyên nghiệp nghiêm chỉnh của mình.

Nhóm chủ trương SÓNG THẦN gồm những người đã từng được mệnh danh là đấu tranh quá khích và cực đoan nhưng cũng là những cây bút ý thức được rõ rệt rằng tờ báo không bao giờ có thể là 1 tờ sản xuất được hay 1 loại truyền đơn chửi bới hạ cấp. Trai lại, 1 tờ báo phải hoàn thành trước hết nhiệm vụ truyền thông vô tư và ngay thẳng, cung ứng cho người đọc báo đầy đủ những sự kiện hữu ích trong việc tìm hiểu mọi phạm vi sinh hoạt xã hội.

Về đường lối, SÓNG THẦN chủ trương vận dụng tới tối đa khả năng vào công cuộc phát huy văn

hóa, quyết liệt đấu tranh bằng mọi giá để bảo vệ tự do và bền bỉ kiên trì theo đuổi tới thành công cuộc cách mạng điều hợp xã hội. Mục tiêu mà chủ trương trên nhắm thể đạt là xây dựng một ý thức quốc gia triệt để, một chế độ dân chủ hữu hiệu và một xã hội công bằng, no ấm. Đó là con đường duy nhất để chặn đứng mọi toan tính độc tài quân phiệt, tiêu diệt tận gốc rễ mọi thảm cảnh nhọc nhằn, đau khổ và đẩy lui các tham vọng đế quốc vẫn chi phối nặng nề vận mạng dân tộc từ suốt nhiều năm nay.

Nhóm chủ trương và những người góp vốn cho SÓNG THẦN tin tưởng rằng ý nghĩ trên đã được chia sẻ bởi mọi tầng lớp đồng bào và hy vọng sẽ đón nhận được sự tiếp tay tích cực, quý báu của quý vị cùng các anh, các chị.

Xin hãy giúp đỡ chúng tôi về bất kỳ phương diện nào có thể được như:

— hoặc góp thêm vốn cho SÓNG THẦN có đủ điều kiện phát triển.

— hoặc chấp nhận trở thành độc giả thường xuyên và vận động bạn bè cùng đọc SÓNG THẦN để phổ biến rộng rãi SÓNG THẦN trong mọi giới.

— hoặc tích cực cung cấp bài vở, tài liệu, tin tức cho tòa soạn SÓNG THẦN để SÓNG THẦN luôn luôn phản ánh trung thực nguyện vọng của đồng bào ta.

Về xuất xứ, về tổ chức cũng như về chủ trương, SÓNG THẦN đã là tờ báo của mọi người, là tiếng nói đấu tranh của cả nước. SÓNG THẦN

cần được đồng bào cả nước hỗ trợ để xứng đáng với danh hiệu của nó và để hoàn tất được sứ mạng đối với dân tộc mà nó đã tự nguyện gánh vác.

Xin lưu ý quý thân hữu và các anh, các chị là SÓNG THẦN có đại diện tại hầu khắp các nơi trên toàn quốc, Khi chấp thuận dành cho SÓNG THẦN một sự giúp đỡ nào xin quý thân hữu và các anh, các chị hãy tiếp xúc với đại diện SÓNG THẦN tại địa điểm gần nhất, nếu có trở ngại trong việc giao dịch với nhóm chủ trương SÓNG THẦN tại Saigon.

SÓNG THẦN là tờ báo sẽ đánh bằng trình độ chuyên nghiệp chênh lệch giữa báo chí VN và báo chí thế giới.

SÓNG THẦN là tiếng sét mở đầu cho một cao trào cách mạng dân tộc dân chủ và xã hội. Được hình thành do quyết tâm sắt đá và được nuôi dưỡng bằng niềm tin bay bổng nhiệt thành của đồng bào cả nước ta, SÓNG THẦN phải là niềm hãnh diện của những người cầm bút VN và là vũ khí sắc bén nhất của dân tộc trong cuộc đấu tranh khốc liệt hiện nay.

Trân trọng.

Saigon ngày 30 tháng 8 năm 1971
NHÓM CHỦ TRƯỞNG NHẬT BÁO
SÓNG THẦN

Chu Tử — Lý Đại Nguyên —
Trùng Dương — Đường Th.
Lý — Nguyễn Liệu — Đỗ hữu
Dụng — Vũ Thế Ngọc — Ph.
Văn Lương — Tôn Th. Tuệ —
Uyên Thao.



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN



Nói với bạn bè về một sự có mặt

LTS : Trong số gần hai ngàn lá thư gửi về cho Cơ Sở Nhân Chủ, lý do tham dự góp vốn cho nhật báo Sóng Thần đã được đề cập khá đầy đủ. Nhưng, những ý nghĩ phát biểu qua một lá thư thường bị hạn chế khá nhiều bởi diện tích trang giấy cũng như bởi bị chen lấn trong nhiều câu chuyện khác. Vì vậy, trong số báo đặc biệt này về Sóng Thần, chúng tôi đã dành riêng cho một bạn đọc sẽ theo dõi trên những trang báo này, trước hết là những ý nghĩ của nữ văn sĩ Trùng Dương, kể đó là những ý nghĩ của anh Nguyễn Quốc Bảo và cuối cùng là ý nghĩa của nữ nghệ sĩ Bạch Tuyết.

Cảm nghĩ trước giờ lên đường

□ TRÙNG DƯƠNG

Nhân một cuộc nói chuyện giữa Vũ thế Ngọc, Đỗ quý Toàn và tôi xung quanh cuốn «Người đàn bà trong cồn cát» của Kobo ABÉ (do tôi dịch trong thời gian không thể sáng tác được gì cách đây gần hai năm và mới được nhà AnTiêm ấn hành gần đây) ĐQ Toàn phê bình đoạn tôi viết giới thiệu nội dung tác phẩm của Kobo ABÉ in ở phía bìa sau của cuốn sách là «sai» và anh đã viết về những suy nghĩ của anh trong bài giới thiệu tác phẩm này trong mục «Đời muôn Mặt» trên báo Đời số 96; trong khi ý kiến của Vũ thế Ngọc đầy màu sắc nhà Phật: toàn bộ nội dung của tác phẩm chỉ nên gói trọn trong ba câu thơ mà anh hứa sẽ đọc cho chúng tôi nghe một ngày gần đây. Với tôi, như thế việc tôi giới thiệu cuốn «Người đàn bà trong cồn cát» ít ra đã thành công ở chỗ tạo được một cuộc tranh luận khá hào hứng như kể trên, dù rằng cả ba ý kiến của cuộc tranh luận đó có đối nghịch nhau mà xét cho cùng không hẳn là xung khắc đến độ không thể hóa giải. Nếu cái nhìn của Đỗ quý Toàn cho thấy tính cách phân tích và bác học (tôi tạm gọi là «bác học» vì anh đã đồng thời dẫn chứng nhiều tác phẩm và tác giả đồng tính chất với NĐBTCC trong bài giới

thiệu) thì cái nhìn của tôi có tính cách tổng hợp và thực tiễn, trong khi Vũ thế Ngọc có vẻ «thoát» hơn cả..

Đưa ra cuộc tranh biện trên giữa ba người bạn tôi chỉ muốn từ đó nói lên mỗi ám ảnh nổi bật nhất trong đời tôi, để đưa đến lý do tại sao có sự có mặt của tôi trong nhóm Sóng Thần. Dĩ nhiên, tôi không tự coi mình quan trọng đến cái độ phải thông báo cho mọi người biết lý do của sự hiện diện của tôi; mà tôi chỉ muốn nói với những người bạn của tôi và một số độc giả vốn rất hạn hẹp của tôi mà thôi, rằng vì sao sự có mặt đó. Giải thích một lần cho tất cả. Rồi sau đó chỉ còn là những hành động. Bởi, hơn tất cả, tôi cần vô cùng lúc này một sự cảm thông và, nếu có thể, khuyến khích.

Đối với một người thanh niên ở bất cứ đâu, trong bất cứ hoàn cảnh nào mà cái thường được tượng trưng cho họ là bầu máu nóng còn nguyên vẹn, hay nếu có bị hao hụt đi bởi những vấp ngã thì cũng chỉ là sự hao hụt đi phần nào, cái ám ảnh họ không nguôi là vấn đề Lý Tưởng Sống, mà tôi thường, để tránh phải dùng chữ Lý Tưởng đã bị nhiều bị lạm dụng, gọi nó là Ý Nghĩa của cuộc hiện sinh. Những ban khoăn day dứt về tình ái, những chạt vạt về nỗi áo cơm mà mỗi một người trẻ, đến một tuổi nào đó, bắt buộc hay tự nguyện lo lấy để khỏi phải tiếp tục làm phiền gia đình, chỉ là những gì tạm thời, có thể giải quyết trong một khoảng thời gian cố định nào đó. Nhưng trên tất cả, và trong sâu xa của tâm hồn người trẻ, hẳn vẫn hằng ao ước được sống một cuộc sống có ý nghĩa. Tôi

đám nói rằng trong mỗi một người trẻ đều nuôi dưỡng cái hoài bão ấy, chỉ có khác một điều là họ quá tự trọng để không nói ra cái hoài bão ấy, và hơn thế nữa bản chất của người Á Đông là không phô trương, nhất là phô trương những gì thuộc về cuộc sống tinh thần, trừ khi nào thật cần thiết để đạt đến một cảm thông nào đó, một tiếp tay cần thiết nào đó...

Một lần đã lâu lắm, tôi có ghé thăm chị Q.H. và các bạn của chị nằm dưỡng sức tại trường QGNLS sau khi bị chính quyền bắt bớ tra tấn và rồi được thả. Chị Q.H. bằng một giọng mệt mỏi vì đuổi sức, có nhắc lại một bài chị viết về tôi và mấy người bạn nữ đồng nghiệp của tôi: đại khái chị lên án cái thư văn chương mà gọi là «sa đọa» của chúng tôi. Tôi không tìm cách tranh biện với chị bởi lẽ chị đang mệt, và cũng bởi lẽ tôi cảm thấy là chị đã mặc nhiên gán cho những gì tôi viết một tính cách khẳng định, trong khi với tôi, những tác phẩm đã xuất bản chỉ là một trình bày những thăm dò về chính mình. Chị Q.H. đã không nhìn thấy những gì gọi là sâu thẳm trong tâm khảm của nhân vật của tôi: những Thư, Hiên, Nhiên, Thy v.v... trong «Mưa không ướt đất» «Vừa đi vừa ngược nhìn» «Loài chim trên cát» «Theo chân mây»... và tôi, tôi tự lấy đi cái quyền biện minh cho các nhân vật của mình nếu tự chúng đã không biện minh đủ cho chúng qua tác phẩm, vì lý do này hoặc lý do khác.

Mỗi ngày qua đi, nhìn lại những gì mình đã viết song song với những suy nghĩ dọc theo những năm sống, những kinh nghiệm trải qua, tôi không thể phủ nhận cái điều căn bản làm tôi bận tâm từ khi bước vào tuổi biết suy nghĩ đến nay, trong một quốc gia Việt Nam phân chia làm hai, và trong mỗi một phần của quốc gia đó lại bị phân tán đến kỳ cùng là ý nghĩa của cuộc sống. Dĩ nhiên, thoát kỳ thủy, cái điều ám ảnh ấy, đặc biệt vào những cái lúc nó đạt đến cao độ, tôi không thấy rõ nó, mà chỉ lơ mơ hiểu rằng rồi thế nào, theo với sự trưởng thành của tư tưởng mình, nó sẽ bắt buộc phải lên trình diện với tôi ở cái bề mặt của ý thức tôi, để từ đó tôi có thể đem nó ra trình diện với bằng hữu và độc giả của mình, bằng cách này hay cách khác, hoặc tế nhị qua một hai nhân vật nào đó, hoặc bộc trực hơn, như qua bài viết này.

Trước khi chấp nhận ngồi lại với nhóm Sóng Thần, tôi đã bỏ ra một thời gian theo dõi sinh hoạt của họ. Cái làm cho tôi xúc động hơn cả, là sự ngay thẳng và chân thực mà nhiều người trẻ như tôi tưởng không còn thể tìm thấy trong cái xã hội phân hóa và hoài nghi cùng cực này. Với tôi, đây là điều quý giá hơn tất cả những gì quý giá trên đời — Sự ngay thẳng và chân thực đó — và chính những đặc tính đó khiến cho, nếu có những thất bại xảy ra sau này (dĩ nhiên đây là điều tôi tin không thể xảy ra được trong một thế giới mà con người tự nhận là đã đạt đến một trình độ văn minh nào đó), mỗi người sẽ không rơi vào

thái độ cay đắng, buồn xuôi, phó mặc để rồi những con cháu mình sẽ phải lớn lên, như cha anh chúng, giữa một đồng tro tàn của đổ nát toàn diện, như thế hệ của tôi hiện tại. Phải, tôi đã từng chứng kiến cảnh một hai anh em nào đó trong nhóm bất mãn vì cảm thấy bị tổn thương đến lòng tự ái, một điều vốn thường xảy ra cho bất cứ một tập thể nào có trên hai người (thậm chí một người nào đã tuyên bố một lần, là anh ta bằng lòng treo giải thưởng để tặng một tập thể nào đó có trên hai người mà về sau không xung khắc vì vấn đề quyền lợi, và tôi tiếc là không nhớ tên người đã tuyên bố câu trên để yêu cầu anh ta tái lập lại cái giải thưởng ấy!), đòi rũ áo đứng lên, nhưng sau khi tranh biện với anh em, đã tiếp tục ngồi lại, dù chẳng để hưởng một cái đặc ân vật chất nào ngoài một tin yêu hoàn toàn thuộc về tinh thần. Tôi đã từng chứng kiến cảnh anh em lo âu về tiền bạc cho việc chung, điều mà chúng tôi chẳng cần đầu điểm là ám ảnh lớn nhất đối với chúng tôi hiện tại. Cho đến bây giờ, không một ai trong nhóm, ở trung ương cũng như ở địa phương nghĩ rằng mình phải có một số thủ lao vật chất nào đó cho những công của và thời giờ mình đã bỏ ra cho nhóm. Nếu trong số những lý do đưa đến thất bại của những hợp tác trong những năm biến cố 45, 54, 63 của đàn anh chúng tôi theo nhận định của một số người, là họ đã quá lo âu đến cá nhân họ thay vì hòa mình trọn vẹn vào tập thể, hy sinh cái gai nhọn tự ái cá nhân của mình, thì chúng tôi, nhóm Sóng Thần có thể hãnh diện là ít ra mình đã vượt thắng được một trở ngại. Dĩ nhiên, những trở ngại còn lại là những điều chúng tôi không thể biết trước được. Nhưng bằng tất cả thành tín còn lại của một đời người, chúng tôi vẫn tiến bước trên đường xây dựng một niềm tin, ít ra một niềm tin, cho những thế hệ tới, cái thế hệ của em chúng tôi, của con chúng tôi...

Trong tác phẩm «Người Đàn Bà Trong Cồn Cát» của Kobo Abé, Niki Jumpei đã quyết định ở lại trong cái cồn cát với người đàn bà nói riêng và với dân làng nói chung, thoát đầu là do cái ý muốn phổ biến cái phát minh «trữ nước» của mình. Song nếu chỉ vì cái tham vọng nhỏ nhoi đó, thì đã chẳng có cái bản án do Tòa Nội vụ Nhật Bản tuyên bố sau đó bảy năm, là anh ta đã thất tung, trong khi kỳ thực anh ta vẫn sống và sống một cuộc sống như thế nào, độc giả có thể cảm thấy được, và nhận xét của Vũ thế Ngọc dù sao đã ứng dụng, hơn cả thế nữa, cái điều tác giả không cần nói ra, đã được cảm nhận. Ý tưởng thúc đẩy cho tôi in cuốn «Người Đàn Bà Trong Cồn Cát» (dịch trong một cơn khủng hoảng sáng tác), chính là những điều Kobo Abé muốn nói, mà tôi chưa thể đạt đến một trình độ nghệ thuật đủ để nói lên được. Lúc này, với thân hữu và số độc giả nhỏ nhoi của tôi về lý do sự có mặt của tôi trong nhóm «Sóng Thần».

Xóm Bàn Cờ, 23-8-71

TRÙNG DƯƠNG

Tại sao tôi góp vốn cho Nhật Báo Sóng Thần?

● NGUYỄN QUỐC BẢO

Tự thâm tâm tôi, nói thật về sự cảm tình đối với nhóm HTN thì hết sức mơ hồ, tôi không biết là tôi có cảm tình hay không nữa. Bởi vì giữa tôi và những nhóm viên của nhóm HTN hoàn toàn không quen biết nhau. Ngoài Đại Úy Hà Thúc Nhơn—qua báo chí—đã can đảm hiên ngang chống đối bọn tham nhũng mà phải rước lấy cái chết bi đát và tức tưởi. Rồi thiếu tá Phạm Văn Lương cầm lựu đạn ngồi trước thềm Hạ Viện đòi trừng trị bọn thối nát sát nhân... tôi chưa thấy nhóm HTN có một thái độ hay hành động quyết liệt nào khả dĩ tiếp tục nói lên tinh thần hào hùng của vị Đại úy Y Sĩ quá cố.

Do đó, nếu cho rằng tôi có cảm tình với nhóm HTN nên mới góp vốn vào Nhật báo Sóng Thần là tôi đã tự lừa dối tâm ý mình.

Không phải thế!

Cái nguyên do chính khiến tôi sốt sắng góp phần vào báo Sóng Thần là «Do Chu Tử và Nhóm Sóng chủ trương biên tập». Về biệt tài làm báo của ông Chu Tử thì khỏi phải nói thêm gì nữa:

Hồi tờ báo Sóng còn sống, chỉ mục Áo Thả Vịt hư hư thực thực đủ khiến cho bạn đọc theo dõi hàng ngày gần như kẻ ghiền á phiện. Ngày nào không đọc ATV của Sóng là ngày đó như thiếu thốn một cữ hút, thiếu thốn một cái gì. Ngày nay, mục ATV đã được đội mồ sống dậy bằng «Nói chuyện với đầu gối» trên báo Đời. Với chánh quyền hiện tại chuyên giết đầu gối điếu, dù có nhét máy nghe vào thính quản, họ cũng cóc cần nghe, do đó nói chuyện với Đầu Gối là một thú vị và tự trọng.

Khi báo Sóng bị «phệt mê bu tích» một cách tàn nhẫn do loại bài điều tra về vụ Cam Ranh, các nhật báo xuất bản sau đó đã chớp ngay lấy hình thức báo Sóng để mong câu lấy số độc giả bỏ vợ của ông Chu Tử. Và quả nhiên, họ đã thành công phần lớn nhờ vào sự trình bày hình thức không khác một nét với tờ báo Sóng, chỉ thiếu cái tên SÓNG nằm chính ỳnh nữa mà thôi.

Ngoài biệt tài làm báo có một sức thu hút kỳ lạ, ông Chu Tử còn có đời sống hết sức bình dân, lòng hào hiệp và rất bảo trọng tình bạn.

Ông có thể chửi rủa tan nát một nhân vật quyền quý cao sang mà đề tiện. Nhưng ngược lại ông vui vẻ khoan khoái bắt tay triu mến với một kẻ tàn phế.

Vào tháng 4 năm 1966 sau khi ăn 5 phát đạn vào cằm nhưng không chết, ông đã «nhìn mặt kẻ sát nhân» mà nói «không hận thù» khiến tôi thật xúc động.

Niềm kính mến của tôi đối với ông khởi phát từ đó. Ngay nay, sau ba năm cõi ảo linh, tôi đã có cơ sở làm ăn vững vàng. Được biết ông sẽ chủ

trương và điều khiển bộ biên tập báo Sóng Thần, tôi không ngần ngại gì cả, đóng góp bốn cổ phần để được hể nhìn ông... thả vịt.

Tôi đã đặt tin tưởng mãnh liệt vào tờ Sóng Thần. Nhất định báo Sóng Thần sẽ là những tờ sòng thần uy dũng cuốn hút sạch sành sanh bọn ăn hại đại nết, bọn sống trên xương máu chiến sĩ, bọn làm giàu nhờ chiến tranh, bọn tham nhũng, bọn chuyên núp bóng ngoại bang để xiềng đầu dân Việt, đưa hết ra biển cả và chôn vùi dưới lòng đại dương.

NGUYỄN QUỐC BẢO

Cải lương chi bảo B. Tuyết: «Đền với Sóng Thần vì... yêu nước»

► TD và HẠ LONG ghi

Buổi sáng hôm đó, giữa đồng bư phiếu nhận được, chúng tôi bắt gặp một tấm bư phiếu tên Phạm Huỳnh Tam Lang với số tiền góp vốn để xây dựng cơ sở xuất bản Nhân Chủ là 100.000đ. Hồi ra thì được người phụ trách góp vốn cho biết trước đó nữ nghệ sĩ Bạch Tuyết, người được mệnh danh là «cải lương chi bảo», có gởi cho cơ sở một lá thư xin góp 20 cổ phần. Có lẽ vì đang phải dưỡng bệnh sau một tai nạn lưu thông, nên người nữ nghệ sĩ này đã yêu cầu đức lang quân thực hiện lời hứa góp vốn trên. Hơn cả số tiền nhận được, một niềm phấn khởi lạ lùng đã đến với anh em chúng tôi trong buổi sáng hôm đó, giữa bao nhiêu công việc bề bộn nhằm sửa soạn cho sự ra đời của đơn vị con cưng yêu bấy lâu mong đợi: Sóng Thần. Cảm tưởng đầu tiên mà chúng tôi có, là việc làm của chúng tôi đã gây được những vang vọng đáng kể, rằng dầu sao, cái thời đại mà chúng tôi đang sống, cái thời đại mà hoài nghi và chán chường hiện ngự trị, vẫn còn một niềm tin chưa mất. Và niềm tin ấy, hôm nay, đã được thêm một người nữa tiếp tay tô điểm, bàn tay của người ca nữ lừng danh của sân khấu cải lương: Bạch Tuyết. Chính cái ánh sáng của niềm tin ấy đã soi đường cho chúng tôi tới thăm Bạch Tuyết vào 1 buổi trưa nắng gắt.

Tiếp chúng tôi tại phòng khách của ngôi biệt thự trong cư xá kiến thiết Thủ Đức, Bạch Tuyết chưa lấy gì làm mạnh lắm sau tai nạn lưu thông cách đây khoảng hơn hai tuần lễ nên nàng bắt buộc phải nằm trên ghế dài. Tuy thế, người nữ nghệ sĩ cho biết đầu tuần tới nàng đã phải xuất hiện trên sân khấu dù bác sĩ chưa cho phép, bởi lẽ: «...BT không đành nhìn anh chị em trong đoàn hát chịu thiệt thòi chỉ vì BT.» Được hỏi động lực nào đã thúc đẩy BT góp vốn cho Sóng Thần, người nghệ sĩ này đáp bằng giọng nhỏ nhẹ, hơi bẽn lèn: «Nói ra

thì nghe nó có vẻ cổ lỗ, lỗi thời...BT góp vốn cho cơ sở xuất bản Nhân Chủ là vì BT yêu nước, BT theo dõi bao Đời đã lâu, rất tán thành đường lối và mục tiêu của nhóm HTN. BT muốn tiếp tay, nhưng không biết bằng cách nào cho đến khi nghe được lời kêu gọi góp vốn cho cơ sở xuất bản NC. BT tin rằng Sóng Thần sẽ là tờ báo đối lập đúng nghĩa. Tò mò, chúng tôi hỏi BT quan niệm như thế nào về hai chữ «Đối lập». Hơn nhiều người làm báo và chính khách ở đây, BT đã trả lời một cách đơn giản: «BT rất buồn khi thấy nhiều người hiểu lầm đối lập có nghĩa là chỉ trích đả phá sao cho kịch liệt, cho tan hoang hết cả. Như thế đâu phải là đối lập?! BT mong rằng Sóng Thần sẽ là tờ báo duy nhất làm cái công việc đả phá để xây dựng. Xã hội mình rách nát quá rồi, phân tán quá rồi. Nếu ai cũng chán nản buông xuôi hết cả thì còn gì là Việt Nam nữa?!»

Chúng tôi không khỏi ngạc nhiên lẫn sung sướng trước những nhận xét của cô đào cải lương chi bảo này. Dù bỏ học sớm và lặn lội tới nay đã mười năm trong nghề ca hát mua vui cho thiên hạ, nhưng những điều BT nói đã chứng tỏ một quan tâm đặc biệt dành cho những biến chuyển của thời cuộc. Và dù đang trong thời gian điều trị, BT cũng không bỏ qua những biến cố chính trị hiện tại, khi hỏi chúng tôi nghĩ gì về cuộc nói chuyện tối hôm trước của một chính khách nào đó trên đài TH. Chúng tôi nhìn nhau không biết phải trả lời sao, vì chẳng ai theo dõi cả! Bèn phải đi một đường phỏng vấn BT nghĩ sao về ba ông Thiệu, Kỳ, Minh. BT đáp, giọng xởi xởi: «Các ông ấy nghĩ nhiều về các ông ấy quá. BT chỉ mong sao có được một phép màu nào đó để cho ba ông ấy, thay vì bởi móc đã kích nhau như hiện nay khiến cho người dân không còn gì để mà tin tưởng nữa, bắt tay nhau mà cùng làm việc chung thì hơn. Ba cây chụm lại nên hòn núi cao, các ông ấy nên hiểu như vậy mới phải». Được hỏi BT có nghĩ rằng người phụ nữ có thể làm được gì trong giai đoạn hiện tại, nàng đáp: «Làm được nhiều cái lắm...BT ngừng lại, về suy nghĩ trong khi chúng tôi im lặng chờ đợi. Cuối cùng, nàng nói, giọng thiết tha: «Phải chỉ bà Thiệu, bà Kỳ gia nhập nhóm HTN để cùng tiếp tay xây dựng đất nước trong cơn đổ vỡ toàn diện này thì hay biết mấy. Quả thực đó là một câu nói mà chúng tôi không hề chờ đợi, phát xuất từ tâm hồn chân phác và dĩa dăng của người nữ nghệ sĩ đã đạt đến tột đỉnh danh vọng. Một sự im lặng trang nghiêm đầy xúc động rơi xuống giữa chúng tôi. Mãi một lúc sau, một người trong bọn chúng tôi mới khẽ lên tiếng, như sợ làm tan biến mất cơn xúc động gần như thần thánh lúc bấy giờ: «BT nghĩ sao về việc viết một lá thư ngỏ mời nhị vị phu nhân đó gia nhập nhóm HTN? BT có thể viết cho các bà ấy với tư cách của một người nghệ sĩ, nhất là với tư cách của một nữ nghệ sĩ tiền tuổi được đa số quần chúng ngưỡng mộ như BT?». Nhìn về phía người vừa hỏi câu đó BT hồn nhiên hỏi lại: «Được hả chị?». Ngừng một lúc, nàng mỉm một nụ cười, nụ cười sáng rỡ: «Ừ, mà sao lại không được nhỉ?!»

Nữ Ca Sĩ BẠCH TUYẾT



Vẫn nằm dài trên ghế, BT đọc một mạch cho người nhà chép lại lá thư ngỏ gửi nhị vị phu nhân Tổng thống và Phó TT mà chúng tôi có đăng tải trong số báo này. Chúng tôi có cảm tưởng như nàng đang diễn xuất với tất cả tâm thần trên sân khấu trong khi đọc những lời thơ đó. Hơn tất cả những vai đào thương mà BT đã sắm trên sân khấu cải lương từ trước tới nay, BT đang thủ vai trò chân thực nhất của đời nàng.

Trước khi chia tay, BT nhấn mạnh với chúng tôi rằng nàng không coi việc góp vốn cho Sóng Thần là đủ. Góp vốn cho Sóng Thần chỉ là một trong số nhiều việc mà Bạch Tuyết thấy là cần phải làm như một bổn phận của những người dân yêu nước. Vì thế, Bạch Tuyết hứa là sau khi khỏi bệnh, Bạch Tuyết sẽ góp phần tích cực hơn nữa vào việc vận động mọi người hưởng ứng góp vốn và đọc Sóng Thần vì Sóng Thần không những là cơ quan tranh đấu của Nhóm HTN mà còn là tờ báo phản ánh tiếng nói chân thực của đồng bào khắp nước.

TD và HẠ LONG

Thư ngỏ của nữ nghệ sĩ Bạch Tuyết Gửi nhị vị Phu Nhân T.T. và Phó Tổng thống

(nhờ tuần báo Đời chuyển giao)

Thủ Đức ngày 25/8/71

Kính gửi nhị vị phu nhân TT và phó TT.

Trước hết, xin nhị vị Phu nhân bỏ qua cho lỗi đã đường đột viết thư này thay vì xin đến tiếp xúc thẳng với nhị vị, vì lý do sức khỏe không cho

phép BT hiện còn phải điều trị một thời gian sau tai nạn vừa qua, dù rất đau lòng khi thấy vì mình mà các anh chị em trong đoàn hát phải sống vất vả. Ý nghĩ viết lá thư này và nhờ tuần báo Đời đang tải hầu chuyển tới nhĩ vị đến với BT như buổi tiếp xúc với các anh chị ở báo Đời đến phỏng vấn về lý do B. Tuyết gia nhập nhóm HTN và góp vốn cho nhật báo ST. Mặc dù các anh các chị trên báo Đời có ý can gián BT vì lo cho sức khỏe của BT, nhưng BT vẫn cảm thấy cần phải lên tiếng.

Nằm trên giường bệnh, BT vẫn thường xuyên theo dõi các biến chuyển chính trị trong những ngày gần đây với tất cả lo âu và chua xót.

Là một nghệ sĩ cải lương mà công việc chính là hát mua vui cho người đời, với một học lực kém cỏi chắc chắn là thua xa nhĩ vị, nhưng là một người VN giàu tình cảm, BT không khỏi cảm thấy đau đớn trước tình trạng phân hóa của người Việt MN, nhiều chỉ trích cay nghiệt hơn là ý thức về lẽ sống còn của mảnh đất tự do cuối cùng này. BT thấy không thể oán giận 1 ai trong số những vị đã làm cho đất nước này vốn đã mang đầy ung nhọt lại thêm lở loét trầm trọng và ngoại bang cùng cộng sản thì như những tên lang băm chỉ biết có trục lợi. BT chỉ còn biết thương tất cả mọi người và không ngừng tự hỏi có cách nào để cứu vãn tình thế hiện tại. Cũng không ngừng nguyện cầu sao cho có được sự thuận hòa giữa những vị có trọng trách leo lái con thuyền quốc gia VN. Tại sao, sau bao nhiêu năm chinh chiến với máu đổ đã thành sông với xương rơi đã thành núi, mà chúng ta vẫn không ngừng đập đổ, thay vì xây dựng? Người dân còn tin tưởng được gì ở tương lai nữa, ở những hứa hẹn vẫn hồi hòa bình nay mai, trong khi cái mà được các vị đó coi trọng như vẫn là cái gọi là danh dự (nhưng thực ra chỉ là cái tự ái cá nhân) của các vị ấy dù có phải hy

sinh ngay cả sự ổn định xã hội cuối cùng để bảo vệ nó?

Đọc đến đây, chắc nhĩ vị Phu nhơn đang tự hỏi tất cả những điều BT vừa trình bày ở trên thì có liên hệ gì đến nhĩ vị? Mà tí như có liên hệ thì nhĩ vị làm được gì? BT xin thưa: nhĩ vị có thể làm được nhiều thứ lắm.

Nếu BT nhớ không sai, thì hồi xưa, khi còn ngồi ở ghế nhà trường, BT đã được dạy cho bốn điều căn bản trong học thuyết của Khổng Tử đó là: Tu thân, tề gia, Trị quốc, Bình thiên hạ: và BT cũng còn biết là theo truyền thống dân tộc, phụ nữ Việt hơn tất cả những phụ nữ Á châu khác, rất được trọng vọng và có ảnh hưởng không nhỏ đối với chồng con của họ. BT trộm nghĩ, nếu một bà vợ của một vị Tướng nào đó đã là đầu mối dây chằng mình vào con đường tham nhũng bê bối như báo chí thường đăng tải, thì tại sao không thể có chuyện ngược lại? Vì vậy mà BT dám nói là nhĩ vị có thể làm được nhiều cái trong lúc này lắm, thay vì để bị lôi cuốn vào cơn mê hồn trận thời cuộc do các đức lang quân bày ra, bằng lòng vui theo cái gọi là chiến thắng (?) của đức lang quân mình, và buồn theo nỗi thất thế của đức lang quân mình, BT đồng ý là «phu đã xướng thì phụ phải tùy». Nhưng cái may mắn người phụ nữ là bản chất của họ vốn ngay thẳng và đơn giản, nên do đó dễ nhận biết phân biệt cái gì phải, cái gì hợp với bản chất của con người muốn thuở, và ngược lại để không bị lôi cuốn theo một cách vô lối.

Bấy lâu nay, nhĩ vị phu nhân đã im hơi lặng tiếng hoặc đã chỉ hiện diện như những hình nhân cảm lạnh, nay đã đến lúc nhĩ vị nên làm một cái gì thiết thực thì hơn. Dù vẫn không ngọt ngào một vẻ đầm thắm dịu dàng của Phu nhân TT và sắc đẹp

đang sự trẻ trung của phu nhân Phó TT, nhưng BT không cảm thấy rằng lúc này hơn lúc nào hết, chỉ có nhĩ vị có thể đứng ra hòa giải những xung đột giữa các đảng phu quân của mình bằng tiếng nói của bà VN giữa cơn bão táp của đất nước, cơn bão mà ai ai cũng thấy ngay là phát xuất từ sự bất hòa của anh em trong cùng một nhà trước tiên. Mỗi một hòa bấy lâu giữa người Việt miền Nam và người Việt miền Bắc không đủ làm cho chúng ta đau lòng vì sao, mà lại còn tạo thêm mối bất hòa giữa người Việt Miền Nam với nhau nữa? Và nếu cứ tiếp tục như thế thì thử hỏi đến bao giờ chúng ta mới coi gương Đại Hàn cho được để mà nói tới chuyện thống nhất đất nước?

Thưa nhĩ vị Phu nhân.

Người dân đã chán nản khi nhìn thấy những vị lãnh đạo của Miền Nam Việt Nam cứ luôn luôn tìm cách hạ nhục, gây rối cho nhau. Người phụ nữ, đầu sao hơn đàn ông ở chỗ sẵn tâm hồn bao dung, lại giàu tình cảm. Có lẽ trong cơn giao động hiện tại, người dân chưa thể nghĩ được rằng nhĩ vị có thể làm được cái gì. Vì vậy, BT mạnh dạn đề nghị, ngoài việc hóa giải những xung đột giữa các đảng lang quân, nhĩ vị nên nhập nhóm HTN mà bấy lâu nhĩ vị có lẽ đã nghe nói tới, ít ra là một lần. Thiên hạ sợ dĩ rồi loạn là do đất nước bất ổn định; đất nước bất ổn định là do gia cang chưa được tề, gia cang chưa được tề là do chỗ bản thân ta chưa được tu luyện tới nơi tới chốn. Nhóm HTN (mà BT hãnh diện có mặt trong đó) chủ trương đi từ hạ tầng đi lên: quét sạch những rác rưởi làm ô uế xã hội, lấp đi những vũng ao tù, ném đất cho thực chặt rồi đào, đắp móng cho thực sâu thực vững ngõ hầu xây dựng ngôi nhà VN cho vững chắc.

Bằng sự thành tín và tin yêu, Nhóm HTN không thể không thành công để những thế hệ người Việt đời sau không bị sinh ra và lớn lên trên đồng tro tàn của đổ nát và hoài nghi. Nay mà nhóm lại được sự tiếp tay của nhĩ vị Phu Nhân nữa có khác: nào lịch sử VN lại được dịp ghi tên thêm một Bà Trưng, một Bà Triệu, BT trộm nghĩ thế.

Thưa nhĩ vị Phu nhơn,

Vốn quen hát hơn viết, thế nên những điều BT vừa trình bày ở trên có phần ngay thẳng thực thà, bởi chúng phát xuất từ con tim vốn thiết tha mong mỗi được sống trong một xã hội ổn định trong đó con người đối xử với con người bằng tình thương và bằng bao dung, chơn thực. Vì vậy, trước khi ngừng bút, BT thành thực mong nhĩ vị Phu nhơn tha thứ cho những sơ xuất không tránh được.

Chơn thành cảm ơn nhĩ vị Phu nhơn và cầu xin Thượng đế ban phước lành cho nhĩ vị hầu thực hiện sứ mạng của người phụ nữ trước cơn nghiêng ngả của đất nước.

Nay kính thơ,
BẠCH TUYẾT



NIỀM VUI MỘT NGƯỜI

Kỳ—Lê Minh—Minh rút cái đũa
Thế là đất nước bắt đầu rung
Thế là u ám vùng mây phủ
Dân tộc hình như sắp... hãi hùng!

Thế nhưng... có một người sung sướng
Có một người... tìm nớ bắp rang
Vẫn cứ ngày đêm ngồi ngất ngưỡng
Vẫn rằng ứng cử, vẫn nghiêng ngàng!

Người ấy mê say chủ thuyết lý
Không cần dư luận, chẳng cần đi
Một mình một ngựa thành thang bước
Một diễn cànq ngon, sợ cóc gì!

Người quết hy sinh đến... bạc đầu
Khi buồn tẩu mảy lại buông câu!
Vấn đề khó giải, vũ ra Cặp
Đời lợi vài tua sẽ hết râu!

Bởi thế, ngu gì phải rút lui
Vô duyên cái miệng đứ nào sui!
Tháng 10 khai phiếu rồi baw biết
Trăm một phần trăm tín nhiệm tui!

Ấn chắc từ nay khoái quá trời
Trò chơi dân chủ cứ còn chơi
Anh nào muốn rút, tha hồ rút
Càng đỡ tranh đua mệt xác người!

Cơ hội ngàn năm, bộ để sao
Gật gù người tính... nước cờ cao!
Tính đi, tính lại càng ấn chắc
Chế vít bù loong rất khó nhào!

TÚ KẾU

Đấu tranh cho đời

(TIẾP THEO TRANG 4)

miền Nam đang bị rửa nát, bị ngập lụt bởi cơn dịch trụy lạc tinh thần không còn đứng vững nữa. Vì thực ra, dù cho rằng chỉ còn ít oi, miền Nam vẫn còn có những trái tim ngùn ngụt lửa tin có thể tạo một cuộc đời cho đất nước bằng ý chí đấu tranh sắt thép của mình.

SÓNG THẦN dưới cái nhìn đó, không chỉ là biểu hiệu cho một thành công của riêng Nhóm HTN. Trái lại, SÓNG THẦN chính là biểu hiệu cho niềm tin mang lửa nóng mặt trời của nhân dân cả nước ta.

Trên 20 ngàn độc giả của Đời gửi lời chào mừng SÓNG THẦN không cho riêng Nhóm HTN mà cho chính niềm vui vừa lớn lên trong tâm khảm mỗi người. Và, xin hãy cùng nhắc lại: Chào Mừng SÓNG THẦN, niềm tin còn ngút lửa của 15 triệu dân miền Nam quyết phá vỡ mọi gông xiềng nô lệ để bảo trì đời sống tự do trong tinh thần hòa ái dân tộc.

ĐỜI

ĐỜI GIÚP BẠN NHẬN RÕ MẶT



CHÍN ÔNG THẨM PHÁN TỐI CAO PHÁP VIỆN

● ANH ĐIỀN và VƯƠNG HỮU BỘT

Cây đa gãy đổ

Chiều 27-7, trời không mưa không gió, bỗng dưng cây đa cổ thụ trước cửa trụ sở Tối Cao Pháp Viện gãy ngang một nửa.

Bữa sau đó là ngày TCPV nhận đơn của các liên danh ứng cử Tổng thống nhiệm kỳ 1971-75. Một nhà báo tự hỏi: «Cây đa đổ đã báo hiệu một cái gì?» (Ch. L ngày 8-8) và 1 nhà báo khác than thở: «Cảnh hoàng hôn của Pháp lý!» (ĐNN ngày 30-7).

Cây đa trước TCPV có lẽ đã gần 100 tuổi, nếu được trồng từ khi khởi công xây cất Dinh Gia Long, trụ sở TCPV hiện nay. Dinh được khởi công xây từ 1885 và 5 năm sau mới hoàn thành. Lúc đầu người ta định dùng dinh này làm... Viện bảo tàng các sản phẩm kinh tế (musée économique) nên lấy kiểu mẫu của phòng triển lãm hội họa ở München (Đức). Nhưng sau đó quan Phó soái. Rồi quan Thống đốc Nam Kỳ, rồi quan Thủ hiến Nam Kỳ, rồi quan Tổng thống Diệm, quan Quốc trưởng Sửu v.v. lần lượt được triển lãm trong «Viện bảo tàng».

Hiện nay tới phiên 9 vị Thẩm phán TCPV, ngự trong đó cho bà con chiêm ngưỡng.

Trong tuần trước, ông Trần văn Linh, chủ tịch Tối Cao Pháp Viện (TCPV) đã tâm sự với nhà báo Đường thiên Lý: «Đur luận đang chống tôi về nhiều chuyện, nhưng trừ vấn đề tiền bạc. Đó là niềm

hãnh diện trong đời tôi... Anh biết không, trong lúc khắp nơi đang bị mua chuộc, tôi cố giữ mình cho được trong sạch, thật là điều hãnh diện cho gia đình...»

Thẩm phán Trần văn Linh hãnh diện vì không bị tai tiếng về vấn đề tiền bạc.

Năm trước, một vị Thẩm phán TCPV Hoa Kỳ đã phải từ chức vì dính đến một vụ tiền bạc lem nhem. Việc đó xảy ra lần thứ nhất sau 200 năm lịch sử của nước Mỹ.

Nhưng giá trị của một vị Thẩm phán TCPV trong cơ cấu xã hội dân chủ là gì? Phải chăng chỉ có đức trong sạch? Hay còn các giá trị cao hơn nữa?

Ta hãy lắng nghe:

«Tôi xin thề tận tâm bảo vệ Hiến pháp và tôn trọng luật pháp, trung thành với nhiệm vụ được trao phó thi hành phận sự một cách vô tư» giữ hoàn toàn bí mật những điều bàn luận thẩm nghị và biểu quyết.

Trong mọi trường hợp, tôi nguyện cư xử như một thẩm phán «xứng đáng» và luôn luôn giữ tinh thần «độc lập».

Đó là lời thề của 9 vị thẩm phán Tối Cao Pháp Viện (TCPV) chiến theo điều 53 của đạo luật 007/68.

Những chữ vô tư, xứng đáng độc lập đã được chúng tôi mở ngoặc kép để nhấn mạnh.

Cư xử theo đúng lời thề nguyện trên, có lẽ các vị thẩm phán TCPV

là các nhân vật khả kính nhất của xã hội ta. Ở Hoa Kỳ, danh giá của thẩm phán TCPV còn cao trọng hơn cả danh giá của các ông T. Thống. Thống Đốc Tiểu Bang và nghị sĩ. Có lẽ vì các thẩm phán TCPV tượng trưng cho tinh thần trọng pháp của chế độ dân chủ, là tiêu biểu của đạo đức dân chủ, không dễ bị hoen ố như các người làm chính trị.

Tiếc thay địa vị khả kính của chín vị thẩm phán TCPV nước ta lại bị tấn công tới tấp bởi những lời đã kích nặng nề trong suốt một tháng qua. Khi quyền tài phán Tối cao đã bị công kích thì cả cơ cấu của chế độ cũng bị lung lay.

Có lẽ các nhà lãnh đạo cũng biết như vậy. Cho nên ngày 12-8 khi PT. Th. Kỳ tổ cáo Văn Phòng TCPV làm trái luật T. Th. Thiệu «sử dụng» TCPV để gạt liên danh Kỳ—Lê ra khỏi cuộc tranh cử, T. Thống Thiệu đã ra thông cáo buộc tội P.T. Thống «không ngừng vu khống và thỏa mạ các định chế quốc gia... đặc biệt cơ quan đầu não của nền tư pháp với những lời lẽ có tính cách xúc phạm nặng nề» (ngày 14-8-71)

Tổng Thống Thiệu cũng giáng thêm rằng: «Trong một nước dân chủ... không ai có thể tự ban phát công lý, thỏa mạ cơ quan tài phán khi không vừa ý mình».

Cúi mặt

Tiếc thay cái thông cáo của phủ T. Thống. đã không làm dư luận ngưng công kích các vị Thẩm Phán Tối Cao.

Chúng tôi khi viết bài này, cũng không còn lời nào để phê bình qui vị thẩm phán Tối Cao Pháp Viện cho nên chỉ thuật lại những lời lẽ chỉ trích trên các nhật báo trong một tháng qua.

Những lời chỉ trích đó nhằm vào các việc làm của Tối Cao Pháp viện từ khi nhận đơn các liên danh ứng cử TT và PTT.

Ngày 5-8 văn phòng TCPV niêm yết danh sách 2 liên danh Thiệu Hương và Minh Minh. Các liên danh Kỳ Lê, Trần Chức bị gạt ra ngoài với lời cước chú: sẽ được đại hội đồng TCPV xét lại nếu có khiếu nại, lý do: LD Kỳ Lê có 39 chữ ký nghị viên bất hợp lệ.

Nhật báo HB chỉ trích:

— Một là văn phòng TCPV (4 ông) đã tước quyền xét đơn của Đại Hội Đồng (9 ông)

— Hai là khi những liên danh không có tên trong bảng niêm yết lần thứ nhất, sẽ không thể khiếu nại và xét lại được. Cử tri chỉ khiếu nại các liên danh đã có tên để rút bớt đi, chứ không thể khiếu nại để thêm vào.

Trước việc làm trái luật đó, nhà báo Hà minh Lý (Ch. L 12-8) than: TCPV... tự chôn vùi danh nghĩa, tự chôn vùi uy tín của mình vốn đã chẳng có bao nhiêu».

Sau khi nghe PTT Kỳ chỉ trích vào ngày 12-8, ông chủ tịch TCPV Trần v. Linh tuyên bố: «PTT muốn nói gì thì nói, luật là luật.» Đồng thời T. Phán Linh cũng nói rõ nếu LD Kỳ Lê không đi khiếu nại, đương nhiên bị loại bỏ.

LD Kỳ Lê không khiếu nại thật.

Người ta coi như chuyện LD Kỳ Lê đã giải quyết xong.

Ngày 20-8 LD Minh-Minh rút tên ra khỏi cuộc tranh cử vào buổi sáng.

Sau đó, bằng TCPV đạt giấy mời LD Kỳ Lê dẫn 39 nghị viên tới xác nhận chữ ký nhưng LD này không tới. Việc công bố kết quả ba vụ án về bầu cử vào chiều 20-8 được hoãn một ngày.

Chiều 21-8 TCPV công bố kết quả ba vụ:

— Bác đơn của LS Phạm kim Vinh kiện điều 14 luật bầu cử.

— Bác đơn của LD Trần—Chức khiếu nại.

— Chấp nhận đơn của NS Dương văn Long khiếu nại LD Thiệu Hương lạm dụng chữ ký giới thiệu, truyền vô hiệu hóa 452 chữ ký nghị viên giới thiệu LD này.

Sau đó, coi như không có nghị viên nào giới thiệu LD Thiệu Hương. TCPV coi 39 chữ ký giới thiệu LD Kỳ Lê trở thành hợp lệ và tuyên bố có 2 LD ứng cử: Thiệu Hương với Kỳ Lê. Bảng danh sách được niêm yết ngay sau đó 15 phút.

Ký giả Sức Mấy viết: «Độc quyết định của TCPV cho LD Kỳ Lê được tranh cử, ngu dốt nhất thế giới như cụ VIP KK cũng phải cúi mặt» (Mây Chó 23-8)

Các lý do đáng cúi mặt là:

1— LD Kỳ Lê không khiếu nại mà vẫn được xét lại.

2— Từ trước đến nay chưa có cuộc bầu cử nào ứng cử viên không đủ điều kiện niêm yết danh sách lần thứ nhất lại được móc ra niêm yết lần thứ nhì.

3— Luật không nói đến việc giải tỏa chữ ký thừa của LD này cho LD khác. 39 chữ ký nghị viên ký hai lần vẫn bất hợp lệ.

Trắng trợn

Việc TCPV mang LD Kỳ Lê trở lại bằng danh sách ứng cử viên đã bị công kích thậm tệ.

Một nhật báo thân Đ.T Minh đã gọi sự việc trên là «võ sĩ N.C Kỳ bị bắt trời, ném lên võ đài cho võ sĩ N.V. Thiệu đánh đo ván»

Nhà báo lão thành Phạm văn Bình: «... Trước sự đổi trắng thay



TPIC Trần văn Linh 46 tuổi



TPIC Trần minh Liết 49 tuổi



TPIC Nguyễn văn Biện 46 tuổi



TPIC Mai Văn An 50 tuổi



TPIC Nguyễn Mộng Bích 52 tuổi



TPIC Nguyễn An Thông 46 tuổi

đen quá rõ rệt, lúc bác bỏ, lúc ưng thuận, tôi cúi đầu nghĩ, không hiểu mình còn đủ can đảm, đủ lòng hy sinh để tiếp tục nhân mình là người dân Việt của miền Nam tự do?» (ĐNN 26-8)

Một nhật báo thân chánh quyền loan tin trên bằng hàng tựa: «Sau khi gặp Cố Vấn Pháp Luật của Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ, TCPV đã có quyết định là lòng kiên trì luật gia đều cau mặt». (HB-23-8)

Vị Cố vấn Mỹ nào đó, theo báo Chính Luận và Đuốc Nhà Nam có tên là Thompson, còn báo Hòa Bình cho biết tên là Sylvester!

Những tin đồn đại về bàn tay của người Mỹ này đã làm cho nhiều lời công kích trở nên chua chát hơn. Ký giả Sứ Mấy viết «cụ VIP KK vừa khóc vừa nói rằng! Thà bị người Việt xử dụng tạo không ưc. Nhưng bọn phũ thủy mắt xanh sử dụng, tạo nhục nên tạo khốc»

Ký giả Hiến Châu đã nhắc đến câu tục ngữ nặng nề nhất: «Khi các báo đăng tin ông Trần Văn Linh Chủ tịch TCPV trang trọng tuyên bố chấp nhận cho L.D. Kỳ Lễ ra tranh cử T. Thống, kẻ nhen này đột nhiên được nghe câu «nhờ rồi lại liếm» (C.L. 21.08)

Và lời đả kích trực tiếp nhất có lẽ là của ký giả Trần Tấn Quốc: «Các ông TCPV không còn xem

Công Lý và nhân dân ra gì nữa! Các ông lạm dụng luật pháp để ăn gian trắng trợn» (ĐNN 27.08)

Cuối, cùng chính Ph.T.Th. Ng. cao Kỳ đã nói trong một cuộc họp báo đến cái tên mới, Tối cao Thẩm Mỹ viện. Một nhật báo thân T.Th. Thiệu đã loan tin TCPV truy tố ông Kỳ về tội nhục mạ thẩm phán. Không biết các nhà báo khác đã chỉ trích TCPV có bị truy tố vì trong cơn nóng giận, bộc trực, đã viết ra những lời lẽ nặng nề như trên chăng?

Nhận điện 9 ông
TCPV hiện nay được thành lập từ ngày 22-10-1968. Dưới thời đệ nhất Cộng hòa, không có TCPV mà chỉ có Viện Bảo Hiến do Tổng thống Diệm đề cử.

Theo đạo luật 007/68, thẩm phán TCPV được các Luật sư Thẩm phán xử án và Thẩm Phán Công tố bầu lên rồi được lưỡng viện quốc hội chọn cử.

Trong số 9 vị thẩm phán hiện nay chỉ có một Luật sư là ông Trần Văn Liêm, một sĩ quan quân pháp: Nguyễn Mộng Bích còn lại là 8 vị thẩm phán.

Vị chủ tịch đầu tiên của TCPV vào năm 1969 là Trần Văn Linh. Năm 1970, ông Trần Minh Tiết thay thế, và năm 1971 ông Linh trở lại ghế chủ tịch.

Theo hiến pháp đệ nhị Cộng Hòa điều 81 tới 85 TCPV có các quyền hạn như:

1- Giải thích hiến pháp phán quyết về tính chất hợp hiến hay vi hiến.

- Phán quyết việc giải tán một chánh đảng.

- Phán quyết các vụ thượng tố các bản án chung thẩm.

Đạo luật 007/68 về tổ chức TCPV còn ghi rõ các nhiệm vụ:

- Quản trị ngành Tư pháp.

- Lập danh sách ứng viên T.Th và P.T.Th kiểm soát tính cách hợp thức của cuộc bầu cử và tuyên bố kết quả.

Tối Cao pháp viện có ngân sách tự trị. Ngân sách năm 1971 là 443 triệu 695 ngàn, trong đó van Phòng TCPV và các cơ quan trung ương chi 114 triệu 353 ngàn.

Mỗi năm thẩm phán TCPV thường xuất ngoại 2 kỳ, tổng cộng không được qua 3 tháng. Mỗi ngày công xuất một vị TP được ngàn sách dài thọ 50 mỹ kim. Trừ vị trưởng phái đoàn được 55 Mỹ kim. Năm nay có lần 5 vị thẩm phán cùng xuất, qua năm chạng có 5 trưởng phái đoàn.

Trong số 9 vị thẩm phán hiện nay. Cao tuổi nhất là ông Nguyễn Văn Sĩ, 59 tuổi và trẻ nhất là ông Trần Văn Liêm, 45 tuổi. Luật lệ không có

giới hạn tuổi, thẩm phán TCPV nhưng phải hành nghề ít nhất 10 năm trong ngành Tư pháp.

Trong ba năm qua TCPV đã xử các vụ chính sau đây:

Ngày 6 tháng 12 năm 1968 TCPV phán quyết về khoản 3 điều 39 hiến pháp, việc 2 viện quốc hội họp chung biểu quyết việc nghị hòa. Sau đó chánh phủ gởi phái đoàn dự hội đàm Ba Lê

Năm 1969, vụ quốc hội cắt một tỷ trong ngân sách, bị T. Thống phúc nghị.

Tối Cao Pháp Viện đã phán một bản án «hòa cả làng»: Tổng thống chỉ được phúc nghị phần ngân sách về Hành pháp.

Năm 1970, ông Trần Minh Tiết làm chủ tịch TCPV, đã có 3 vụ quan trọng:

Vụ nghị sĩ Nguyễn Văn Chức kiện thuế Kiệm Ước, TCPV phán quyết nghị định về thuế kiệm ước là vi hiến. Từ đó, các sắc thuế phải được quốc hội phê chuẩn.

Vụ nổi tiếng về DB Trần Ngọc Châu bị bắt vào tháng 2-1970

Cũng trong thời gian đó TCPV xử vụ các sinh viên và phán quyết tính cách vi hiến của Tòa án Mật Trận lưu động. Đây là vụ án thứ nhất TCPV xử theo đơn thưa của các đương can.



TPIC Trịnh Xuân Ngạn 57 tuổi

Tháng 10-70 TCPV phán quyết kiến nghị 102 chữ ký truất quyền BD Trần Ngọc Châu vô hiệu lực. Sau khi TCPV phán các Tòa án Mật Trận vi hiến, TT Thiệu đã đưa ra đạo luật khác qui định rõ giới hạn thẩm quyền của các tòa án này.

Sang năm 1971 TP Trần Văn Linh tái cử chủ tịch TCPV. Nhiều vụ án quan trọng khác được tòa án tối cao này phán xử. TCPV đã phán vi hiến một quyết định của Chủ tịch Thượng nghị Viện về việc tổ chức bầu cử 6 thẩm phán bổ túc cho TCPV. Kết quả là thay vì có 15 ông, TCPV năm nay vẫn chỉ có 9 ông cho đến 1974.

Hậu quả của vụ trên là công dân Nguyễn Thế Phương kiện quyết định phong nhậm 9 vị Thẩm phán TCPV đương nhiệm. Trong vụ này TCPV đã xử ông Phương thua, và nhiều người đã chỉ trích 9 ông TCPV không «hồi ty» khi phải xử vụ án liên quan đến quyền lợi của chính mình.

Dư luận sôi nổi nhất là vụ các ông Trần Công Quốc, Cao Thế Dung, Nguyễn Trần Kiên khoản 7 điều 10 luật B.C.T.Th vi hiến. Trong vụ này, lần đầu tiên TCPV đã dùng đến một điều khoản của nội qui, cho phép Thẩm phán Trần

Minh Tiết tuyên bố một phán đoán ngược lại với phán quyết của đa số thẩm phán. Phán quyết của đa số qui vị thẩm phán là điều 10, khoản 7 không vi hiến. Dư luận chống đối TCPV đã lên cao trong vụ này, lại nổi lên cao hơn nhân vụ ghi tên các LD ứng cử Tổng Thống và Phó T. Thống.

Ba chân vạc

Người ta vẫn ví ba quyền Hành pháp Lập pháp và Tư pháp như ba chân vạc của chế độ Dân Chủ.

Sau 4 năm thực thi hiến pháp của đệ nhị Cộng Hòa, Lập Pháp đã mang đầy tai tiếng. Khi nói tới Lập Pháp là người ta nghĩ tới Hạ nghị viện với các dân biểu bất xứng.

Hành Pháp cũng bẽ bết không kém vì tình trạng chia rẽ ngay trong cấp lãnh đạo, vì bị tố cáo nạn bè phái và tham nhũng trầm trọng.

Tình trạng trên càng tệ hại hơn nữa khi báo chí loan tin các vụ Hành pháp lũng đoạn Lập pháp bằng cách mua chuộc lá phiếu biểu quyết, mua chuộc chữ ký v.v..

Đến mức đó thì người dân còn tin tưởng được ở chế độ dân chủ chăng?

Chỉ còn ngành Tư pháp.

(Xem tiếp trang 57)

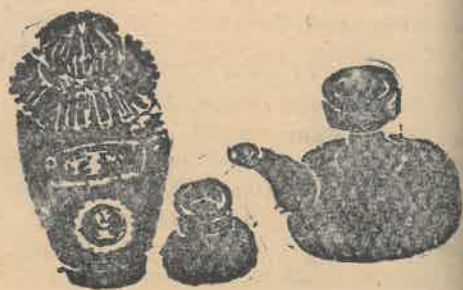


TPIC Trần Văn Liêm 45 tuổi



TPIC Nguyễn Văn Sĩ 59 tuổi

SÓNG THẦN trong hành trình cách mạng VN



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Do những chuyển biến quốc tế và tình hình mỗi ngày một thêm căng thẳng tại VN. Người Việt đều tự hỏi số phận mình và dân tộc rồi sẽ ra sao?

Câu hỏi thật cấp bách, nhưng không có lời đáp. Vì từ lâu chúng ta, Việt Nam đã mất quyền chủ động. Chiến tranh cũng như Hòa bình đều nằm trong sự sắp xếp của các cường lực quốc tế. Giới lãnh đạo miền Bắc và miền Nam đều bị lừa vào những cái bẫy dươg sẵn của các cường lực đó.

Lên dân chúng thì bị chèn ép đủ cách, không nể nào phát biểu được tiếng nói chân thành của mình. Nếu có những người được phát biểu, thì cũng chỉ là sự phát biểu thiên kiến, không muốn hoặc không dám nói lên ý nghĩ đích thật, khát vọng đích thật của dân chúng Việt Nam.

Thế nên những lời phát biểu thường thường bị nhuộm thủ thuật chính trị giai đoạn, để cố phù hợp với đường lối của các thế lực quốc tế, nhằm trừ nên những người của giai đoạn.

Có thể nói không sợ lầm lẫn, là hầu hết các lãnh tụ chính quyền cũng như đoàn thể, các chính khách cũng như các phong trào đấu tranh, chưa mấy người dám nhìn thật vào nhu cầu của đại chúng Việt Nam để nói, để đặt vấn đề của dân chúng ra trước công luận, và đấu tranh buộc các thế lực quốc tế phải đưa ý chí đại chúng Việt Nam vào bài toán của họ.

Thế nên trong chiến tranh, người Việt đã trở thành thứ hy sinh cho quyền lợi quốc tế, đến giai đoạn hòa bình người Việt cũng lại sắp sửa phải nhận một nền Hòa bình tiền chế giả tạo. Tuy trên danh nghĩa thì hầu như tất cả các phe đều nhận danh ước muốn của dân chúng VN để quyết định nền Hòa Bình của mình, nhưng trong thực tế thì người Việt chân chính không có điều kiện và phương tiện để nói lên ý nguyện đó, vì điều kiện và phương tiện ở cả hai miền Nam Bắc đều nằm trong tay các thế lực quốc tế, hoặc là những người của họ, hay chạy theo họ.

Trong hoàn cảnh đen tối cam go đó, những người Việt Nam tâm huyết, đã cố gắng vượt mọi trở lực tìm tới nhau góp tài sức và phương tiện

để quyết chủ động đấu tranh cho nguyện vọng chân chính của đại chúng.

Với niềm tin không lay chuyển và sức quật khởi của dân tộc, với ý lực mãnh liệt của người dân lâu đời bị tủi nhục chèn ép, những trái tim yêu Việt nam vươn cao thành ngọn Sóng Thần mạnh hơn sóng dữ đại dương quyết xô đổ mọi âm mưu đế quốc, quyết đánh tan độc tài tham nhũng bất công. Quyết cuốn phăng đi những chủ thuyết ý hệ ngoại nhập. Để hiển lộ sinh mệnh trường tồn Việt nam. Để kiến tạo một xã hội lành mạnh điều hợp. Để xây dựng quê hương Việt nam Hòa bình thịnh vượng và Thống nhất.

Sóng Thần phát khởi từ sức mạnh đề kháng của dân chúng trong giòng sông Dân tộc bị bức chế. Sóng Thần tập trung ý lực của những người yêu nước chống trả xô đổ tất cả những trở ngại trên tiến trình dân tộc. Sóng Thần là sức mạnh tự chủ động của người dân đã nhiều lần bị lường gạt phản bội. Sóng Thần không bị vướng vào bất cứ lạp vô đảng phái tôn giáo, chủ nghĩa nào. Chính vì vậy, Sóng Thần tự thấy đủ tư thế phát biểu thật đầy đủ và chân thành ý hướng của đồng bào.

Việt Nam phải có một cuộc cách mạng toàn diện và trọn vẹn. Không có cách mạng thật, thì mọi giải pháp mọi chính sách đều chỉ có tính cách vá vơi, không thể giải quyết được vấn đề Việt Nam. Một vấn đề đang làm điên đảo thế giới. Thế nhưng cách mạng không thể chỉ là những biến cố chính trị đầy thủ đoạn khoác áo cách mạng. Cách mạng phải phát xuất từ ý thức và sự tự chủ động của dân chúng.

Ý thức đó, sự tự chủ động đó đã thật sự được nói lên bằng hành vi của những người yêu Việt Nam đang đóng góp vào công cuộc tạo Sóng Thần. Điều đó không ai có thể phủ nhận dù ác ý tới mấy, dù phản động tới đâu. Sự mở đầu cho công cuộc tạo SÓNG THẦN đã được biểu lộ bằng máu và hơi thở của người trẻ quật cường HÀ THỨC NHƠN. Và rồi từ đó những người trẻ Việt Nam không ngưng chiến đấu để làm bật lên ngọn SÓNG THẦN.

Không một công trình cách mạng chân chính

nào mà không phải trả bằng giá hy sinh, những người trẻ Việt Nam chấp nhận bất cứ giá nào để cho công cuộc C.M. dân tộc được thành tựu. Đó là lời nguyện không thay đổi của những người dẫn đầu trong cuộc chiến đấu cam go này.

Lập thế đấu tranh cách mạng

Việt Nam còn chống Cộng được nữa không, khi mà Hoa Kỳ, nước cầm đầu phong trào chống Cộng thế giới lập quan hệ bình thường với quốc tế Cộng sản?

Việt Nam còn chống đế quốc Mỹ được nữa không, khi mà hai nước lãnh tụ Cộng sản Nga Tàu đều chấp nhận đi vào quỹ đạo của Mỹ?

VN không chống các nước CS. nhưng quyết liệt đấu tranh khước từ âm mưu thiết lập chế độ CS tại Việt Nam.

VN sẵn sàng trong tư thế giao hảo tốt đẹp với Mỹ, nhưng kiên trì đề kháng lại chính sách siêu đế quốc của Mỹ.

Chỉ có thế, VN mới tự thoát và mới đặt được cơ sở vững chắc cho phong trào tự thoát của các dân tộc nhỏ khỏi sự khống chế của cường lực quốc tế.

Thế giới nhược tiểu đang trông chờ sự thành đạt của cách mạng VN.

Cuộc cách mạng đặt trên nền tảng tinh thần dung hòa truyền thống của dân tộc và sự đóng góp chủ động của con người.

Như vậy không có nghĩa là phóng đại quá vai trò của Việt Nam mà đó là sự thật, sự thật rút ra từ kinh nghiệm lịch sử cận đại thế giới. Công cuộc kháng chiến chống chế độ thực dân cũng đã được phát khởi tại Việt Nam để rồi tràn ra khắp các nước nhỏ.

Thực dân đã hết, thế giới bước vào sự chi phối của hai thế lực Cộng sản và Tư bản. Chiến tranh Việt Nam hiện nay đã làm cho bộ mặt thật của cả các thế lực trên bị lộ ra. Cộng sản quốc tế đã biến thái, Tư bản và Cộng sản đã bắt tay với nhau để an bài số phận nhược tiểu.

Việt Nam là nước bị các thế lực quốc tế chọn làm nơi mặ cả với nhau, thế nên Việt Nam là nạn nhân trực tiếp của sự an bài tư thế và quyền lợi của các thế lực trên. Vậy chính tại Việt Nam phải có phương lược ứng phó để tự thoát và phát khởi phong trào tự thoát của các nước nhỏ.

Phương lược tự thoát

Hoa Kỳ được nhận là một thế lực mạnh nhất của thế giới hiện nay, đang nỗ lực thực hiện một chính sách siêu đế quốc, tức là vượt ra khỏi những cuộc tranh chấp trên mặt đất. Hoa Kỳ chủ trương chia rẽ quyền lực với bốn trung tâm khác là Tây Âu, Nga Sô, Trung Cộng, Nhật Bản. Có nghĩa rằng trao cho các trung tâm đó chia nhau quản trị và tạo ảnh hưởng ở các nước nhỏ, Hoa Kỳ sắm vai hỗ trợ cho cả bốn, để làm cho các trung tâm đó quân bằng thế lực và sức mạnh.

Hai trung tâm quyền lực trong tay Âu Châu, hai Trung Tâm quyền lực trong tay Á Châu, hai trung tâm thuộc Tự do, hai Trung tâm thuộc C. sản. Hai Trung Tâm Cộng sản trong tư thế chống nhau. Tây Âu đi với Cộng sản Á Châu, Nhật Bản Á Châu đi với Cộng sản Âu Châu. Tức là Tây Âu đi với Trung Cộng. Nhật đi với Nga Sô, Nga Sô chống Trung Cộng. Còn Mỹ thì đứng ở trên để chi viện cho tất cả.

Hiển nhiên là các trung tâm quyền lực đó không thể xâm phạm lãnh thổ của nhau mà ráo riết chiếm đoạt, tranh chấp giữa các vùng nhược tiểu. Rồi loạn và chiến tranh sẽ còn tiếp tục lâu dài tại các vùng khốn khổ này.

Chính vì vậy mà các nước nhỏ cần phải có phương lược để tự thoát. Muốn tự thoát thì những người ở nhược tiểu dân tộc phải nhận thức được thật rõ thân phận của mình và tư thế quốc tế của mình, để tự thương lấy mình. Khơi dậy tinh thần dân tộc độc lập trong dân chúng, để dân chúng tự chủ động khước từ những lý tưởng và tư tưởng ngoại lai, khước từ bạo động và vũ khí. Tức là không để cho dân chúng trở thành môi trường cho các tư tưởng thù địch phát khởi, không để cho dân chúng chấp nhận vũ khí của các trung tâm kỹ thuật nhằm phát động chiến tranh, làm cho dân chúng giặc ngo cao độ tinh thần dân tộc tự chủ, kết hợp sức mạnh dân chúng để đề kháng với các cường lực bên ngoài.

Về phía nhà cầm quyền, cần mở rộng bang giao với hết thảy các quốc gia trên thế giới, không để cho quốc gia mình hoàn toàn nằm trong sự chi phối trực tiếp của bất cứ trung tâm quyền lực nào. Đồng thời phải thực sự CM xã hội để tiêu diệt những mầm mống bất công thối nát, vốn là môi trường cho loạn lạc và phân hóa. Nhất là đừng bao giờ đại dột áp dụng chính sách ngu dốt chia để trị, phải hợp để phát triển, phải chấp nhận sự đối lập có khi đến tình trạng chống đối ôn hòa của dân chúng.

Chính sự hợp nhất được sức mạnh dân chúng, chính nơi đề kháng của dân chúng đối chính quyền là yếu tố cần thiết để cho công cuộc tự thoát thành công. Chính quyền và dân chúng luôn luôn phải ở trong thế bổ sung cho nhau, nhưng không nhằm khuynh loát nhau, tạo thế y đổ cho nhau ứng phó với các cường lực bên ngoài.

Để được vậy, để có được tinh thần đấu tranh tự thoát, nền tảng của vấn đề phải đặt trên căn bản phát triển cao độ về mặt văn hóa. Tức là dùng ánh sáng văn hóa soi sáng cho các cuộc đấu tranh của dân chúng, cũng như soi sáng cho chính sách nhà nước.

Như vậy, chúng ta thấy rõ vấn đề trọng đại của sự chỉ đạo tư tưởng cần thiết đến mức nào rồi. Sự chỉ đạo đó đương nhiên nằm trong tay các cơ sở ngôn luận và phát triển văn hóa. SÓNG THẦN tự nguyện với mình, với dân tộc và thế giới là trung thành với nhận thức nêu trên.



NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON (bài III)

ĐẶNG LAN

► phỏng vấn của PHẠM NGÀ

«Không định làm ca sĩ nhà nghề...»

Phái viên báo Đới được tiếp xúc với Đặng Lan tại nhà riêng trong Chợ Lớn, Lan mang cất cây đàn thập lục đang đàn dở để một «cuộc nói chuyện thân mật» bắt đầu. Chỉ tiết đầu tiên Lan cho biết là Đ. Lan sinh 1948 tại Hà Nội, cựu học sinh Gia Long. Nàng học nhạc với nhạc sĩ Phùng quốc Hưng (cho đến ngày nay vẫn tiếp tục học) đã góp giọng hát học trò nhiều trong ban văn nghệ trường Gia Long. Kể đến Lan lên đại học hát trong đoàn văn nghệ đại học Vạn Hạnh, đã từng tham dự nhiều chuyến trình diễn xa như Nha trang, Đà Lạt. Vào tháng 7-71 vừa qua, Đặng Lan đến Queen Bee với nhạc sĩ Phạm thế Mỹ, nàng lên micro hát chơi với giàn nhạc Ngọc Chánh đệm, «thành công ngay» nên bắt đầu hát độc quyền cho phòng trà này.

Sau khi cho biết một hơi dài về những khung cảnh nàng đã trình diễn từ 3 năm nay, Đặng Lan hạ thấp giọng «tâm sự»:

— Lan vẫn chưa phải là ca sĩ nhà nghề anh ạ. Thật ra thì Lan

thích hát theo hứng, nhiều khi ngồi hát một mình cho mình nghe thì thấy hay quá sức, còn đôi khi trình diễn mà chẳng bằng lòng về mình tí nào. Anh hỏi Lan có định làm ca sĩ chuyên nghiệp? Chắc là không vì Lan chỉ thích mông lung nửa tài tử nửa chuyên nghiệp thôi.

Nhắc lại sự ngạc nhiên thích thú của khán thính giả ở Queen Bee khi thấy Đặng Lan hát được cả nhạc Trung Hoa thì Đặng Lan cười:

— Lan bắt được cả 3 loại nhạc ngoại quốc chứ đâu phải chỉ có nhạc Trung hoa. Trước hết là nhạc Anh, Mỹ nhưng Lan thấy cần phải có giọng thổ mới thành công ở loại nhạc này mà Loan thì giọng kim. Kể đến là nhạc Nhật Bản rồi nhạc Trung hoa.

Tiếng Hoa, Nhật, Pháp Anh và... Đức

Người phỏng vấn không tránh được tò mò:

— Xin chị cho biết do những dịp nào, sự giúp đỡ học hỏi nào mà chị có thể hát nhạc Tàu một cách... tỉnh bơ như vậy?

Đặng Lan cười thật lâu rồi chậm rãi kể:

— Đầu tiên đó thì Lan thích văn hóa nghệ thuật Tr.hoa từ lâu rồi. Lan chưa hề thấy loại bút tự nào lại đẹp và gợi hình như chữ Hán. Đang yêu tiếng Hàn thì cách đây vài năm, Lan có gặp một ông người TH thuộc đảng Tr.Hoa Quốc Dân đảng sang VN. Sau khi quen biết, ông ta nhận Lan làm con nuôi và dạy Lan tiếng quan thoại nhưng chỉ khoảng 5 tháng ông lại về Tàu, Sau đó, Lan tiếp tục học nói tiếng quan thoại bằng cách làm quen với những người Tàu làng giềng, học thêm và thực tập luôn với họ. Đã nói được khá khá rồi thì có một người chỉ Lan một bài hát theo điệu «phụng dương khoa cổ» Lan không biết tựa bài hát là gì nhưng nội dung tả lại tâm sự một thiếu phụ bạc phước gặp phải sự đay đọa của một ông chồng vũ phu, say sưa tối ngày. Đây là bài hát Trung hoa mà Lan hay hát và thích nhất hiện nay.

— Chị có vẻ chịu khó nghiên cứu học hỏi nhạc Trung hoa quá nhỉ?

— Hơn thế chứ anh, nói chung thì Lan chủ trương muốn tiến bộ trong nghệ thuật, như ngành âm nhạc

này chẳng hạn, mình phải chuyên tâm nghiên cứu sâu xa. Như anh thấy Lan đã đi từ chỗ nghiên cứu văn hóa, chữ viết Trung hoa đến việc hát nhạc của dân tộc này. Còn như nhạc Nhật bản, Lan nhận ra được những nét buồn cô đọng thật độc đáo...

Đặng Lan chỉ mấy quyển sách Anh ngữ để trên bàn:

— Cũng vì ham nghiên cứu mà Lan rất chịu khó học ngoại ngữ. Ở Vạn Hạnh, Lan học ở Trung Tâm Ngôn ngữ mấy thư tiếng Anh, Nhật, Pháp học ở Mission Cultruelle, Lan định học tiếng Đức nữa:

Người phỏng vấn tròn mắt khâm phục:

— Thế định như ông Ph. công Thiện nói thông viết thạo cả chục ngoại ngữ đấy à? Với tiếng Tàu chị đã có thể nói chuyện với 800 triệu dân con cháu Mao xẻnh xẻnh rồi.

Đặng Lan cười:

— Anh nói đùa vậy chứ, Lan chỉ biết mỗi tiếng quan thoại, gặp người Quảng Đông là ngôn ngữ bất đồng ngay.

Không Tử và Shakespeare

Nuôi lúc ngừng chuyện uống nước giải khát, người phỏng vấn nhìn thấy trên mặt tường treo đầy những loại đàn cổ như thập lục, tỷ bà, một cây khác có dáng hình thoi và các hàng «giấy vũ giấy vàng» treo hướng vào nhau không biết tên gọi là gì. Bèn hỏi:

— Chị có vẻ chú ý đến mấy thứ xưa xưa kia?

Cô ca sĩ đã trả lời bằng một giọng trầm như «buồn đầu như tự ngày xưa thối về» (Huy Cận):

— Lan nặng lòng hoài cổ lắm anh ạ. Nói ra chắc anh phải ngạc nhiên nhưng Lan mong muốn cuộc đời hỗn độn này phải biết hồi sinh trở lại những giá trị tam cương ngũ thường của các cụ ta ngày xưa. Lan thích thuyết Trung Dung của Nho Giáo lắm.

Tếp đó, Đặng Lan kể một hơi những sở thích rất «theo xưa» của nàng. Nếu xem cine thì chỉ chọn những phim xưa như những phim mô tả thời Hy Lạp, La mã... phim

Tàu thì phải là phim cổ sử. Đọc sách thì thích Shakespeare, Victor Hugo hay Kawabata, các tác giả VN thì chỉ Tự Lực Văn Đoàn. Thơ thì thích Xuân Diệu, Huy Cận, Tản Đà, thích hơn cả Đinh Hùng và Nguyễn Sa. Nhạc cũng thích nhạc xưa với: nhạc Văn Cao, Cung Tiến, Phạm Duy, Giọng hát: Duy Trác, Thái Thanh, Bùi Thiện. Người phỏng vấn vừa nhắc đến hai chữ «Đường thi» thì cô ca sĩ «theo xưa» này tròn mắt: «nhất rồi!» và đọc ngay một tràng tiếng... Tàu. Thấy người đối diện ngơ ngác Đặng Lan liền đọc âm ra Hán Việt:

Khử niên Kim nhật thử môn trung,
Nhân Diện đào hoa tương ảnh hồng.

— À đó là bài gì?

— Đó là bài của Thôi Hiệu. Nhưng... xin kể tiếp một vài sở thích khác. Thời trang, hippy chẳng hạn. Có lẽ chị không ưa hippy rồi?

Đặng Lan có vẻ suy nghĩ. Im lặng một chốc nàng cho biết— với một cung cách cũng rất cô vẻ «đã nghiên cứu»— rằng phong trào Hippy xuất phát bên Âu Mỹ, như California chẳng hạn, nguyên có mục tiêu hướng và trở về với thiên nhiên. Rồi không hiểu sao du nhập sang VN thì giới trẻ VN đã đánh mất mục tiêu thật đẹp đó. Cho bỏ nên bây giờ hippy ở VN, ở Sg. chỉ là một đám người a dua theo thời trang mà «Lan thì ghé tham gia vào một phong trào nào đó lắm».

— Thế Lan chọn thời trang nào? — Phải dung hòa. Không xưa quá mà cũng không tào bạo mới mẻ quá.

Từ hội họa, nấu đồ chay đến... bói toán

Nhân sở thích cuối cùng mà Đặng Lan cho biết là hay đi xem triển lãm tranh, nàng mới hé bí mật cho biết là nàng còn là một nữ họa sĩ nữa. Đến lúc này Đặng Lan mới giới thiệu một vị này giờ vẫn ngồi «bang quan thị chừng» cuộc nói chuyện mà nàng vẫn gọi là «anh Hai» là họa sĩ Vũ Hối, đã đoạt nhiều giải thưởng và triển lãm tranh nổi tiếng ở ngoại quốc

như Hoa Kỳ, Pháp, Ý v.v... cũng là thầy dạy vẽ của Đặng Lan. Nàng cho biết mê hội họa như mê âm nhạc và thích nhất bức La Joconde của Léonard de Vinci. Họa sĩ Vũ Hối tếu:

— Tài vẽ của cô thì tôi biết rồi nhưng cô làm bếp có khá không đã?

Đặng Lan đáp có vẻ khá tự tin:

— Tài nội trợ của em thì trung bình thôi nhưng nghề nấu đồ chay phải nhất. Để hôm nào...

Người phỏng vấn vội vã cảm ơn phòng hồ:

— Xin gác việc đó lại đã. Tôi có một thắc mắc nhỏ là không hiểu tại sao đồ chay lại cứ mô phỏng theo đồ mặn?

Đặng Lan cười trừ, nhưng hoan hô ngay khi người phỏng vấn trả lời luôn là «có lẽ tại chưa ai chỉ cho cách làm đồ chay đúng là đồ chay, không pha kiểu mẫu trần tục. Một lát, Đặng Lan thêm:

— Lan còn nghề này nữa: xem bói. Xem chỉ tay, xem tướng, tử vi đủ cả.

Đề tài có vẻ thích thú vì Đặng Lan cho biết ngay là những người bạn gái của nàng hăm mộ nàng nhất qua tài «bốc sư» của nàng. Mỗi khi đến thăm là các cô bạn đó chẳng thích nghe Lan hát nữa mà các cô cứ ủa vào ngồi bên cạnh và mỗi cô xòe một tay. «Đàn bà là vậy mà».

«Một khi xem quá hay rồi, có dám xem cho chính mình không?».

Đặng Lan ngẩn ngơ rồi trả lời hết sức «ngoại giao»: thường thường không thấy các ô. thầy bói tự xem cho chính mình! Đặng Lan lại kể ngay sang một chuyện khác là Đặng Lan có một «trực giác gần như thần giao cách cảm». Không biết những người đàn bà khác có hay không nhưng Lan có thể thấy trước việc những người quen sắp đến thăm nàng, thấy trước vài ngày trong những giấc mơ. Kể cả những người lạ, chưa hề quen biết nàng cũng có thể thấy trước diện mạo, hình dáng, qua những giấc mơ!

Người lý tưởng: phải hợp nhãn và có tính vị tha

Bước sang câu hỏi về ước vọng tương lai, thì Đặng Lan cho biết:

— Chuyện gần gũi nhất trong ước vọng tương lai của Lan là mong mình tiến mãi trên đường hội họa, nhất là ngành vẽ chân dung. Kể đến là Lan muốn có một gang sơn nho nhỏ sẽ tạo dựng khi có điều kiện, để sinh hoạt nghệ thuật cùng một nhóm bè bạn cùng sở thích mà thật thân. Và... gì nữa nhỉ? Thật ra thì chưa tính gì nhiều cả.

Buổi «nói chuyện thân mật» đã có tham vọng đạt đến chỗ thân mật nhất khi người phỏng vấn đặt ngay câu hỏi về «mẫu người đàn ông lý tưởng» Đăng Lan trì hoãn mãi câu trả lời bằng cách cười quay nhìn hướng khác, ngấm vào vầng lên tường rồi lại... cười.

Sau cùng Đăng Lan nói thật nhỏ:

— Thật ra thì Lan chưa phác họa gì về một mẫu người lý tưởng. Lan chỉ mong đem niềm vui đến cho đám đông trong đời sống có quá nhiều chuyện buồn này. Anh hỏi những chuyện này thì khó kể ra quá nhưng không phải là chuyện buồn tình cảm riêng tư từ quá khứ của Lan đâu. Thì anh cũng thấy là thế hệ mình ai cũng có chuyện buồn cả, ai cũng có những nỗi khổ tâm riêng khó nói ra được. Chonên Lan hay hoài nghi lắm. Tình yêu muốn thuở phải là hướng về tha nhân. Lan biết mình còn mơ mộng nhiều quá và lại cứ mơ toàn điều toàn mỹ tuy biết rằng...

— Thì trong khi Lan vị tha cho tha nhân thì cũng có thể chọn ra một tha nhân đặc biệt nào đó? Xin cho biết tiêu chuẩn chọn lựa?

Đăng Lan lại cười, lại ngó vào vầng, cười:

— Có thể... có thể chọn nhưng phải đợi đến lúc Lan hết đòi điều toàn mỹ mới chọn được. Đại khái là người ấy phải hợp nhãn, có tính thần trách nhiệm, có đàn ông tính không được mềm yếu ủy mị, tháo vát, biết nhiều trong đó có biết nghệ thuật và phải vị tha nữa. Vì Lan có tình vị tha mà.

Đăng Lan tự xét mình:

— Về tật xấu, Lan có tính không nhớ dai khiến một số người quen sợ có thể nghĩ là Lan có tánh kiêu căng hợm mình qua thái độ không nhớ nổi mặt và tên người ta, Lan cũng hay bỏ quên lắm, mất đồ mãi

về cái tính này. Cái tính xấu này chắc không cho phép Lan là một người nổi trội đang được, quên đầu quên đuôi thế kia... Còn tính tốt thì Lan có tánh dễ tha thứ, rộng lượng nghĩa là không muốn làm cho ai buồn. À Lan cũng có tính khó ngủ lắm, lên giường nằm là cứ nghĩ đủ thứ chuyện.

Cảm động nhất hát 6 lần một bài hát quê hương

Đăng Lan đã kể tỉ mỉ về một kỷ niệm cảm động nhất trong quá trình đi hát của nàng. Đó là kỷ chủ đề «Hát cho quê hương» của Phạm thế Mỹ—Đăng Lan vào khoảng tháng 3/70 tại đại học Vạn Hạnh. Kỳ đó nàng hát tất cả 12 bài nhưng bài chót «Hòa bình ơi hãy đến» nàng được yêu cầu hát đến 6 lần. Hỏi tại sao cảm động nhất. Đăng Lan bảo tại «khiến giả hôm đó dễ thương quá». Đó là lần trình diễn nàng thấy là thành công nhất, có được sự thông cảm sâu xa nhất giữa khán thính giả và người hát:

— Ngày nay đi hát phòng trà Lan vẫn còn hơi khộp. Lan vẫn muốn có một giọng hát mà Lan cho là nhất, đó là giọng kim, mạnh và thể cách trình bày thật lời cuốn, để hát nhạc quê hương cho giới SV nghe. Giới trẻ vẫn là giới Lan chú ý hơn hết.

— Hát phòng trà, trước đám khán thính giả trường giả có cảm tưởng xa lạ không?

— Lan công nhận là thiếu cái không khí thân mật nơi phòng trà vì ở đây bao gồm nhiều giới quá. Lan vẫn muốn cố gắng để có thể quen với mọi môi trường nhưng ở phòng trà phải cố gắng nhiều lắm mới quen với đám khán giả phức tạp ở đó. Một điều này nữa là Lan cũng thấy hơi ray rứt khi hát trong khung cảnh sang trọng và trước đám trường giả mà nước non mình vẫn đang khổ mãi?

— Chỉ cho biết cảm nghĩ về ảnh hưởng của chiến tranh, thời cuộc đối với sinh hoạt nghệ thuật?

Đăng Lan trả lời trong đám chiều:

— Chiến tranh ảnh hưởng nhiều trên nghệ thuật chứ. Nó diệt trừ nhiều thứ như tam cương ngũ

thường Lan nói lúc này, nhưng cũng tạo nhiều tư tưởng mới, tưởng hippy chẳng hạn. Tuy nhiên dù ở hoàn cảnh nào, Lan cũng thấy mình còn phải cố gắng nhiều. Lan tự thấy cần học hỏi thêm nhiều. Lan không dám sống lẩn theo «nghệ thuật vị nghệ thuật» nhưng khi đã có một nghệ khác vững chãi, Lan vẫn sẽ xem hát như một môn ăn tinh thần.

Hiện giờ thì cộng thêm nghề phụ vẽ chân dung với một số học sĩ, lợi tức mỗi tháng của ĐL khoảng 100 ngàn,, ở nhà mua và hay đi xe đại chúng (xe taxi). Hỏi nghĩ gì về các màn phỏng vấn thì ĐL cho biết «vui vui và thích sự phỏng vấn lồng trong một cuộc nói chuyện thân mật hơn».

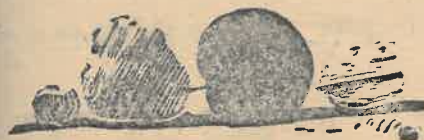
Cô gái đa tài

Vào phút chót của cuộc phỏng vấn, họa sĩ cho biết cái nhìn của ông về Đăng Lan:

— Không lẽ tôi khen một người thân thuộc của tôi nhưng tôi thấy ĐL thật sự đa tài, đa diện, nào hát, vẽ, đàn, v.v. Với sinh ngữ giỏi Đăng Lan sẽ còn tiến xa. Với lòng yêu thích say mê Lan sẽ thanh công không riêng ở việc hát hay hội họa. Tuy có cái học trò giỏi thì hay cãi lắm, dù cãi rất khéo với thầy.

Một đoàn viên cũ trong đoàn văn nghệ Vạn Hạnh cho biết cảm tưởng về Đăng Lan trong dịp người phỏng vấn gặp anh ta tại sân đại học VH:

— Đăng Lan hoạt động rất tích cực nhất là trong mấy kỳ đi trình diễn ở Nha Trang và Đà Lạt. Lan kiêm cả nghề ngâm thơ và diễn kịch thì tuyệt nên Lan đã giữ chức trưởng ban kịch. Đăng Lan nói chuyện đã như kịch rồi vì có ta ăn nói rất khéo nhưng phải công nhận Lan là một trong những «linh hồn» sáng chói nhất của ban VN VH. Dĩ nhiên đôi lúc cũng có làm khó một tí nhưng đó vẫn là thói thường của những người đẹp. Một điểm chót về Đăng Lan: chưa bao giờ tham gia xuống đường».



KINH NGUYỆN

hỡi những anh em thợ thuyền lao động
hãy tìm chỗ nghỉ chân nếu mai hòa bình
bởi mồ hôi chúng ta đã đổ
trên những tháng ngày tìm kiếm miếng ăn
hỡi những người lính Việt nam
hãy tìm một chỗ nghỉ chân nếu ngày mai thực
sự có hòa bình

bởi cánh tay tôi đã mất
bởi chiếc chân anh đã cụt
bởi đôi mắt mọi người đã bắt đầu thui chột
bởi tay không còn nghe khúc ca đầu mùa gặt
mới
bởi con cái chúng ta lớn lên sẽ nghe những
ngày qua đã vô cùng tủi nhục
bởi họ hàng đã ra đi phương này hướng nọ
bởi những người anh em chúng ta đã chết
trong những ngày qua
hãy đợi đi hòa bình
hỡi những người lính Việt nam
hãy lau giọt nước mắt nếu một mai hòa bình
bởi những quặn thuộc một đời im lìm trong
nghĩa trang
bởi những căn nhà đã trở trở thành bụi than
bởi thân yêu chúng ta chưa kịp nhìn nhau
trước khi nhắm mắt

trên những ngày điêu tàn Việt nam
hỡi những đứa con gái Việt nam
hãy kiếm cho các em một đời vinh dự
nếu mai này đã có hòa bình
bởi người con trai hôm qua đã chết trong cánh
rừng biên giới

chỉ van xin các em
(nhân danh những người chờ đợi hòa bình)
đừng chạy theo những anh Mỹ say trong các
hộp đêm
đừng chạy theo bên chiếc xe vô cùng bóng lộn

bởi vì tất cả chỉ là sự sinh của những người
trong chúng ta

ngay cả việc làm tình
bởi vì tất cả chỉ là sự nghèo đói của quê hương
này

bởi vì người Mỹ mang qua đây máy bay bom
đạn

bởi vì người Mỹ mang qua đây thiện chí tự
do

cám ơn người bạn Mỹ
cám ơn người bạn đồng minh chúng ta
có đồng đô la
một lần nữa xin cám ơn
ngay cả việc làm tình
hỡi những người yêu của anh
còn sống hay đã chết
hãy nghĩ đây là cuộc hòa bình thực sự
để mọi người bày vẽ cuộc chơi
để em lấy làm đồ trang sức
để anh làm người điên trong thành phố chúng
ta

và hát ca hòa bình khi vẫn mãi chiến tranh
xin đọc đăm ba lần nỗi ước ao của những
người Việt Nam

trong đêm nào tối trời
như kinh nguyện.

LÊ THỤY NGUYỄN



NHƯ GIỌT XUÂN VÀNG

nắng cũng vàng màu áo em
vàng màu áo mở vàng chiều nắng hanh
điều em vào quán đêm xanh
nghe rưng rức nữ nhạc tình đang lời
Nhìn em tóc gió tan lời
thời gian ngựa kéo rồi thôi trở về
gù lưng tôi mỗi cơn mê
ngủ xa thăm thẳm chắc gì không tôi
lần tay đem lại chốn chờ
mùa xuân nước rút xa tôi tình cờ

VY BĂNG

TRƯỚC NHỮNG ƯU TƯ VỀ CẢNH NGỘ BÉ TẮC CỦA NHÓM H.T.N



SÓNG THẦN

bước mở đầu của cao trào cách mạng dân tộc và xã hội

❶ Bs Phạm văn Lương

Một mối ưu tư và những câu hỏi cho Nhóm HTN

Khi Nhóm HTN chánh thức ra mắt, dư luận báo chí đã tỏ ra đặc biệt lưu tâm tới thể đứng mà Nhóm sẽ phải chọn lựa. Trên các báo Chính Luận và Thần Phong, ký giả Trần Việt Sơn đã bày tỏ mối lo âu tuất đậm đà và tiến trình tương lai của Nhóm. Bằng tư tưởng quán triệt của một cây bút lẻo thành sâu sắc, ký giả Trần Việt Sơn cho rằng Nhóm HTN đang đứng trước một ngã ba đường hết sức khó khăn. Trước tiên, Nhóm sẽ phải xác định rõ ràng mục tiêu đấu tranh của mình là cứu chế độ trước hay cứu nước trước. Kế đó, Nhóm sẽ còn phải vượt qua được giai đoạn chọn lựa hoạt động trong thể hợp pháp hay trong thể bất hợp pháp. Sau hết là sự hoạch định rõ rệt một chương trình và một kế hoạch hoạt động quy mô và cụ thể để không rơi vào tình trạng tranh đấu sa lòng một cách vô bổ. Dưới mắt ký giả Trần Việt Sơn, sự chọn lựa tiến về một phía nào của Nhóm trong các nẻo đường trên cũng đều vướng đầy những trở ngại nặng nề. Chọn thể đứng hợp pháp để hoạt động, Nhóm sẽ đạt được những điều kiện dễ dàng để phát triển nhưng do đó, chắc chắn Nhóm sẽ khó tránh nổi những khó khăn vĩ đại về phía quần chúng. Trong trường hợp này, Nhóm sẽ bị buộc phải mềm mỏng và đôi khi còn phải thỏa hiệp với Nhà Nước nữa. Trong trạng huống xã hội hiện nay, sự mềm mỏng và thỏa hiệp đối với Nhà Nước nhiều khi lại trở thành sự nhượng bộ trước chính địch thù của Nhóm là tập đoàn tham nhũng. Và như thế, quần chúng sẽ không thể đặt trọn niềm tin vào hoạt động của Nhóm để nhiệt thành hậu thuẫn cho Nhóm. Ngược lại, nếu chọn thể đứng bất hợp pháp để hoạt động thì dù có được quần chúng tích cực hậu thuẫn, Nhóm vẫn khó tránh khỏi tan vỡ trước phản ứng bất hợp pháp của chính quyền và rất có thể những phản ứng này sẽ còn bị lợi dụng bởi tập đoàn tham nhũng nữa. Trong trường hợp giả dụ Nhóm có thể vượt khỏi tất cả những khó khăn trên, tìm được một thể đứng tương đối thoải mái nhất thì những khó khăn khác cũng vẫn còn chông chênh. Nhóm dù tập trung được những người nhiệt thành với một ý chí hàng say phụng sự, nhưng

vấn đề tiền quyết phải giải quyết vấn đề là phương tiện. Nhóm sẽ đào đâu ra phương tiện để thực hiện các chương trình kế hoạch của mình?

Những điểm nêu trên cũng chính là những ưu tư to lớn của chúng tôi. Tuy nhiên, giữa ký giả Trần Việt Sơn và chúng tôi, vấn đề đã được đặt ra trên hai căn bản khác nhau. Đối với chúng tôi, mục tiêu của Nhóm Hà Thúc Nhơn không gói gọn chỉ trong ba tiếng «chống tham nhũng»! Cho nên, dù đứng trước những khó khăn chông chênh, Nhóm Hà Thúc Nhơn đã không lâm ngay vào cảnh hoàn toàn bế tắc, như sự mô tả đầy lo lắng của ký giả Trần Việt Sơn.

Sứ mạng của nhóm HTN

Khi quyết định lấy tên Hà Thúc Nhơn làm tên Nhóm, chúng tôi ý thức một cách nghiêm chỉnh và rõ rệt rằng Nhóm phải là một tập thể đấu tranh quyết tử tại miền Nam. Với tính chất đó, chúng tôi cũng ước lượng cả những hậu quả khốc liệt sẽ phải đón nhận. Chúng tôi đã thận trọng đo lường lại sức chịu đựng của mình và chấp nhận thử thách. Vấn đề lớn nhất mà chúng tôi phải giải quyết sau đó là xác định kẻ thù của Nhóm. Tất nhiên, trong danh sách những kẻ thù của chúng tôi, tập đoàn tham nhũng thối nát đã được ghi tên. Nhưng, trong quan niệm của chúng tôi, tham nhũng thối nát chỉ là cái đuôi mà thôi. Nguồn cội của tệ trạng đó bao gồm rất nhiều thứ. Vì vậy, sự thanh toán tập đoàn tham nhũng thối nát, mặc dù vô cùng khẩn thiết, vẫn phải được nhận diện cho đúng là chỉ có một tác dụng rất hạn hẹp trong mục tiêu vĩ đại của cách mạng dân tộc và xã hội là đạt tới một cuộc đổi đời rộng lớn. Từ quan niệm này, chúng tôi đã rời xa quan niệm của ký giả Trần Việt Sơn về những chọn lựa khó khăn mà Nhóm gặp phải. Đúng rằng, chúng tôi vẫn có thể phải đương đầu với vấn đề hoặc thỏa hiệp hoặc đổi lập một cách dửng dưng với nhà nước, nhưng đúng ra đó không còn là vấn đề sinh tử nữa. Vấn đề pháp lý cũng không còn là điều kiện tiên quyết phải giải quyết để Nhóm có thể hoạt động dễ dàng hay ít nhất là trong một trạng huống ít bị can trở. Vì mặt trận chính mà chúng tôi chọn lựa không phải là nơi các đoàn quân

tham những hoạt động mà chính là các căn cứ hậu cần của chúng. Chống tham nhũng là một hoạt động có tính cách cấp thời. Mục tiêu của chúng tôi là bao vây và tiêu diệt toàn bộ tệ trạng tham nhũng. Do đó, nẻo đường mà chúng tôi phải chọn lựa sẽ không nhất thiết là hoặc dựa vào hậu thuẫn quần chúng để đấu tay đôi sinh tử với tập đoàn tham nhũng hoặc thỏa hiệp với chính quyền để tìm cách hạn chế bớt hoạt động của tập đoàn tham nhũng. Nẻo đường mà chúng tôi phải chọn lựa sẽ vượt ra khỏi mọi ràng buộc của các kỹ thuật chính trị. Ngay sau khi xác định sứ mạng tham dự vận động một cuộc đổi đời cho đất nước, chúng tôi đã nhìn thấy thật rõ ràng một nẻo đường thẳng tắp, thênh thang: nẻo đường đấu tranh cách mạng. Trên nẻo đường này, chúng tôi chỉ cần nhận rõ mọi nhiệm vụ của mình đều phải có tác dụng gắn liền vào hai khía cạnh vận động của công cuộc trên. Một mặt, phải thấu hoạch được kết quả cụ thể trong sự xây dựng và phổ biến một ý thức đấu tranh lấy con người và dân tộc làm cứu cánh. Từ đây, căn bản của một cuộc vươn lên vĩ đại sẽ được ổn định. Mặt khác, phải tạo được địa bàn thuận lợi cho các lực lượng yêu nước và tiến bộ mở rộng hữu hiệu phạm vi đấu tranh. Từ đây, các tập đoàn phản động, buôn dân bán nước, đặc cơ thời thế và tham nhũng thối nát sẽ bị dồn lèn về thế cô lập và tiêu diệt.

Dù đã chấp nhận sẵn sàng hy sinh ngay cả tất cả thân xác mọn của mình, chúng tôi vẫn hiểu rằng những nhiệm vụ trên không phải sẽ dễ dàng thành đạt. Nhưng dầu sao đó cũng là một lối thoát cho những lực lượng yêu nước đã và còn đang bị kìm hãm thảm thương trong vũng lầy chính trị hiện nay.

Một nhận thức căn bản về thực tế

Quan niệm trên của chúng tôi về sứ mạng, vai trò và thể đứng phải có của mình bắt nguồn từ những kinh nghiệm đau đớn mà các thế hệ đàn anh truyền lại. Chúng tôi nhận thức rằng sự đổ dốc của tình hình đất nước, một phần lớn, đã do sự thiếu xây dựng một căn bản tinh thần làm nền tảng cho những dự tính vươn lên. Từ nửa thế kỷ nay, người dân VN thuộc nhiều thế hệ đã liên tục bị xô đẩy vào những mưu toan đầu độc tinh thần một cách khốc liệt. Trước cách mạng 45, công cuộc xây dựng tinh thần cho công dân được đức khuôn trong lò đức thực dân. Sau cách mạng 45, lò đức thực dân được thay thế bằng lò đức Cộng sản và từ 1954 tới nay những người hữu trách ưu tư về địa vị của mình nhiều hơn là ưu tư về sự chuẩn bị cho các thế hệ sắp bước vào đời một căn bản tinh thần. Bên cạnh những thiếu sót nặng nề đó là những âm mưu, thủ đoạn cần thiết cho những cuộc vận động chính trị nhưng lại vô cùng nguy hại cho công cuộc đào tạo những công dân sẵn sàng phụng sự quốc gia, coi, quyền lợi quốc gia là quyền lợi tối thượng. Vì thế cho tới nay, hầu như đất nước chỉ được giao phó vận mạng vào tay hai lớp người. Một lớp tuy có tinh thần phụng sự nhưng lại lầm lẫn quốc gia với phe nhóm, lầm lẫn quyền lợi tối thượng của tổ

quốc chỉ là địa vị và danh vọng của một vài cá nhân lãnh tụ. Một lớp thì lòng hăng say phụng sự đã bị bóp chết do ý thức phản tính về thân phận bị lường gạt của mình, nên hoặc bỏ tay cho thời thế đẩy đưa hoặc thần nhiên lao đầu vào những mưu toan độc ác để tìm sự khoái lạc cho riêng bản thân và gia đình. Trong trạng huống này, mọi chương trình, kế hoạch, mọi dự tính cao đẹp chắc chắn đều đã nhìn thấy thất bại từ trước khi được ném vào thực tế. Bởi vì, chương trình kế hoạch hay ho nào, dự tính tốt đẹp nào thì cũng cần phải có những khối óc thông minh, nhưng con tim nhiệt thành và những cánh tay bền bỉ thực hiện. Trái lại, thực tế chỉ cung ứng cho những khối óc đã bị đầu độc, những con tim đã chán chường và những cánh tay mệt mỏi. Nhất là phải có vận dụng thì đại sự mới nên. Trong khung cảnh thực tế kể trên, dù cho có cả vận lợi hờ thì vẫn chỉ là lợi ích tuyệt vọng trong sa mạc mà thôi.

Cho nên, lời kết luận được tìm thấy đã nhuốm đầy đau xót, nhưng không thể nói khác được: Phải khởi sự từ đầu, dù cuộc vận động đổi đời cho đất nước đã kéo dài ngót nửa thế kỷ.

Câu trả lời bằng hành động: Sóng Thần

SÓNG THẦN là một phần thực tế thể hiện nhận thức đó của chúng tôi.

Trong cuộc đấu tranh cách mạng dân tộc và xã hội rất cần thiết cho đất nước này, SÓNG THẦN là một bước tiến lên từ khởi điểm. Với riêng Nhóm Hà Thúc Nhơn, SÓNG THẦN là một giải đáp cho những thắc mắc về vị thế mà Nhóm sẽ phải chọn lựa giữa tình thế bão táp hiện nay. SÓNG THẦN là lời xác nhận rõ rệt về cảnh ngộ không bế tắc hoàn toàn của những người yêu nước như một số người đã e ngại. SÓNG THẦN cũng xác nhận cụ thể vào khi ra mắt rằng con đường ngàn chận và tiêu diệt tệ trạng tham nhũng thối nát tại Việt Nam tuy đầy gian khổ, nhưng vẫn là con đường có thể đưa những người có lòng tiến về tới đích.

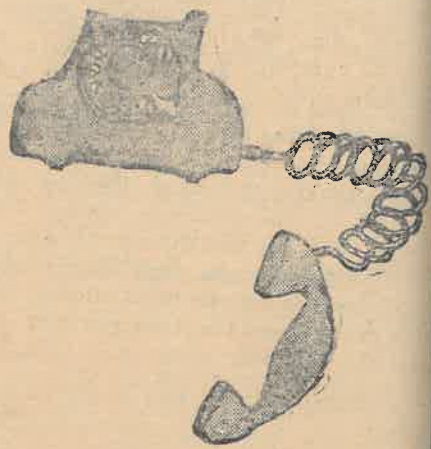
Sau cùng là vượt lên trên hết thảy, điều tôi thấy cần phải nhấn mạnh nhất, SÓNG THẦN chính là một bước chuyển hóa mà đã từ lâu người ta vẫn nghĩ rằng khó thể có được trong cuộc đấu tranh cách mạng của những người VN yêu nước ở giai đoạn hiện nay. Bởi vì, đúng ra, SÓNG THẦN không phải là công trình riêng của Nhóm Hà Thúc Nhơn. SÓNG THẦN đã được dựng thành bởi hàng ngàn người thuộc đủ mọi thành phần trên khắp nước. Sứ mạng của SÓNG THẦN đã được ấn định rõ là đem tiếng nói cách mạng dân tộc và xã hội tới từng người Việt Nam để mở đầu một vận hội mới cho đất nước. Hàng ngàn người bằng những nhọc nhằn của một kiếp nạn nhân thời thế đã đồng ý trao cho SÓNG THẦN sứ mạng đó.

Nói một cách khác, SÓNG THẦN còn là biểu tượng đầy khích lệ cho những người dân Việt Nam đang khao khát cách mạng như khao khát một cơn gió mát giữa buổi trưa hè: Biểu tượng của ý chí đấu tranh quyết tử nơi mọi tầng lớp nhân dân ta.

Chữa cơn bệnh chính trị ngặt nghèo

Đề nghị hai ngài Chánh, Phó tuyệt thực

CÁC SĨ



Sách CỎ HỌC TINH HOA chép là Ngô Tử :

Phép trị dân có 4 điều bất hòa cần phải biết :

1. — Trong nước bất hòa thì chẳng nên đem quân đánh đấu.
2. — Trong quân mà bất hòa, thì chẳng nên đem quân ra trận.
3. — Quân ở trận mà bất hòa thì chẳng nên tiến lên đánh.
4. — Tiến lên đánh mà bất hòa thì chẳng nên quyết thắng.

(Bài «Hòa Vi Quý»)

Mỗi nguy cơ bất hòa là như vậy, viện dẫn lời người xưa cho thêm trang trọng, chứ thực ra chúng ta ai mà chẳng biết. Nhìn vào sự bất hòa đến cận tại sao ra mà của hai ông Chánh Phó nhà ta, trong khi đó bên ngoài quân ta sang tận bên Miền phát Cộng, bên trong có vấn Mỹ (tức CIA Mỹ) xuống đến tận hàng quận trưởng. Bất hòa Chánh Phó như thế làm sao bao đảm được chiến thắng Cộng Sản bên ngoài ? Làm sao bảo vệ được chủ quyền bên trong ?

Đã đành cái gì cũng có hai bề mặt : Mặt thuận mà cứ ngấm ngấm bằng mặt không bằng lòng, nó làm nẫu ruột thối gan cả hai bên, nội thương đó xé ra còn nguy hiểm gấp bội hiện tình đôi bên cứ bóc lột thắng ra thành chiếc nhọt vỡ mủ mà nhẹ đau, sau đó tìm cách bằng bó lại vết thương.

Ông Phó Kỳ đã đề nghị với ông chánh Thiệu là đôi bên đồng từ chức tạm trao quyền cho ông chủ tịch Thượng Nghị Viện trong thời hạn ba tháng để tổ chức bầu cử tân Tổng Thống và Phó Tổng thống (chiều theo điều 56, đoạn 4 trong hiến pháp).

Vậy khoảng thời gian ba tháng đó đúng là khoảng thời gian lý tưởng để băng bó vết thương bất hòa. Băng bó vết thương bất hòa bằng cách nào ? Chữa căn bệnh bất hòa bằng cách nào ? Thưa có, Các Sĩ tôi có cách chữa căn bệnh này mà là chữa tận gốc, chữa bằng cách nhịn ăn.

Hai bản nguyệt san của ta, tờ Bách Khoa và tờ Tạp Chí Thứ Tư, mấy tuần trước đây không hạn mà nên, cũng công bố những ưu điểm thần kỳ của phương pháp trị liệu bằng cách nhịn ăn.

Kia như bệnh giang mai là bệnh cực kỳ nguy hiểm vì nó truyền từ nhập tôn. Các loại tru sinh chỉ kiến hiệu trong thời gian đầu, sau đó, điều này thật khôi hài, một số vi trùng lậu, giang mai lại chỉ sinh sôi nảy nở phần thịnh khi gặp được hơi hương của thuốc tru sinh. Y như là tham những tại nước Việt nhà càng nảy nở phần thịnh từ ngày có các ủy ban bài trừ tham nhũng.

Nhưng bệnh giang mai có thể bài trừ đến tận gốc bằng cách nhịn ăn. Bởi khi nhịn ăn thì một mặt cơ

thể bài tiết hết chất độc, tổng khứ hết vi trùng, một mặt khác toàn thể cơ thể bị kích thích cho có được sức kháng độc kỳ diệu và các tế bào tinh khôi, trẻ măng, non nường xuất hiện, tinh thần con người cũng tinh khôi, trẻ măng, non nường. Đúng là một cuộc tái sinh theo ý nghĩa tốt đẹp nhất như ý nghĩa cuốn tiểu thuyết : Resurrection của Leon Tols oi vậy.

Chưa hết, Nếu lại đọc Tạp Chí Thứ Tư số 84 chúng ta còn thấy hết cái kỳ diệu trùng trùng điệp điệp của thuật nhịn ăn thể hiện ở loại hải cầu (bài của ông Trần Văn Đa)

Qua bài báo này chúng ta được biết vị bác sĩ lỗi lạc người Đan Mạch Ch. Oberling sau nhiều năm tháng theo dõi đời sống của nhiều đàn hải cầu ông đã khám phá ra cách trị bệnh làm sôi nổi lịch sử y khoa thế giới : Nhịn ăn. Vâng chỉ cần nhịn ăn.

Số là bác sĩ Oberling thoát nạn thấy suốt ba, bốn tháng trời hằng ngày những con hải cầu được chỉ liên miên du hí với hết là đa hải cầu này đến là đa hải cầu khác, hoặc có lúc giao cấu, cắn xé, đánh ghen với những con đực láng vãng đến dóm ngó và xâm lăng đám cung tần mỹ nữ của mình. Sức khỏe dẻo dai bền bỉ đi qua thực là sức khỏe dẻo dai bền bỉ của thiên thần.

Có gì đâu, bác sĩ Oberling khám phá ra rằng suốt thời gian đang

đặc hơn ba tháng trường vừa chiến đấu vừa làm thỏa mãn cho đám cung tần mỹ nữ kia, lũ hải cầu được không hề ăn qua một thứ gì cả tuy rằng trong thời gian này chúng có thể kiếm thực phẩm một cách dễ dàng, chỉ thỉnh thoảng uống một ít nước. Cho bất những con hải cầu được đã nhịn ăn trên 30 ngày để khám nghiệm thì thấy chín đặc điểm sau đây :

1. Số hồng huyết cầu của con vật tăng lên, máu trở nên trong sạch và tinh khiết.
2. Da dẻ trở nên non trẻ, lông lá mịn màng.
3. Ống tiêu hóa tự dạ dày đến ruột già không còn một loại vi trùng nào cả.
4. Tim đập chậm hơn và cường kiện hơn.
5. Mắt trở nên sáng hơn, mũi thính hơn, tai rõ hơn.

6. Các vết thương trong lúc cần xé nhau đóng sẹo nhanh.

7. Ngủ ít nhưng sức mạnh vẫn bình thường, không có dấu hiệu mệt mỏi, căng thẳng.

8. Thời gian nhịn ăn càng dài, sự hưng vượng của tinh dục càng tăng, mức độ cường kiện và dẻo dai càng gia bội.

9. Tinh đặc hơn, tinh trùng nhiều hơn, khỏe mạnh hơn, chứa chất kích thích tố nhiều gấp đôi, các ống dẫn tinh thu nhỏ lại nhưng bền bỉ, dẻo dai và thời gian hưởng thụ ái tình kéo dài hơn nhiều vì tinh xuất rất chậm.

Bác sĩ Oberling đã đích thân chữa trị cho 112 cậu hippy bị liệt dương hoặc suy nhược cơ thể và tinh thần bằng phép tuyệt thực từ lối nhịn hạn 37 ngày, và ông đã hoàn toàn chữa lành cho 97 cậu trở lại sức khỏe bình thường, dương lực cường kiện, lấy vợ sinh con đẻ cái gia đình đầm ấm yên vui. Nổi tiếng nhất là bác sĩ Oberling đã chữa lành cho hoàng tử Oslov bị bệnh liệt dương đã hơn 20 năm, chạy chữa khắp thế giới mà không kết quả, nay thì sau 37 ngày tuyệt thực hoàng tử đã phục hồi khả năng tinh dục như những người lành mạnh thường.

Tuyệt thực để lành mạnh hóa, kỳ diệu hóa cơ thể như thế tất nhiên không ảnh hưởng riêng đến vấn đề tình dục mà trên toàn diện mọi bộ phận cơ thể. Một linh hồn minh mẫn trong một cơ thể cường kiện là lẽ dĩ nhiên.

Vậy hãy trở lại với 2 ông Chánh, Phó của chúng ta. Nếu như hai ông đồng từ chức (hoặc một giải pháp nào tương tự) để có được một khoảng thời gian 3 tháng chờ đợi thì hai ông hãy lập tức theo lời Các Sĩ thực tập ngay phương pháp trị liệu tuyệt thực để tự lực dần đến mức có thể tuyệt thực dài hạn thẳng một mạch 37 ngày. Đạt tới mức đó và căn cứ vào chín ưu điểm trên chắc chắn tốc độ ông chánh sẽ trở lại xanh mượt, ánh mắt trở lại sắc sảo mà hiền từ, khuôn mặt nổi hẳn những nét thanh thoát cao nhã, tiếng nói trở thành đầm ấm quyến rũ.

Lúc đó tất nhiên ông Chánh có được cái nhìn tinh vi thấu triệt biết được lúc nào nên lý, lúc nào không nên lý, điều nào nên lý, điều nào không nên lý. Ông Phó cũng đạt được trạng thái sáng khoai của tinh thần mà biết dung hòa ngôn ngữ cử chỉ ở mức thân ái mà không xâm xở, bộc trực mà không nông nổi.

Lúc đó tất nhiên cả ông Chánh lẫn ông Phó đều có được nhãn giới vương đạo mà loại bỏ tục khác lũ gia nô bất tài, vô tướng để chỉ biết mắt đàn đầu hướng về việc chiêu nạp những bậc hiền tài trong nước.

Tới lúc đó thì với CS cần gì phải nói bốn không mà hòa giải dân tộc vẫn bất chiến tự nhiên thành ; với CIA dù có vấn Mỹ có xuống đến làng xã cũng có cần. Dân mình đã nổi tiếng là yêu nước nếu các lãnh tụ cùng yêu nước sáng suốt với dân thì CIA chỉ là những con ghê bò bơ vơ trên một cơ thể lành mạnh không một mụn loét nhỏ để chúng chui vào mà quấy phá.

Kết quả các ông được tái cử là cái chắc !

Thêm vào nữa theo các nhà chiêm tinh học VN thì chu kỳ biến cố lịch sử VN từ xưa vẫn theo tổng số 9 của hai con số cuối cùng : 1945 — 1954 — 1963... Ngày nay ai

cứng lĩnh cảm thấy sang năm 1972 tất là năm của biến cố lịch sử trọng đại. Nhưng ngay từ năm nay 1971, 2 ó. Chánh, Phó (những người leo lái con thuyền quốc gia) đã theo phép trị liệu tuyệt thực để có được một linh hồn minh mẫn trong một cơ thể cường kiện với 9 ưu điểm bản thân (xin đọc lại trên) thì việc khắc phục hoàn cảnh lịch sử sẽ như chẻ tre. Và lại người xưa há chẳng đã nói : « Khi dân trong nước ai nấy đều biết vua đã chịu suy nghĩ, dân do cần thận, quý cái mạng của dân, tiếc cái chết của dân, thì bấy giờ dù có phải ra chỗ nguy nan, ai nấy mới cũng lấy việc tiến lên mà liều chết làm vinh, lùi về mà sống thừa là nhục ». (Văn bài « Hòa Vi Quý » thượng dẫn).

Điểm cuối cùng cần minh xác nữa là đàn ông chúng ta ai cũng muốn bảo vệ món « hưởng thụ ái tình » như hình bao giờ cũng giữ rịt lấy bóng (người mà không bóng thì là quỷ rồi còn gì), Xin hai ông Chánh, Phó đọc kỹ lại hai ưu điểm cuối cùng 8 và 9 trên. Thực tuyệt !

Tâm lý đàn ông chúng ta còn một tội nữa ăn « cơm tẻ » mãi cũng chán. Và lại càng đa tài thì lại càng đa tình. Cụ Nguyễn Công Trứ xưa vẫn võ toàn tài, kinh bang tế thế. 13 vợ ! Vậy thời ngày nay khi đã đạt được sáng suốt khi giải quyết mọi quốc sự rồi thì bàn dân thiên hạ chúng tôi sẽ rất thông cảm khi nhìn ông Chánh thành hình ảnh con cò :

Con cò bay lả bay la,
Hết dinh Độc Lập lại ra Vũng Tàu

Còn ô, Phó ! Ấy riêng điểm này ô. Phó lại kín đáo hơn ô. Chánh nên nhĩ mục quan chiêm chưa định rõ được hưởng ông thưởng đi ăn vụng. Nhưng biết hay không biết thì đàn ông chúng ta cũng biết tổng nhau rồi. Vậy ông Phó vào lúc đó cứ việc bảo ba Phó : « Thôi tuy anh vẫn ở chính quyền nhưng em cứ đi bán cháo lòng đi, như vậy càng gần gũi dân chứ sao ». Thế rồi khi bà Phó đã gánh cháo lòng ra đi là ta đi... cái kia.

Chẳng còn nếp sống nào quân bình hơn ?

Vâng vặc như trăng sao !

CÁC SĨ



KỶ NIỆM ĐẦU CỦA SÓNG THẦN LÊ VĂN SON

Lê Văn Sơn là 1 trong số những người đầu tiên viết thư về xin được gia nhập nhóm HTN. Tôi đã chọn lá thư của Sơn từ trong số hàng trăm lá thư đưa cho Phạm Văn Lương coi. Ngày đó, anh Lương từ Đà Nẵng vào Saigon với ý định là cho nổ một trái lựu đạn để đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống tham nhũng. Buổi trưa tại tòa soạn tuần báo Đời chỉ còn có hai chúng tôi. Sau khi nghe anh bày tỏ ý kiến tôi bỗng nghĩ ngay tới những người đã gửi thư về và dừng lại ở hình ảnh lá thư của Lê Văn Sơn. Lá thư viết trên một tờ giấy đôi kẻ ô vuông nhỏ, loại giấy mà các quân trưởng và đơn vị vẫn buộc binh sĩ phải sử dụng mỗi khi giao dịch đơn từ với thượng cấp. Lê Văn Sơn ký tên ở cuối thư với một giọng chữ ghi thêm ở bên dưới: «Đại diện cho các bạn đồng đội có tên dưới đây...» Câu cuối cùng trong lá thư của Lê Văn Sơn được viết rời hẳn những đoạn trên và được người viết kẻ đậm ở phía dưới như sau: «Kể từ giờ phút này, chúng tôi coi mệnh lệnh của Nhóm HTN là một mệnh lệnh bất khả kháng».

Mở đầu lá thư, Lê Văn Sơn viết: «Tôi, Hạ sĩ I Lê Văn Sơn, xin long trọng tuyên thệ gia nhập nhóm HTN và sẵn sàng hy sinh tính mệnh để thực hiện

mọi công tác do Nhóm giao phó». Tiếp đó, Lê Văn Sơn trình bày nổi bật ớc của một quân nhân trước sự bành trướng của tệ trạng tham nhũng, bất công và niềm tin tưởng tuyệt đối ở vai trò chiến đấu chống tham nhũng của Nhóm HTN. Trước khi đưa lá thư cho Phạm Văn Lương coi, dường như tôi đã nói với anh rằng sự tự nguyện hy sinh của anh cần phải được xét lại. Lý do tôi nêu ra là không thể hành động một cách hấp tấp để phá vỡ niềm tin của những người khác. Một người nào đó trong Nhóm chúng tôi có thể hy sinh, khi cần thiết, nhưng không bao giờ có thể vì hấp tấp để làm tổn hại đến lòng tin vừa được nhóm lên nơi mọi người. Tôi còn nhớ là Phạm Văn Lương đã lập luận rằng cái chết tự nguyện của anh chắc chắn không thể có tác dụng ngược lại với điều tôi muốn nói. Anh nhắc thêm là anh đã chuẩn bị xong xuôi hết cả, nhất là những chuyện liên hệ tới gia đình, vợ con. Tôi đưa cho anh lá thư và nêu cho anh một vấn đề là liệu những người đang kỳ vọng ở Nhóm HTN có muốn anh chết như thế không? Lương cầm lá thư ở trên tay rất lâu sau khi đọc. Anh không trả lời tôi. Tối hôm đó, chúng tôi chia tay nhau, và ba ngày sau, tôi đọc được tin Phạm V.

Lương xách lựu đạn ra ngồi tuyệt thực trước Hạ viện. Theo sự tả lại của báo chí, tôi hiểu rằng anh Lương đã hành động trong cái thế bất buộc phải tự tử. Tuy nhiên, tôi vẫn không thể xua đuổi nỗi mối ám ảnh sợ hãi sự việc sẽ không diễn ra tốt đẹp. Tôi đã bày tỏ sự sợ hãi của mình cho Vũ Thế Ngọc và Vũ Ngọc Long để cùng nhau bàn một kế hoạch giăng trái lựu đạn ra khỏi tay Phạm Văn Lương. Chúng tôi đã tính với nhau thật tỉ mỉ từ cách thức trốn ra khỏi quán trường Quang Trung, lên về Saigon và đột nhập tiến đánh Hạ viện, nơi Phạm Văn Lương đang ngồi tuyệt thực. Đêm hôm đó, tôi hết sức bức dọc với mình là sao không cố thuyết phục cho Lương thay đổi ý kiến mà lại đi tin vào mãnh lực của một lá thư bày tỏ những ý tính tuy chân thật nhưng chưa chắc đã có một tác dụng cụ thể.

Theo nhận định riêng của tôi, sự hy sinh của bất kỳ một cá nhân nào trong Nhóm ở giờ phút đó, dù có đưa uy tín của Nhóm vượt cao lên cũng chỉ là một cách đưa Nhóm mau tiến gần tới sự tan rã. Những thế lực chống đối với đủ mọi ưu thế sẽ đè bẹp chúng tôi chớp nhoáng trong khi đó, chúng tôi chưa nhìn thấy một dấu hiệu nào chứng tỏ là do đó, phong trào chiến đấu chống tham nhũng bất công sẽ được tiếp tục để tiến tới hiệu quả. Trong giọng ý nghĩ quanh quẩn của mình, tôi còn thấy nhóm lên vài ý nghĩ hờn trách sự vô tâm của Lương, sau khi anh đã đọc một lá thư như lá thư của Lê Văn Sơn. Vì riêng dưới mắt tôi những giọng chữ nguệch ngoạc của Lê Văn Sơn như đã toát ra một sức mạnh thật kỳ bí buộc người nhận thư phải nhìn thấy cái trách nhiệm vô cùng nặng nề của mình trước mọi người.

Nhưng thực ra, Lương không bao giờ quên lá thư của Lê Văn Sơn. Hơn năm tháng sau đó, khi chúng tôi gặp nhau ở Đà Nẵng, Lương còn nhắc lại câu cuối cùng trong lá thư của Lê Văn Sơn không sai một chữ. Trước mỗi bản khoản của tôi về những khó khăn mà nhật báo SÓNG THẦN gặp phải, Lương đã nhắc lại lá thư của Lê Văn Sơn trước khi nói rằng chúng tôi không thể lùi lại vì một lý do nào. Anh đã nói với tôi câu nói mà mấy tháng trước tôi từng nói với anh: «Mình không thể làm hư lòng tin của mọi người. Bây giờ, lùi lại hoặc làm liều không còn nhắc đến có tội lớn đối với đất nước vì đã chặn đường hết thảy những người có thiện chí muốn làm việc sau này».

Chúng tôi nói với nhau câu chuyện đó vào lúc đi tìm gặp một số người gửi thư góp vốn cho cơ sở Nhân Chủ và nhật báo Sóng Thần. Anh Lương đã nhắc lại câu nói thật nhiều lần, sau mỗi khi chúng tôi gặp một người góp vốn. Tại đường Yersin, chúng tôi đã phải dừng lại trước nhiều ngôi nhà mới kiếm ra được địa chỉ của anh Lợi. Lợi hứa góp vốn và để lại một địa chỉ có vẻ rất dễ kiếm. Khi nhận thư tôi nghĩ Lợi phải thuộc vào một thành phần tương đối khá giả về vật chất. Nhưng đúng ra, Lợi chỉ mượn địa chỉ của một lò bánh mì và chúng tôi đã phải tìm hơn một giờ đồng hồ mới ra chỗ ngụ của anh, một gian phòng hẹp chỉ vừa kê một chiếc ghế gỗ và một cái bàn nhỏ. Lợi là một binh sĩ trong

binh chủng Không Quân, lương tháng chưa bằng một cổ phần góp cho cơ sở. Đó cũng là trường hợp của chị Tú Loan, một quả phụ tử sĩ. Do địa chỉ dễ trong thư, chúng tôi đã phải qua hai ba chặng chỉ dẫn khác mới gặp chị Loan. Hình ảnh đầu tiên tôi bắt gặp là một chiếc hộp gỗ để trên bàn. Một mảnh giấy dán trên chiếc hộp đó ghi một hàng chữ thật lớn: «TIỀN CẨM XÀI, DÀNH ĐỂ GỬI CHO N.C.» Chị Loan cho chúng tôi biết chị thuê gian phòng đó với giá 1.500đ và lương tháng của chị là 4.500đ. Chồng chị tử trận khi chị mang thai đứa con đầu lòng 3 tháng và bây giờ chị dạy tại một trường tiểu học lấy số lương trên để mẹ con rau cháo nuôi nhau. Chị không giải thích hơn nữa, nhưng chúng tôi hiểu rằng để có 10 ngàn góp cho cơ sở Nhân Chủ, đối với chị quả là một việc phi thường.

Sau những cuộc gặp gỡ đó, hầu như tôi chỉ còn một vấn đề để giải quyết: đó là hình thành bằng mọi giá và càng sớm càng tốt, tờ báo dự định của chúng tôi.

Trong thâm tâm, tôi hiểu rằng SÓNG THẦN không còn hoàn toàn là một tờ báo nữa. Hơn thế rất xa, SÓNG THẦN đã trở thành biểu tượng cho một ý chí quyết vượt lên trên mọi khó khăn để tiến tới của những người đang bị mọi tai ương thời thế chà đạp. Hàng ngày, những cái tên như Lợi, Tú Loan, Kiều Xuân Tuất, Võ Văn Châu, Nguyễn Quý An... đã được thường xuyên gọi lại trong đầu tôi. Bên cạnh đó là cái tên Lê Văn Sơn. Lê Văn Sơn, hạ sĩ I, y tá của một đơn vị bộ binh chiến đấu, người đầu tiên xin gia nhập Nhóm HTN và cũng là một trong số những người đầu tiên góp vốn cho cơ sở. Trong lá thư góp vốn, Lê Văn Sơn vẫn viết bằng thứ giấy viết đơn của đơn vị và vẫn không quên nhấn mạnh tới sự sẵn sàng đổi tính mệnh để thi hành mọi mệnh lệnh của Nhóm cho sự thành tựu của các công việc mà Nhóm đang theo đuổi. Lê Văn Sơn hứa sẽ gửi tiền về cho cơ sở đúng với kỳ hạn và vận động tích cực bạn bè cùng tham gia cơ sở sau khi theo đơn vị hành quân tại Kampuchea, trở về. Trong thời gian đó, tôi nhận được một vài lá thư từ Qui Nhơn, từ Cam Ranh, gửi về xin được rút ra khỏi cơ sở vì những lý do mà người viết ghi chú rằng «không thể trình bày tỉ mỉ được, nhưng hy vọng Ban Điều Hành Cơ Sở đã thông cảm».

Khi đọc những lá thư này, tôi đều nhớ lại Lê Văn Sơn. Có lúc, tôi nghĩ, nếu Lê V. Sơn có mặt và cùng đọc với tôi hẳn anh đã cười thề. Bởi, thái độ của Lê Văn Sơn là thái độ thể hiện một cuộc chọn lựa thật quyết liệt.

Do đó, khi viết những giọng báo tin cho các thân hữu của cơ sở Nhân Chủ là việc góp vốn bắt đầu thực hiện, tôi đã nghĩ ngay tới Lê Văn Sơn. Tôi được biết một cách mơ hồ là vào lúc đó Lê Văn Sơn có thể vẫn còn đang hành quân tại Kampuchea. Nhưng theo kinh nghiệm những lần trước, dù đang hành quân, Lê Văn Sơn chắc chắn vẫn là người góp mặt trong số vài chục người đầu tiên. Chờ đọc thư

của Lê Văn Sơn đối với tôi đã thành một chờ đợi thường xuyên. Mỗi ngày tôi đều lục tìm trong xấp thư mới nhận được coi có thư của Lê Văn Sơn không. Nhưng, cho tới khi tôi viết những giòng chào mừng sự thành hình của cơ sở Nhân Chủ, Lê Văn Sơn vẫn vắng mặt. Thời hạn đầu tiên được đề ra cho việc thân vốn được thông báo là sẽ chấm dứt vào ngày 30-6-71. Một ngày trước đó, Lê Văn Sơn vẫn không gửi thư về. Sự chậm trễ của Lê Văn Sơn khiến tôi có lúc đã nghĩ tới sự nản lòng của một số người và cảm thấy như chính mình có lỗi.

Nhưng cuối cùng, tôi vẫn nhận được thư của Lê Văn Sơn. Trong xấp thư dày cộm, tôi đã nhận ra ngay chiếc bao thư của Sơn. Rút chiếc bao ra tôi nhận thêm được một dấu hiệu quen thuộc nữa là hàng chữ ghi KBC của Sơn. Sơn đã gửi thư về vào đúng ngày chót của thời hạn góp tiền: ngày 30-6-71. Chỉ có một điều khác thường là lá thư của Lê Văn Sơn lần này mỏng hơn mọi khi và đã về tới tay tôi muộn quá, muộn so với thái độ đã có của Lê Văn Sơn. Khi mở lá thư ra tôi nhận thấy thêm một điều

khác nữa là Lê Văn Sơn không dùng thư giấy mà anh thường dùng để viết cho tôi. Lần này, thư của Sơn được viết trên một mảnh pelure mỏng. Nhưng cuối cùng, tôi đã hiểu tất cả những khác thường đó. Thực ra, chỉ có chiếc bao thư là của Lê Văn Sơn mà thôi. Tờ giấy mỏng trong bao thư mà tôi tưởng là thư của Sơn chỉ là thư của một bạn đồng đội của Sơn. Người bạn đồng đội này chắc đã lãnh một nhò cây nào đó của Lê Văn Sơn trước khi cùng nhau tham dự cuộc hành quân tại Kampuchea. Tôi đã gửi cho tôi những giòng báo tin như sau :

KBC 4343 ngày 25 tháng 6 năm 1971.

Báo tin : Hạ sĩ I Lê Văn Sơn, độc giả trung thành của tuần báo ĐỜI đã mất tích khi rút quân khỏi vùng Snoul (Kampuchea) ngày 1-6-71.

Trân trọng báo tin cho Ban Điều Hành Cơ Sở Xuất Bản Nhân Chủ.

Kính chào
Thay mặt Hạ sĩ I Lê Văn Sơn
BẠN ĐỒNG ĐỘI

Cho tới khi nhận những giòng báo tin đó, tôi vẫn chưa được gặp mặt Lê Văn Sơn, chưa được nghe tiếng nói của Lê Văn Sơn. Anh đã đến và ra đi hoàn toàn trong cái thế xa cách với vợ. Thế nhưng, tên anh đã trở thành một cái tên thân yêu với chúng tôi. Lê Văn Sơn sẽ là một kỷ niệm mãi mãi không phai của cơ sở Nhân Chủ và nhật báo SÓNG THẦN. Điều buồn lớn nhất của tôi là S.T đã không thể thành hình sớm hơn, ít nhất cũng trước ngày 1-6 để Lê Văn Sơn có thể tìm được một niềm vui nhỏ trước khi vĩnh viễn rời khỏi bạn bè. Trong lá thư cuối cùng gửi về Lê Văn Sơn nhắc lại nhiều lần một ước vọng của anh là sớm được cầm tờ báo trên tay, sớm được đem tờ báo đi giới thiệu với bạn bè. Lê Văn Sơn không thể tròn được ước vọng đó, dù SÓNG THẦN đang chuẩn bị ra mắt, ít ngày nữa, bạn bè của Sơn sẽ được thấy tờ báo, sẽ được thấy ước vọng của anh thành hình trong thực tế. Nhưng riêng Lê Văn Sơn thì không. Vào phút này, chúng tôi có thể nói được gì với Lê Văn Sơn ? Đứng ra, tôi vẫn mong một điều khó thành là

Lê Văn Sơn sẽ trở về bình an, nhưng tôi tự hiểu là không thể đổi mình mãi được. Anh Sơn, nếu không có một may mắn nào sẽ đến với anh thì tôi xin được cùng hết thấy những người đang xây dựng nhật báo SÓNG THẦN nguyện trước linh hồn anh rằng chúng tôi sẽ không bao giờ làm anh thất vọng. Quyết định chọn lựa của anh sẽ được thực tế chứng tỏ trong tương lai là một quyết định không hề lầm lẫn. Và riêng anh, dù chỉ góp cho cơ sở N. Chủ một lời hứa, anh vẫn mãi mãi là người góp công đầu sự hình thành của cơ sở. Ba tiếng Lê Văn Sơn sẽ là lời nhắc nhở thiêng liêng nhất cho hết thấy chúng tôi. Trước những cảnh ngộ chông gai mà chúng tôi sẽ phải đối phó mai đây.



Cái mũ rừng đã rách. Ở lỗ thủng trên chóp nón một vài sợi tóc nhô ra phe phẩy trên lớp đất bùn còn bám lấy đồ choẹt. Bên dưới vành nón là khuôn mặt, khuôn mặt gầy khô với hàm râu lâu ngày không cạo mọc ra tua tủa. Người lính mới về từ mặt trận. Người lính như mọi người lính hàng tháng trong rừng sâu và đôi ngày dừng chân trong thành phố. Cái khung cảnh đó đã quen và không lạ lẫm gì với dân thành phố sống tiếp cận với biên giới trùng trùng.

Người lính gọi một chai bia chứ không gọi ly cà phê như mọi người khác. Khi chai bia và cái ly đã được mang ra để trên bàn, người lính thò tay vào túi áo field Jacket, khách tưởng chừng anh ta lấy bao thuốc lá, và cái diêm quẹt, nhưng đầu phải vậy, anh ta lấy ra trái lựu đạn M26, nâng niu trên tay rồi đưa ra cho mấy người ngồi kế cận xem :

— Chính của nó đây.

Mấy người khách đã khiếp lắm rồi, có người làm gan hỏi hấn :

— Của ai vậy ?

— Của bạn tui.

Hắn ngừng lại, mắt lơ lơ, giọng buồn :

— Nó chết rồi, nó chết ở ngọn đồi Ngok ToBa, Trái tạc đạn này của nó, tui lấy làm kỷ niệm đó bà con.

Trái tạc đạn vẫn ở trên tay hắn, hắn đưa vào miệng và nhe răng cắn cái chốt, rồi giật phắt ra. Hắn nhò toẹt khoen chốt xuống nền đất, tiếng leng keng của cái khoen kêu lên ngao gợn giữa không khí im lặng nặng nề.

Một vài người khách đứng đây, móc ví tiền trả và nhóm bước. Hắn khua tay :

— Bà con cứ ngồi xuống bình tĩnh, cái giống này tui xài nhiều rồi, không sao... không sao...

LY BIA CHNGƯỜI CHẾT

◉ KIM TUÂN

Khách muốn đi cũng kẹt, hẳn ngồi ngay chiếc bàn nơi ngạch cửa, khó mà đi với hân.

Lúc bấy giờ cô hàng đã lùi vào bên trong. Khách ngồi im không dám thở mạnh, mọi người trong quán chỉ chực nắm xoài xuống đất trong trường hợp hân lỡ tay. Nhưng hân không lỡ tay, hân khéo léo bỏ up trái tạc đạn vào ly và bắt đầu rót bia. Bọt bia sủi lên trắng xóa, tràn ra mép ly và chảy xuống bàn.

Hắn nâng ly bia lên tầm mắt, nhếch mép cười và lầm cầm một mình :

— Hớp này tao uống cho mày đây nghe Ngò. Mày hẹn tao tháng lương này, rừ tao nhậu cúp cần cầu để mừng vợ mày mới sanh con trai mà mày không «đĩa», cái thằng chơi gác bạn bè, cái thằng tức đ... chịu được.

Hắn đưa ly bia sang bàn bên cạnh :

— Mời ông bạn uống với tui một hớp, chia buồn cho thằng bạn của tui. Nó mới hơn hai mươi tuổi, một vợ một con mà đã chết. Mời tuần trước được điện tín giầy thép nói vợ nó sanh con trai, đơn vị đang đi hành quân, nó mừng quỳnh, nó nói kỷ này thể nào cũng được đi phép về nhìn mặt con nó, «dzây» mà nó đi phép thiệt, nó đi phép về quân khu 5. Uống... Uống đi ông bạn !

Người khách đưa hai tay đỡ lấy cái ly, không phải đây là cung cách trịnh trọng mà sợ nhò cái ly rơi xuống. Hai mắt hắn đỏ hoe, môi hân lay động.

hàm râu như đám rừng khô đã được khai quang, lay động trong một trận gió đùa,

oOo

Người đàn bà. Một người đàn bà như hàng vạn người đàn bà khác, cam khổ trong mọi hoàn cảnh, và chỉ còn lại sự cô đơn sau cùng. Người đàn bà chắc còn trẻ, trẻ hơn trí tưởng mọi người nhưng đã mặc chiếc áo tang may vội, đưa trẻ đang bông trên tay, cái giỏ xách bữa bộn, một ổ bánh mì, chai sữa và con ruồi xanh đậu trên cái núm vú cao su đã vàng khè.

Người đàn bà ngồi sau cái quan tài được phủ cờ, vòng hoa đã héo dưới trời trưa nắng, sân bay rộng, vắng hoe. Khu hàng hóa 12 giờ trưa, đâu có còn gì ngoài tiếng con ruồi bay vo ve rồi đậu lại trên cái núm vú cao su đã vàng khè. Đứa trẻ đã ngủ say trên tay người mẹ, đứa trẻ chưa đầy một tuổi đã biết theo mẹ đưa cha về quê lần cuối cùng.

Một người đàn bà rảo quanh. Ngồi trơ như bức tượng. Con nước mắt đầu đề khốc. Con nước mắt đầu đề kêu gào như khi nhìn thấy mặt chồng lần cuối cùng. Tiếng nấc chỉ ở trong cổ họng. Bà ta ngồi sau cái quan tài có phủ cờ dưới nắng ban trưa. Người lính trong điểm canh dẫn vào phi đạo đang nhìn lơ đãng lên hướng núi.

Mặt trận đang nổ ở một miền xa xôi nào đó. Các phi vụ đang cung ứng cho chiến trường sắp sửa lên đường.

Người đàn bà đã nhận xác chồng, ngồi chờ để được đưa chồng về quê. Có em đang ngồi với anh đây, có cả con anh đây, sao anh không nói với em một lời nào ?

Một người lính đi ngang qua. Buổi trưa vắng im không còn một tiếng động nào ngoài tiếng thềm thì của người đàn bà nói với xác chết. Người lính, trong một giây đứng lại nhìn rồi vô tình bước đi, đưa bé trên tay người đàn bà vẫn ngủ. Trong giỏ xách, trên cái núm vú cao su, lúc bấy giờ thêm được một con ruồi xanh đến đậu.

oOo

Người mẹ, người mẹ đã già, ở tận một miền quê nào đó, khi nhận lời phân tru của ông đơn vị trưởng gửi qua người hạ sĩ quan, tức mang thân xác đứa con của bà về, còn nhận thêm cái cát-tút đạn đại liên 30 đã được mai dũa khéo léo, cái que bằng đồng đỏ được đập bẻ khúc dưới, cột dính liền với cát-tút đạn bởi 1 sợi giây cước được thắt tỉ mỉ. Đó là món quà của con bà chưa kịp mang về tặng bà.

Người hạ sĩ quan đứng dưới hiên nhà, ông ta thật bối rối và ngập ngừng khi móc túi đưa cho bà mẹ cái cát-tút đạn đại liên :

— Thưa bác, đây là cái cát-tút đạn mà anh X đã làm để chờ một dịp đi phép nào đó đem về biếu bác dùng làm ống ngoáy trâu, nhưng chẳng may... (người hạ sĩ quan lại ngập ngừng) thưa bác, con có bốn phen phải trao lại tận tay bác. Thôi bác đừng buồn, chẳng qua, chẳng qua số phận...

Anh ta lại đứng im, sự thật anh ta không thể tìm thấy câu nói nào ôn hòa hơn cái số phận mà người ta vẫn nói. Thật là phi lý, nhưng đâu còn gì hơn cái phi lý đó phải mang ra nói lúc này.

Từ nhóm Hà T. Nhơn
đến nhật báo
Sóng Thần

NHÌN LẠI MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

● Vũ thế Ngọc



Một buổi chiều bộ biên tập Quạt Khởi đang họp, anh Lương và anh Huỳnh Tấn ghé lại tham rủ một số anh em lại tuần báo Đồi, họp một vụ quan trọng. Hà thế Ruyet đi, đến khi buổi họp bộ biên tập gần xong, Ruyet về nơi lại công việc và rủ tôi hôm sau đến dự một phiên họp chính thức có đầy đủ anh em hơn. «Một cơ hội để kết hợp các anh em trẻ khắp nơi, nên lắm» H.T. Ruyet nói và tôi cũng nghĩ như vậy.

Trong những tuần lễ trước, vụ quân y viện Nguyễn Huệ, kết thúc bằng cái chết của Hà Thúc Nhơn là một biến cố sôi nổi đối với quần chúng. Nhưng vượt lên tình

cách thời sự, có lẽ mọi người đều thấm nhận thấy cái chết của Hà Thúc Nhơn bằng đầy lương tâm con người đến một trách nhiệm vô hình. Một trách nhiệm của những con người còn một chút lương tri liêm sỉ trong một xã hội tan rã và băng hoại. Cái chết của Hà Thúc Nhơn như một hồi chuông báo tử không những cho chế độ mà còn cho tất cả mọi người, những con người có đơn lạc lỏng trong một thời đại phôi pha.

Có lẽ có rất nhiều ý tưởng đến với mọi người thì có một cái chết của HTN. Nhưng cũng có lẽ tất cả giống nhau đều là 1 ý thức phản tỉnh cần thiết phải kết hợp để làm một cái gì, ý tưởng đó gần

như là mẫu số chung của những người từ khắp nơi tìm đến trong những buổi họp sau đó.

Nhóm thành hình trong những khó khăn ghê gớm từ nhiều phía. Có thật nhiều dư luận chung quanh sự thành hình UB vận động thành lập Nhóm, và may mắn những âm mưu, kế hoạch ác ý không thể làm chìm nổi con thuyền tuy bé hổng nhưng đã được kết hợp từ những ý chí sắt son.

oOo

Liên tiếp những buổi họp được thực hiện thường xuyên ở tòa soạn Đồi và sau đó ở 17D cuxá đô thành, trụ sở tạm của ủy ban vận động thành lập Nhóm. Cùng một ý chí chương trình hoạch định được soạn thảo hết sức dễ dàng nhưng trong thực tế thực là vạn nan đối với một nhóm hoạt động với cấu cánh cải tạo xã hội nhưng lại là một tổ chức phi pháp gồm một thành phần nhân sự đối lập chính quyền không có căn bản là các lực lượng chính trị, tôn giáo, và nhất là mục tiêu sôi nổi: chống tham nhũng (mà trong xã hội, tham nhũng đã mọc mầm, mọc rễ ở cùng khắp trung ương, địa phương) cơ cấu tổ chức và sinh mạng của những người chủ trương chưa lâm nguy cũng là một đại may mắn, có lẽ bùa bảo đảm chính là dư luận và cảm tình của đồng bào hơn là sự nương tay hay coi thường của các thế lực.

Trong những khó khăn đó, Ban vận động cũng đã cố gắng thành lập được Nhóm vận động chính thức ra mắt báo chí và dư luận tại Hội quán của tổng đoàn Việt vô Đạo.

Với chương trình tiếp tân tiệc trà, chỉ làm nổi một buổi tiệc nhỏ, anh em trong ban vận động hết sức lo cho buổi lễ ra mắt, dù chỉ là trình diện ban vận động chính thức. Kết quả cũng là một khích lệ lớn cho mọi người. Ngày ra mắt thật đơn giản nhưng thật thân mật. Đầy đủ anh em báo chí các thành phần tu sĩ, bộ lão, công chức, quân nhân lao động, sinh viên học sinh và cả «bạn văn nghệ sĩ» một thành phần thấp ngà, lãnh đãng vô kỷ luật. Mọi người tham gia ý kiến thật ồn ào nhưng thân mật. Cuối cùng

mọi người xung phong ghi ngay tên vào danh sách Nhóm viên và cảm tình viên vô điều kiện.

Từ đó, những buổi tiếp xúc với đồng bào, Nhóm viên được thường xuyên tổ chức.

Song song với những buổi tiếp xúc là những phiên họp liên tục của ban vận động. Những lá thư ngỏ được gửi đi và chuyển tay, những chương trình kế hoạch được mổ xẻ và bàn cãi, từng chữ, từng điểm đều được so sánh cân nhắc và lựa chọn.

Những khó khăn vẫn ùn ùn kéo tới, nhiều dự tính phải gác lại, nhiều chương trình bỏ bị dở chương trình vĩ đại, dự tính cho lẽ ra mắt của Thường vụ đoàn Trung Ương bắt buộc phải được thay thế bằng một thông cáo đơn giản của ủy ban vận động gửi đến báo chí và đăng trên Đồi, lúc bấy giờ Nhóm đã tìm được một khoảng làm trang sinh hoạt. Những buổi tiếp xúc chính thức với nhóm viên và đồng bào cũng phải bỏ ngang. Kế hoạch tuyên huấn, bành trướng vận động đã được thay đổi...

oOo

Trong lúc một số anh em trong thường vụ đoàn bị kẹt, Uyên Thao trong biệt đoàn trừ bị, Vũ thế Ngọc trong quân sự học đường v.v., Số anh em ở ngoài vẫn lo gấp rút cho buổi họp báo của anh Lương công bố tài liệu và trách nhiệm về cái chết HTN. Buổi nói chuyện, họp báo bất thành, anh Lương ôm lựu đạn ra Hạ viện với các hồ sơ tham luận.

Vấn đề lại trở nên sôi nổi đối với dư luận, mặt trong, anh em lo đi tản tài liệu và sửa soạn một buổi họp báo công bố tài liệu tham luận của bốn ông tướng — tài liệu một phần lớn sẽ được đăng tải bằng hình chụp nguyên bản trên nhật báo Sóng Thần — Nhưng sinh mạng của một số người đưa tài liệu bị đe dọa công việc lại được hoãn đến bây giờ.

Theo kế hoạch của Thường vụ đoàn trung ương, Nhóm phải cố gắng thành lập một cơ sở xuất bản báo chí, vừa kinh tài để tài trợ những hoạt động xã hội và phổ biến tin tức, vận động tinh thần quần chúng trong sự mạng cải tạo

toàn diện xã hội. Cơ sở xuất bản báo chí Nhân chủ được thành lập, vận động công khai trên báo Đồi với tinh thần tất cả góp vốn, tất cả chỉ huy, tất cả tham dự.

Anh HT Ruyet được ủy nhiệm đứng tên chủ nhiệm nhật báo Nhân chủ, giấy phép hết hạn vẫn chưa thu góp được tiền nên Sóng Thần được kế tiếp xin phép bộ Thông tin, và lần này, may mắn hơn Sóng Thần đã đủ cường cấp để được khai sinh, mào đầu cho những sinh hoạt khác của cơ sở lần lượt ra mắt: bán nguyệt san, tuần báo, nhà xuất bản, nhà in v.v.

Những lá thư tôi tập được gửi về tòa soạn, thư gửi tiền, thư khuyến khích, thư hỏi thăm... tất cả đều đến nhanh dần như sự phấn khởi của anh em ở trung ương. Những cánh thư như mạch máu của thân thể dân tộc, kể từ Cà mau, Châu Đốc, người từ Quảng Ngãi, Quảng Trị. Tất cả như một niềm tin vừa bất gặp, lớn mạnh và trưởng thành.

Nhất định phải cứng rắn và bước tới, với sức mạnh của tất cả, một trách nhiệm linh thiêng nặng nề phải được trang trải. Phải làm sao cho mọi người thấy Sóng Thần như một hơi thở thứ hai, một vùng trời xanh cuối cùng của đêm tối chiến tranh và thù hận.

oOo

Khó khăn vẫn không hết. Những thủ đoạn chụp mũ, đe dọa vẫn vũ trên đầu. Vụ anh Lương ôm lựu đạn ra Hạ viện được ông Kỳ đến thăm, anh em bị gán là người của Kỳ. Sóng Thần sửa soạn ra, tiền đâu ra? anh em bị gán lấy tiền của ông Thiệu, của Mỹ.

Thêm vào đó là những vụ nhân danh Nhóm, có kẻ nhân danh vì để dễ thừa kiện, tố cáo; cũng có kẻ mạo nhận để làm tiền, và mới đây nhất là ông đại úy Vũ công Minh tự nhận là người của nhóm H.T.N. đề ra ứng cử ở Châu Đốc, ông Minh là người chỉ đi sinh hoạt một lần duy nhất với Nhóm (hôm Nhóm giới thiệu bán nhạc Dạ Hành, do Phạm Duy sáng tác tặng Nhóm tại hội quán Long Vân) Kể một Nhóm không có «phái lai» cầu chứng

chẳng biết dùng cách gì cấm «đồng nhân hiệu» ngoài phương diện thông tin và sự tự cảnh giác của đồng bào.

Khó khăn sẽ còn đến rất nhiều, đe dọa cả sinh mạng anh em lẫn sự sống còn của Sóng Thần. Nhưng với ý chí của tất cả chúng ta trong sức mạnh của một dân tộc hùng anh bất khuất chúng ta chỉ có thể thua chứ không đầu hàng và những lần thua rồi sẽ phải kết thúc với một chiến thắng.

Tất cả mọi công chuyện đều phải gác lại để lo cho Sóng Thần ra mắt kịp ngày dự liệu. Kể cả chương trình học bổng, một chương trình với công, của của ông Chu Tử và cô Triều Giang cũng tạm đình hoãn nhậm đơn xin.

Thời gian đẹp nhất cho mọi công chuyện có lẽ là trong lúc sửa soạn cho nó hoàn thành. Những ngày gần đây mọi anh em đều vất vả làm việc, chạy ngược chạy xuôi. Cảnh làm báo của con nhà nghèo lại đối lập, cực tả mà không thiên công, thật như một cây sậy giữa cơn bão loạn. Uyên Thao nám phổi, cảm sốt vẫn phải thủ dài. Lý Đại Nguyên vốn thông dong cũng phải có mặt dài dài ở tòa soạn. Trưng Dương bỏ sở đến thường trực ở tòa soạn, chỉ tội nghiệp Chu Tử đi đứng run lẩy bẩy vẫn phải chạy từ tòa soạn Đồi (4 lần cầu thang) qua tòa soạn Sóng Thần (2 lần cầu thang). Đảng Giao, Lê đình Tường, Nguyễn đức Nhuận, Vũ ngọc Long, Tuấn, Dân, Điều... chạy đi chạy về tới tấp. Tòa soạn họp hết lớp sinh viên báo chí, lại đến lớp nhân viên trang trọng, phòng viên trang ngoài họp, rồi các cổ động, anh em địa phương, quân nhân đến thăm... và kể cả các ông ứng cử viên dân biểu lộ đó đến xin số.

oOo

Một chặng đường đã qua, một vài bước của đứa bé mới tập đi lần đầu. Chập chững nhưng tự lập, Đứa bé đã ngã và còn sẽ ngã. Nhưng chắc chắn sẽ đến lúc nó vươn dậy bước đi: vững vàng, Độc lập và tự do, chúng ta sẽ còn phải đi xa nữa.

25/8/71
VŨ THẾ NGỌC



SÓNG THẦN

TIẾNG NÓI SAU CÙNG CỦA NHÂN DÂN TA

● VQC sao lục

Những mảnh thư rời được trích lại sau đây thường được viết trên những trang giấy xấu xí với những hàng chữ nghiêng đổ. Những cái tên ký ở cuối thư lại đều là những cái tên hầu như không ai biết tới, những cái tên đều có vấn có thể kẻ là không. Nhưng, có lẽ những cái tên vô danh này mới xứng đáng tiêu biểu nhất cho hai tiếng Việt Nam, vì chính họ đã nói lên được đầy đủ nhất, rõ ràng nhất nếp sống tinh thần bất khuất của dân tộc VN trong giai đoạn đen tối hiện nay. Chính vì thế, tất cả những mảnh thư rời này đã được gom lại dưới cùng một đề tài «**TIẾNG NÓI SAU CÙNG CỦA NHÂN DÂN TA**», tiếng nói s u cùng đó là tiếng nói của phủ nhận mọi khuynh hướng đầu hàng, tiếng nói cổ vũ và bày tỏ một ý chí đấu tranh với toàn thắng để đưa dân tộc thoát khỏi cuộc đời trầm luân trong gai lửa hiện nay.

Không thẹn với lương tâm

Thưa ông, tôi là một trong số đông người có thiện cảm đối với nhóm Hà thúc Nhơn, mặc dầu không được hiểu biết nhiều song cũng có thể hiểu rõ phần nào mục đích của nhóm qua báo chí và dư luận, vì vậy tôi đồng ý góp 2 cổ phần vào cơ sở xuất bản của nhóm với mục đích duy nhất: không hổ thẹn với lương tâm vì lãnh đạm trước sự cố gắng tốt đẹp của nhóm Hà thúc Nhơn. Số tiền tuy chẳng đáng kể song ý nghĩa mong sao cũng được tốt đẹp phần nào.

Tuy rất thiếu thốn nhưng tôi cố gắng đóng góp vào cơ sở xuất bản báo chí của nhóm 2 cổ phần với hoài bão thúc dục mọi người đập tắt lửa hận thù, bè phái, hướng về việc thiện, mong cho xã hội có điều kiện vươn lên khỏi lớp bùn nhơ cận bã...

NGUYỄN XUÂN HUY
(Ban Mê Thuột)

Xin được có mặt trong âm thầm

«...Thưa ông, tôi là một công chức nghèo, mẹ của 5 con, với sự đóng góp này, đối với ông là nhỏ nhưng với tôi là cả một sự to lớn và hy sinh.

Ở đời, có những cái bất công và phi lý, mình vẫn phải làm ngơ, vì thế nên tôi thường bảo với các bạn tôi rằng: «xã hội mình mất về tay cộng sản vì những lý do đơn giản và phi lý như thế...»

Vì vậy, tôi tán thành mục đích của nhóm Hà thúc Nhơn, xin ông cho tôi được góp một cổ phần và «trong âm thầm» đừng bao giờ kể tên tôi ra cả...

MỘT NỮ CÔNG CHỨC (Saigon)

Một việc làm hợp lý

Anh Thảo, không phải tôi ham lợi lộc gì của tuần báo tổ chức góp vốn để ra một nhật báo hay nhà in gì gì đó. Nhưng tôi thấy tuần báo Đời cũng như nhóm Hà thúc Nhơn tổ chức gom vốn làm một việc rất hợp lý, nên tôi có nghèo khó đến đâu, cũng xin cố gắng gom góp cho được 5000đ gọi là một cổ phần nho nhỏ để tiếp tay với quý anh...

NGUYỄN THỨC ANH
(Tam Kỳ)

Phải có mặt trong hàng ngũ chống tham nhũng

Mục đích của tôi không phải góp vốn để sinh lợi mà mục đích đó là có tên trong danh sách những người chống tham nhũng chống thói nát của xã hội hiện tại...

HUỲNH TRUNG
(Xuyên Mộc — Phước Tuy)

Sẽ nhin ăn sáng

Thật là xót xa khi khả năng của mình chỉ dám ấn định 1000đ. tôi không muốn dùng vào đây hai chữ «cổ phần» để lập cơ sở xuất bản báo chí mà chỉ xem đây là một sự cộng tác về tinh thần. Cũng nên tự giới tniệu với ông: với số lương «chết đói» của tôi thì đây đã là một cố gắng nhưng tôi sẽ cố gắng

nhiều hơn, kể từ đây tôi sẽ nhin ăn sáng, bớt hút thuốc và đổi thuốc, hy vọng ngày mà qui báo nhận tiền thì số tiền đóng góp sẽ gần ba, gấp năm hay gấp bảy...

VĨNH LINH
(Qui Nhơn)

Bán một lứa heo

Thưa ông, tôi là nội trợ của 1 quán nhậu, với số lương khiêm nhường của một sĩ quan cấp úy, một vợ sáu con nhỏ và chính vì phải chi tiêu để sên với số lương ít ỏi đó, tôi cứ lưỡng lự hoài khi có ý định muốn góp một vài cổ phần vào công việc xuất bản tờ báo do nhóm Hà thúc Nhơn chủ trương.

Cho đến nay, vì thời hạn hứa góp vốn đã gần hết và gia đình tôi cũng vừa may tìm được một lợi tức khác khả quan hơn, đồ phải bán khoản lo nghĩ về số lương hàng tháng khi bị cắt xén bớt đi. Đó là việc con heo nái tôi nuôi, nó vừa sinh được 10 con nhỏ, với 10 con heo nhỏ này, 2 tháng nữa tôi sẽ bán được vài chục ngàn, số tiền vừa vặn để cho tôi góp được 2 cổ phần vào cơ sở xuất bản và niên học sắp tới, đủ đóng tiền học, tiền mua sách vở cho các cháu nhỏ...

Một người vợ lính
LÊ KIM HIỀN
(Đà Lạt)

Làm được gì nữa, ngoài việc góp vốn?

Kính anh,

Em xin góp một phần nhỏ vào sự hình thành của cơ sở xuất bản Nhân Chủ mà qui anh đang chủ trương.

Với khả năng và giới hạn của 1 người học trò, ngoài sự đóng góp một phần nhỏ vốn, xin anh cho biết chúng em có thể làm được việc gì để cùng các anh hoạt động trong chủ trương trên?...

LÊ NHƯ HÙNG
(Bình Thới, Quận 11)

Xin chung lo cho ST

Kính gửi tòa soạn báo Đời.

...Nói thiệt với qui báo, gia đình tôi cũng là dân tản cư, kiếm ăn độ nhật qua ngày chứ không lấy gì làm dư dả bao nhiêu, nên tôi cố gắng góp được 1000đ trong mấy tháng qua. Mong tòa soạn cho tôi được dự 1 cổ phần là 1000đ để chung lo cho tờ báo mà qui báo đã phổ biến.

LIÊU XUÂN VẠN
(Bồng Sơn)

Chơi hụi và cai thuốc

Tôi nghĩ trong hoàn cảnh đất nước hiện tại, không ai có thể hoặc tự thỏa mãn với hoàn cảnh phụ du hay than khóc cho quê hương suông mà không làm một cái gì. Vì lý do trên, tôi không ngần ngại hứa góp vốn 2 cổ phần 10.000đ, chơi 1 cái hụi và bớt tiền thuốc lá để đóng. Không phải vì ham lợi, điều ấy thật rõ ràng. Chúng tôi muốn làm một công việc dù nhỏ nhất nhưng có nghĩa lý và cuộc sống hàng ngày không vô vị...

N.V.D
(Bạc Liêu)

Mừng như bố sống lại

Kính quý ông,

Đọc Đời số 80 thật là mừng như bố chết sống lại. Có thể chữ, các ông nghĩ lại cho như vậy là đúng vì có nhiều người cũng muốn đóng góp chút ít nhưng ngại nổi lại bất lực về tài chánh...

TRẦN VĂN HOẠCH
(Tuy Hòa)

Xin bỏ cả gia tài

Thưa ông,

Là một sinh viên xa nhà như tôi, hàng tháng lãnh lương gia đình thì làm gì có tiền để góp cổ phần. Hơn nữa gia đình tôi lại không được khá giả, sống bằng nghề nông tại một tỉnh ở miền Trung, luôn luôn gặp thiên tai thì chạy gạo cho đủ 8 miệng ăn cũng đã chật vật lắm rồi. Tuy nhiên, với bầu nhiệt huyết của tuổi trẻ, muốn làm 1 cái gì cho xã hội tôi đã không ngần ngại bỏ ra số tiền tôi dành dụm bấy lâu nay mà tôi coi như cả gia tài của tôi để góp một phần nhỏ vào công cuộc lãnh mạng hóa xã hội của nhóm HTN.

LÊ ĐÌNH PHÁT
(Saigon)

Đành bán chiếc đồng hồ

«Số lương lính độc thân có là bao? Làm sao trong 2 tháng tôi để dành được 5000đ để góp một cổ phần vào cơ sở Nhân Chủ cho báo Sóng Thần.

Thế nên tôi đành «gạt nước mắt» bán cái đồng hồ đeo tay là vật bất ly thân của người lính gác. Giá bán lỗ vừa đúng 5000đ. Tôi hân hoan với số tiền chắc chắn, với viết thư đến ông với tất cả tinh thần để góp vào cơ sở báo chí 1 cổ phần...

VÕ VĂN CHÂU
(KBC 4183)

Bán từng cây kem vẫn có mặt

Kính bác,

Mặc dù nghèo khổ với đời sống vô nghề nghiệp, hằng ngày đi bán từng cây Crème song tôi vẫn nhiệt thành góp được 5000đ cho cơ sở xuất bản Nhân Chủ gọi là góp 1 phần rất nhỏ trong công việc khuyếch trương và truyền bá sách báo. Với ý tưởng hưởng lợi, tôi không bao giờ dám nghĩ đến...

KIỀU XUÂN TUẤT
(Quảng Nam)

Nếu...

Anh,

«Vậy là coi như mình đã đóng góp một phần rất nhỏ cho sự hình thành tờ báo của nhóm. Trong bản hợp đồng, điều 13 có nói về vụ người thừa kế, tôi thấy số vốn góp nhỏ nhoi mà nói vụ thừa kế coi nó làm sao ấy. Với tôi, nếu bất ngờ tôi bị ngum củ tôi hay VC cho lãnh kèo không ngờ đây được thì phần thừa kế của tôi cứ coi như là cấp học bổng cho 1 em học sinh nghèo mặt rệp nào đó».

HẢI TRIỀU
(KBC 3228)

(XEM TIẾP TRANG 55)

Tối Cao Pháp Viện là gì?

Cứ xét các điều kiện thực tế thì hiện nay chỉ có một liên danh tranh cử Tổng thống và Phó Tổng thống VNCH, ít nhất là cho tới khi bản đạo viết bài này.

Nhiều người cho đó là một điều «xi nhục» đối với nước Mỹ (lời NS Mansfield). Có người ví như cái tát vào mặt ông đại sứ Buôn Cờ (báo NY Times). Đó toàn là những tư tưởng quá khích, vừa mất tinh hữu nghị lại vừa mất viện trợ. Mất tinh hữu nghị thì khả dĩ còn cứu vãn được chứ mất viện trợ thì bỏ mẹ cả lũ.

Có người đổ tại TT Nguyễn văn Thiệu cố ý duy trì điều 10 khoản 7 cho nên mới gây ra tình trạng «Trường Đưa một ngựa» như vậy.

Nguyên ủy là : đầu tiên có phe dân biểu thân hành pháp ủng hộ điều 10 khoản 7 ở Hạ viện.

Lên Thượng viện, khoản 7 điều 10 bị bác dù phe nghị sĩ thân hành pháp có cố gắng vớt vát (y sĩ Đặng Văn Sung gia giảm thang thuốc từ 40 — 100 xuống 30 — 80)

Trở về Hạ viện, phe dân biểu thân hành pháp lại cứu vãn được khoản 7 điều 10 (trị giá từ 300 đến 700 ngàn mỗi phiếu cửu nguy)

Thế là khoản 7 điều 10 còn nguyên trong đạo luật bầu cử Tổng thống—luật 009/71.

Các công dân Nguyễn Trần, Trần Công Quốc, Cao thế Dung kiện khoản 7 điều 10 trước Tối Cao pháp viện.

Tối Cao pháp viện phán rằng khoản 7 điều 10 không vi hiến, trừ thẩm phán tối cao Trần minh Tiết công bố ý kiến riêng cho rằng khoản 7 điều 10 có vi hiến.

Luật là luật. Hai liên danh Ng, văn Thiệu và Dương văn Minh có đủ chữ ký ụp đơn ứng cử, được niêm yết danh sách.

Luật là luật. Liên danh Nguyễn cao Kỳ bị gạt lần thứ I vì thiếu 38 chữ ký — Ông Nguyễn cao Kỳ họp báo tố ông Nguyễn văn Thiệu xử dụng TCPV. Hãng tin nhà nước VTX đăng câu trả lời của chủ tịch TCPV : luật là luật, Ông Ng, văn Thiệu khen phải.

Ngày 20-8 ông Dương văn Minh rút đơn ứng cử.

Luật là luật. Trên danh sách niêm yết trước của TCPV chỉ còn một liên danh.



ÔNG ĐẠO CÂY

Luật là luật. Đáng lẽ TCPV công bố ba bản án vào chiều 20-8 bỗng ngưng được hoãn lại đến chiều 21-8.

Luật là luật. Chiều 21-8 TCPV tuyên bố ghi danh Kỳ Lễ vào cho đủ 2 liên danh ứng cử Tổng Thống.

Luật là luật, Trước khi có phán quyết ghi danh Kỳ Lễ giống như vớt thì sinh có điểm gần đủ đậu, một cổ vấn tòa Đại Sư Mỹ là Sylvester đã đến thăm xã giao TCPV.

Một nhà báo đã đặt câu hỏi ; Luật là luật. Còn Tối Cao Pháp Viện là cái gì?

Anh nhà báo này đốt. Tiếng Mỹ nó kêu Tối Cao Pháp Viện là Supreme Court.

Vậy nó là Supreme Court.

Tiên đoán

Tên Mỹ như vậy. Còn tên Việt Nam thì không cần đặt thêm.

Gần đây trong làng báo có danh từ «báo gia nô» — chữ gia nô có nghĩa là kẻ ăn người ở trong nhà, tiếng Tây kêu là bồi.

Trong mùa tranh cử cũng có các dân biểu bị tố là «dân biểu gia nô».

Không biết ngoài hai hạng gia nô trên thì còn hạng gia nô nào khác chăng?

Luật là Luật. Nếu có hạng gia nô nào khác thì cũng trong vòng pháp luật, không thể vi hiến được.

Trở lại vấn nạn : có phải Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã bối rối khi thấy trường đua chỉ còn một ngựa hay không?

Bản đạo tin rằng không.

Tổng thống Nguyễn v. Thiệu đã tiên đoán được nên biết trước hết, Bản đạo xin chứng minh như sau :

Năm 1967 quốc hội lập hiến lưu nhiệm soạn luật bầu cử cũng có điều 10 khoản 7. Các ông Đặng văn Sung và Lý quí Chung đều ủng hộ điều 10 khoản 7 (Công báo VN còn ghi rõ). Khi đó thì điều khoản này có vẻ có lợi cho chủ tịch UB Hành Pháp Nguyễn cao Kỳ. Năm nay, điều khoản này có lợi cho TT Ng. văn Thiệu, bất lợi cho ông Kỳ, NS Đặng v Sung vẫn trung thành với lập trường cũ, còn DB Lý quí Chung thì thay đổi ý kiến, đã kích những dân biểu ủng hộ điều 10 khoản 7 là gia nô — ý nói gia nô 71.

Năm 1967 sau khi quốc hội lập hiến thông qua điều 10 khoản 7 với 53 vị chấp thuận trong số 76 DB có mặt (Công Báo VN ngày 22-2-68) — trung tướng Nguyễn văn Thiệu đã gửi thông điệp số 2 ngày 26-5-67 đề xin phúc nghị.

Trong thông điệp đó ta mới thấy tài tiên đoán của thầy Nguyễn văn Thiệu.

Đoạn 3 của thông điệp nói :

«... Điều 10 khoản 7 có thể đưa đến tình trạng độc quyền ứng cử. vì rất có thể xảy ra trường hợp hầu hết các vị đại diện dân cử chỉ giới thiệu cho một liên danh ứng cử viên. Như vậy, người công dân khác muốn ra tranh cử khó hội đủ điều kiện cần thiết...»

Từ năm 1967 Trung Tướng Nguyễn văn Thiệu đã tiên đoán

«tình trạng độc quyền ứng cử». Nhưng ông Thiệu không nói cho ta biết rõ vì lý do nào các đại diện dân cử lại chỉ giới thiệu một liên danh.

Vì lý do nào?

Vì ủng hộ chính kiến?

Vì Tài...? hay vì Đức...?

Quả nhiều năm nay các đại diện dân cử dồn gần hết chữ ký giới thiệu cho LD Nguyễn văn Thiệu : 15 nghị sĩ và 89 dân biểu cộng với 452 nghị viên. Còn sót lại chút đỉnh cho L.D, Dương v Minh, đến khi L.D, Minh rút thì L.D, Thiệu Hương trợ trội một mình.

Nhưng có điều hồi 1967 Trung Tướng Nguyễn văn Thiệu không tiên đoán được, là năm 1971 này có Tối Cao pháp viện, nhờ vậy cuối cùng vẫn có 2 liên danh trong bảng niêm yết danh sách ứng cử viên lần thứ hai!

Nhưng LD Kỳ Lễ lại không tham dự. Thành ra lời tiên đoán của T.T. Thiệu «không tranh cử với ai hết, chỉ ứng cử thôi» vẫn đúng.

Thăng cuội

Từ tuần này, mỗi tối thứ ba ở hội quán Cây Tre do Khánh Ly chủ trương biên tập có chương trình văn nghệ kêu tên là chương trình Thăng Cuội.

Cái tên này gây ra nhiều vụ bàn cãi lôi thôi.

Thứ nhất, người điều khiển chương trình là nhạc sĩ Nguyễn đức Quang cảm thấy mình sẽ bị gán cho cái danh hiệu Thăng Cuội thì không ổn.

Không ổn, chẳng phải vì cái tên Thăng Cuội đồng nghĩa với nói dối, nói xạo, nói láo, nói phét v.v...

Nhưng không ổn vì Thăng Cuội lại ngồi gốc cây đa.

Thăng cuội ngồi gốc cây đa
Bỏ trâu ăn lúa gọi cha ời ời...

Khi nghe nói Thăng Cuội ngồi gốc cây đa thì nhạc sĩ Nguyễn đức Quang phản đối liền.

Vì sợ hiểu lầm với Cây Đa trước cửa Tối Cao Pháp Viện. Hiện nay Cây Đa này đã quá nổi tiếng, đến nỗi người ta dùng các chữ Viện Cây Đa, Mỹ viện Cây Đa v.v... để chỉ tòa nhà ở đó. Có nhà báo còn dùng chữ «Lý sự cây đa» để mỉa tã các lý lẽ của Viện Cây đa.

Vì vậy, với câu «Thăng Cuội ngồi gốc cây» người ta lo rằng các

khán giả hăm mộ chương trình Thăng Cuội, thay vì đến hội quán Cây Tre, lại đổ xô cả tới Mỹ Viện Cây Đa. Cho nên nhạc sĩ đang yêu cầu đổi tên chương trình Thăng Cuội.

Còn nguyên do thứ hai là một nguyên do bí ẩn.

Khi nói «ngồi gốc cây đa» thì cũng có nghĩa là ngồi dưới cái lá đa, rất nhiều cái lá đa. Ngồi dưới những cái lá đa «cờ Khánh Ly, Từ Dung, Thế Dung, Diễm Chi v.v. thì không có gì là công xúc tu xỉ nhưng hơi mệt.

Một mình Nguyễn đức Quang không kham nổi. Có thêm Vũ thành An, Miên đức Thăng tới ngồi chung dưới gốc cây đa, cũng chưa xuề.

Theo các nhạc sĩ thì cần phải có đủ 9 người giống như Hiến Pháp có 9 nút, đủ 9 người đóng vai Thăng Cuội thì đỡ vì hiến lại đỡ mệt.

Chữ H rớt

Trong tuần trước ứng cử viên Nguyễn văn Thiệu đã họp ban vận động của L.D tại hội trường của Hotel Majestic.

Theo tin các báo thì trước khi ứng cử viên tới, chữ H trong bảng tên khách sạn bỗng rụng rớt xuống đánh úm, trước mặt các nhà báo, các ông cảnh sát và các du khách.

Nhiều người đang làm nghề thầy bói đoán điềm giải mộng : chữ H rớt nghĩa là gì?

Một lời giải đoán : chữ H là chữ đầu của tiếng Hoan Hò. Vậy cái bảng hiệu hotel đã hoan hô Tổng Thống trước khi ngài ngự giá đến khách sạn.

Đúng!

Nhưng chữ Hoan Hò gồm hai chữ H mà ở đây mới có một chữ H rớt?

Vậy chữ H rớt ở đây có nghĩa là : Hay!

Nghe tin ứng cử viên Tổng thống đến họp ở khách sạn, vật gỗ đã vô tình như cái bảng hiệu cũng biết phán quyết là : Hay!

Hay thật!

Ngoài ra có ai đoán giải thêm về điềm chữ H rớt, xin tùy nghi, tha hồ phịa!

Việt hóa

Khi nghe tin TT Thiệu sẽ ứng cử một mình, không mất công tranh

với ai, như ngài đã tiên liệu, nhiều quan sát viên ngoại quốc đã nhận xét một cách sai lạc rằng chương trình Việt hóa của Nixon thất bại.

Ông Đạo Cây có ý kiến ngược lại.

Chưa bao giờ chương trình Việt hóa lại thành công như hiện nay. Vì Việt hóa nghĩa là chi? Là để cho người Việt Nam lo chuyện nước Việt Nam, người Mỹ đừng có xía vào.

Trước khi liên danh Minh-Minh rút lui, ông Buôn Cờ đã tới gặp Đại tướng Minh. Theo tin các báo thì ông Buôn Cờ đã khuyên tướng Minh cử tranh cử, có rút thì sẽ đóng vai thủ lãnh phe đối lập. Theo Hiến Pháp, thủ lãnh phe đối lập là một chức vụ được chế độ trả công xá đảng hoàng.

Nhưng LD Minh-Minh vẫn rút, không nghe lời Buôn Cờ. Đó là một vụ Việt Hóa.

Khi LD Nguyễn cao Kỳ được ghi tên vớt, ông Buôn Cờ cũng tới gặp ông Kỳ 2 lần. Vẫn theo tin các báo, thì ông Buôn Cờ đã khuyên nhủ ông Kỳ cử tiếp tục tranh cử. Buôn Cờ còn dọa nếu Kỳ rút thì quốc hội Mỹ có thể rút viện trợ dân chúng Mỹ sẽ đã đảo chính sách Nixon vì 45 ngàn lính Mỹ chết ở Việt Nam để sửa soạn cho tấn tuồng dân chủ, mà tuồng chỉ diễn có một màn hài hước thì không bỏ công! Nhưng Nguyễn cao Kỳ cũng không nghe lời Buôn Cờ, cứ tuyên bố rút. Đó là hai vụ Việt Hóa.

Sau kỳ LD Kỳ Lễ rút, các báo lại loan tin Buôn Cờ vô dinh Độc Lập gặp T.T. Thiệu 2 lần, đề yêu cầu T.T. cứu xét đề nghị «đồng từ chức» của PTT Kỳ. Nhưng T.T. Thiệu không cần nghe, cử nhất định tiếp tục giữ chức và ứng cử. Đó là ba vụ Việt Hóa.

Chỉ có một nơi bị nghi là Việt Hóa chưa xong đó là Viện Cây Đa. Viện này đã ghi thêm tên liên danh Kỳ Lễ sau khi gặp me xư Thompson nào đó!

Nhưng nói chung chung là chương trình Việt Hóa đã thành công. Chỉ có ông Buôn Cờ chưa chịu Việt Hóa. Ông cứ chạy tới chạy lui, y như gà mắc đề. Để ra cái chi?

Chờ coi «giải pháp Nguyễn văn Huyền» có ra đời không thì biết!

CÁNH HOA CHÙM GỢI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHĨ



Nói xong, hắn bước lên ngạch cửa sửa soạn quay đi. Tôi đứng trơ ra đó với áo quần tay chân lấm cả bùn, nhìn hắn.

— Này Hạo Hạo, mày đứng lại đó !

Bỗng nhiên có tiếng quát lớn, tôi quay sang, giáo sư La Nghị đang hùng hổ bước đến.

— Việc gì nữa đó cha ? Hạo Hạo từ bậc thềm quay sang thái độ khiêu khích—Con có xúc phạm gì tới cha đâu ?

Giáo sư La Nghị la lớn : — Tao cảnh cáo mày, từ này sắp lên mày muốn làm ma làm quỷ gì bên ngoài cũng được, nhưng trong nhà này, tao mong mày đừng được yên ổn một chút !

— Con có làm gì khiến cha bất an đâu ? Hạo Hạo nhìn cha với thái độ ngạo mạn—Bố cha không cho phép con dạy cô Ưc My trượt băng nữa à ? Hắn lại quay sang nhìn tôi, vẻ châm chọc hiện rõ trên mặt. Tôi không biết hắn đang điều tôi hay điều với giáo sư La Nghị ? Hắn lại chậm rãi nói—Thôi được dù sao còn cũng mừng cho cha tìm thấy được một cô bé hợp ý. Nói xong hắn quay người lại bước qua cửa.

Giáo sư La Nghị giận dữ, như một hỏa diệm sơn bốc khói, chiếc mũi ông nổi to ra, miệng lầm bầm chửi rủa những câu gì nghe không rõ. Một lúc lâu chợt quay sang thấy tôi vẫn còn ngồi nơi ngạch cửa

con giận như được chỗi trút, ông chỉ lấy mũi tôi hét :
— Ưc My, em làm gì ở đây chứ ?

Tôi ngạc nhiên nhìn ông ta, chỉ có trời mới hiểu ông muốn nói gì ? Không đợi tôi đáp ông lại tiếp tục :

— Nè, tôi cho em hay nhé, ngoài việc học ra tôi không cho em làm một cái gì khác, em ở nhà tôi, bắt buộc phải nghe lời tôi, bằng không...

Câu nói chưa dứt, thì ông ta đã quay đi, miệng vẫn lầm bầm điều gì không rõ, sau đó ông lại quay sang trừng mắt nhìn tôi, rồi mới bước vào thư phòng.

Tôi vẫn ngồi trên ngạch cửa, tay chống lên gối tỉ lên cằm, trừng mắt nhìn bóng đêm đang che phủ vườn hoa. Có tiếng người nhẹ nhẹ vỗ lên vai, tôi quay lại thì ra Từ Trung Đan ngồi cạnh bên thềm lúc nào.

— Nào, cho tôi biết câu chuyện xảy ra đầu đuôi ra sao ?

Tôi khoát tay — Thì như anh đã thấy lúc này đây !

Hắn nhìn tôi bằng mím cười — Này Ưc My, có thử đoán coi cô giống cái gì bây giờ nè ?

— Thế anh nói tôi giống cái gì ?

— Giống thằng hề trong gánh xiếc !

— Hừ. Tôi nguyệt hầu, xong nhìn đôi tay lấm

bùn, tôi nghĩ có lẽ mặt tôi cũng dính không ít, thế là tôi nhảy qua bậc tam cấp, một tay vén lấy chiếc vải dày bùn, vừa đi tôi vừa nói :

— Như vậy tôi phải đi tắm ngay mới được ! Bước qua hai bậc thềm tôi lại quay sang hỏi — Anh Trung Đan, theo anh việc học Đại Học có cần thiết không a ?

— Cái gì ?

— Tôi... Tôi cần lấy răng đáp — Tôi không muốn thi vào Đại Học nữa !

— Tại sao ? Hắn chăm chú nhìn tôi.

— Vì tôi muốn rời khỏi nhà này. Tôi đáp.

Trung Đan bước đến đứng trước mặt tôi đưa tay đỡ mạnh trên vai, hắn nói :

— Ưc My, cô cần phải thi vào Đại học. Tại vì cô nghèo, mồ côi lại không nơi nương tựa. Việc học và khả năng con người là quan trọng hơn cả cô biết không ? Hãy thực tế một chút, Ưc My ạ !

Tôi nhìn hắn, khẽ gật đầu, vì tôi đã biết rồi, biết rất nhiều, nhiều hơn cả những điều Trung Đan đã nói. Vâng, chỉ tại tôi nghèo, mồ côi, không nhà không cửa nên tôi phải cố gắng phải kiếm lấy chính mình, để giành lấy một chỗ ngồi trong cuộc đời ô trọc. Tôi quay người lại bước về phòng.

Xò cửa bước vào, tôi bỗng ngạc nhiên vì bà Giáo sư Nghị đang ngồi trong phòng tôi từ bao giờ, bà ta đang ngắm nhìn bức ảnh chụp cha tôi, mẹ và tôi trên vách. Mái tóc chải thật gọn, vẫn chiếc áo trắng phớt phơ trên thân hình gầy dẹt của bà, mặt ngược cao để lộ chiếc cằm nhọn và chiếc cổ trắng thật đẹp... Trông thật giống như bức tượng sáp của các nhà điêu khắc.

Bước vào bên trong phòng, cài lại cửa, có lẽ tiếng cài đã làm cho bà giật mình, bà quay lại chăm chú nhìn tôi như một người xa lạ.

— Chào bác ạ. Tôi mím cười chào bà.

Bà Nghị vẫn nhìn tôi không đáp, tôi đến cạnh ngược lên hình giải thích :

— Tắm hình này chụp lúc cháu vừa được sáu tuổi, bác thấy cháu lúc ấy trông dễ ghét ghê hế ? Nghe mẹ thường kể lại thì cháu lúc nhỏ giống như chú mèo con chỉ thiếu những cọng râu ở mép mà thôi.

Nói xong, tôi cười lớn trong khi bà ta vẫn yên bất nhìn tôi, rồi bỗng nhiên đưa tay lên vuốt lấy má tôi, hất những cọng tóc ngắn loà xòa trước trán ra sau, lại chăm chú nhìn. Đôi mắt to và sâu hút của bà đẹp làm sao ấy, đáng điệu lại khoan thai và từ tốn. Khiến tôi như bị bà hút hồn. Hôm nay đôi mắt bà nhìn tôi thật dịu dàng, dịu dàng như đôi mắt của Giáo sư La Nghị đã từng nhìn tôi. Một lúc sau, bà bỗng thở dài, đoạn nhỏ nhẹ như tự nói :

— Khởi Khởi ơi !

Tôi ngờ ngợ. Khởi Khởi?—Có lẽ bác muốn kêu Khởi Khởi đến đây à ?

— Không. Bà nhỏ nhẹ đáp, đoạn nắm lấy tay tôi bước đến cạnh giường ngồi xuống để tôi đứng cạnh. Bà lại thở dài, trầm mặc :

— Lúc em sáu tuổi, cuộc sống của em có sung sướng không ? Cha em là người ra sao ?

— Dạ, con cũng không nhớ rõ, chỉ biết người là một giáo sư trung học, cận thị, nhưng mẹ nói cha con rất thật thà, siêng học lắm. Con nghĩ có lẽ người rất tốt.

Bà Nghị vuốt lấy vai tôi hỏi ?

— Thế tại sao cha em mất đi ?

— Nghe nói vì bệnh phổi. Tôi đáp thật nhỏ — Và lại lúc đó nhà con cũng quá nghèo.

Hình như bà Nghị hơi rung mình, bàn tay bà xiết chặt vai tôi hơn :

— Gia đình con nghèo lắm hay sao ?

— Vâng ạ. Nếu không thì có lẽ mẹ con đã không phải chết sớm như thế, mà có thể kéo dài thêm hai ba năm nữa. Vì nếu có tiền trị bệnh bằng quang tuyến, giải phẫu, hoặc đưa qua Mỹ chạy thuốc thì đã chưa chắc chết, đằng này... Tôi nói nhỏ—Vì nghèo quá biết làm sao ?

Bà Nghị càng lúc càng run rẩy, cánh tay tôi bị bà xiết chặt nên tôi phải quì xuống tựa vào gối của bà. Ngược mắt nhìn lên một thoáng giây, tôi bỗng cảm thấy như vẽ ngăn cách giữa tôi với bà không còn nữa, chúng tôi như thân thiết nhau từ bao giờ. Bà Nghị lại vuốt mái tóc ngắn của tôi, run giọng nói :

— Nhưng mà, con rất giống như... Đôi mày bà hơi chau lại, đôi mắt lơ lơ hẳn—Con có vẻ rất sung sướng và không hề buồn khổ.

— Vâng ạ. Từ nhỏ con chưa hề biết khổ là gì, mẹ con thường gọi con là vọng ưu thảo.

— Vọng... Ưu... Thảo (cỏ quên sầu). Bà ta lặp lại từng chữ một. Thế còn mẹ của con, người cũng không buồn phiền gì ư ?

— Không phải thế. Tôi thở dài. Mẹ thường buồn lắm chứ, nhưng lúc nào người cũng nhìn thẳng vào thực tế, người là một người đàn bà can đảm và cứng cỏi.

Bà Nghị không nói gì nữa chăm chú nhìn tôi, đôi mắt đen như bị một màn sa mù vây kín rồi những giọt nước mắt long lanh ; Tôi hoảng hốt đứng lên sợ phải gặp trường hợp xảy ra như hôm trước, nhưng bà ta bỗng vỗ nhẹ lên tôi, ôn tồn bảo :

— Con đừng sợ bác.

— Không, con không sợ. Tôi không biết nói gì khác.

— Bác sẽ không bao giờ làm cho con đau đớn.

— Vâng, con biết.

— Chỉ ấy là người tốt. Rồi như sợ tôi không hiểu, bà Nghị lại tiếp — Tôi nói mẹ em đấy !

Một giọt nước mắt rơi trên tay tôi, bà Nghị sụt sùi — Chỉ ấy quá tốt, tốt đến nỗi...

Rồi thêm một giọt nước mắt rơi trên tay tôi. Khiến tôi hoảng hốt la to :

— Bác Nghị, bác đừng xúc động quá !..

— Tôi không xúc động. Bà Nghị bỗng nhiên như tỉnh hẳn — Vì chỉ có những con người có trái tim mới biết đau xót, còn những người không có trái tim làm sao có thể xúc động được? Tôi là người không có trái tim, thì tôi làm sao đau xót! Con không hiểu? Tôi không xúc động bao giờ cả!

Lại một chuỗi nước mắt rơi xuống vỡ tan.

Tôi không biết gì hơn là nhìn bà ta. Chết rồi! Bà ấy lại nổi cơn nữa rồi. Tại sao mỗi lần nhìn thấy mặt tôi là bệnh bà ta lại tái phát? phải chăng trên thân thể tôi có chứa chấp một cái gì kích thích cơn bệnh của bà?

Bà Nghị lại đắm đắm nhìn tôi, tiếp tục những câu nói vô vẩn:

— Không phải trên cõi đời này ai ai cũng đều có trái tim cả, mà hầu như đa số con người là không có trái tim, có một số khác lại không có linh hồn. Thật tội nghiệp cho tôi, tôi là người không có cả trái tim lẫn linh hồn, tôi chỉ có một thể xác..... một thể xác đáng ghê tởm và vô dụng...

Tôi trừng mắt nhìn bà Nghị mà nói không ra tiếng, trong lúc sợ hãi cực điểm thì cửa phòng mở rộng, chiếc đầu rối bù của giáo sư La Nghị thò vào, tôi như gặp cứu tinh, la lớn:

— Giáo sư!

Giáo sư La Nghị bước vào phòng, chợt nhìn thấy bà vợ đang sụt sùi khóc, ông có vẻ hoảng hốt hơn cả tôi, vội nắm lấy vai bà Nghị lắc nhẹ, rồi hỏi dồn dập:

— Sao thế, sao thế hở em?

Bà Nghị khẽ thở dài, đoạn tựa đầu vào lưng chồng, giọng ngọt ngào yếu ớt:

— Không có chuyện gì cả, em chỉ nói chuyện với Ưc My thôi.

— Có thật vậy không? Giáo sư La Nghị vừa đỡ lấy vợ vừa hỏi, dáng dấp ông giống như người cha đang vỗ về đứa con gái cứng đang làm nũng. — Thế tại sao em lại khóc, hở?

Giọng nói ngọt lịm của ông như có thể chất ra nước. Tại sao vậy? Rồi bỗng nhiên ông quay sang tôi trừng mắt, giọng điệu trở nên cộc: lốc: — Ưc My, Cô nói gì để cho bác gái khóc đấy hả?

— Tôi à? Tôi ngạc nhiên — Tôi nói gì đâu?

— Nhất định cô vừa nói cái gì đấy? Ông ta như đoán chắc.

Bà Nghị thở dài — Anh! Anh đừng dữ dằn như vậy với Ưc My chứ, nó là đứa bé dễ thương lắm.

Giáo sư La Nghị vội cái chính — Không, không, anh nào có dữ dằn với Ưc My đâu? Nó là đứa bé ngoan lắm mà.

Bà Nghị lại thở dài:

— Có, anh đã dữ dằn với nó. Nghị, hãy thương nó, hãy chăm sóc nó chu đáo nghe anh.

Bà Nghị tựa đầu vào ngực chồng, sụt sùi khóc.

Giáo sư La Nghị càng hoảng hốt — Ồ, ồ, thôi em đừng khóc nữa, Nhã Trúc, Nhã Trúc, em đừng

khóc nữa, anh sẽ không dữ dằn với nó nữa đâu, em xem này, anh đối với Ưc My rất tốt cơ mà!

Bà Nghị đã nín khóc. Giáo sư đỡ dậy và đi ra khỏi phòng tôi.

Đứng trong phòng, nhìn theo dáng hai người đang tựa nhau khuất ngoài cửa, lòng tôi bỗng bồi hồi, một cảm giác lạ lùng khó tả như vầy quanh lấy tôi, cảm giác đó giống như màn đêm đang lùa vào từ khung cửa sổ: mù mờ, rối rắm, mông lung và tràn đầy bí mật.

oOo

Lại một đêm trăng sáng.

Khi lững lờ dạo bộ trong vườn hoa, nhìn bóng mình và bóng cây lúc phân lúc hợp, ngửi lấy hương hoa thơm ngát tôi cảm thấy thật dễ chịu.

Sau một ngày tập làm quen với thành ngữ Anh văn, cách ghép câu một cách máy móc làm cho đầu tôi muốn vỡ. Bây giờ thì hãy để cho những cơn gió đêm quét sạch đi bao nhiêu công thức văn phạm trong đầu. Mặt trăng vừa lớn lại vừa tròn, treo lơ lửng trên ngọn cây, ngắt lấy cánh hoa loa kèn trong vườn phần giữa lững xuống trong khi cánh hoa bên trên nở xòe ra tạo nên dạng chiếc cốc rượu vàng. Tôi nâng cánh hoa lên cao hướng về mặt trăng mời mọc một cách trẻ thơ:

«Cứ bởi yêu mình nguyệt

Đổi ảnh thành tam nhân»

Quay đầu lại nhìn xuống đất tìm bóng mình dưới ánh trăng, ngả dài trên mặt đất với chiếc áo ngủ và mái tóc ngắn tung bay theo gió. Bỗng nhiên tìm tôi nhảy thót, cơn lạnh chạy luồn trong thân làm nổi da gà, vì dưới đất không những chỉ có một chiếc bóng duy nhất của tôi mà cách đó khoảng hai ba thước, chiếc bóng thứ hai cũng áo ngủ, nhưng tóc dài lại hiện ra đó là bóng dáng người đàn bà.

Trong lúc ngần ngại đôi phút, chiếc bóng biến mất. Ngẩng đầu lên, gió đêm rít nhẹ trong khu vườn âm u, chung quanh không có một bóng người, bản năng tự vệ khiến tôi lùi ra sau hai bước. Lúc đó tôi mới phát giác mình đang đứng bên ngoài khu rừng cây. Từ lúc nghe nói nơi đây có ma, tôi thường tránh không đi đêm qua đây nữa, thế mà hôm nay có phải chăng ma đưa lối dẫn đường khiến tôi bước đến cạnh nó? Quay người lại đi vội về phía nhà, tôi không cần biết rằng chiếc bóng ban này vừa bắt gặp có phải là ma hay không? tôi nghĩ, điều tốt nhất là tránh trước thì tốt hơn.

— Ôi!

Một tiếng than kéo dài, theo gió lọt vào tai khiến cho tất cả lông chân tôi đều dựng đứng. Tôi đứng lại, lắng tai nghe ngóng rồi nghĩ thầm. Có lẽ Hạo Hạo hẳn nhất mình đây! Thế là, lấy tất cả can đảm còn lại tôi quay ra sau, nhưng ánh mắt tôi chỉ chạm vào khoảng không trống trải, ánh trăng bệnh hoạn với khu rừng âm u, tiếng côn trùng lẫn trong tiếng gió. Một luồng khí lạnh len lén nhập vào hồn, bất giác tôi bước nhanh hơn về phía cửa...

— Hừ...!

Lại một tiếng than thứ hai, lần này tôi có thể nghe rõ đó là tiếng của một người con gái, nơi xuất phát là nơi rừng cây âm u. Tiếng than lần này có vẻ uất đau thương và nặng nề hơn. Tim tôi càng đập nhanh, cảm giác sợ hãi đã chinh phục tôi, tuy tay chân lạnh cóng nhưng những giọt mồ hôi đã đổ ướt cả lưng. Càng sợ tôi càng thấy những bóng cây chung quanh hòa lẫn tiếng gió rì rào như biến thành muôn ngàn bông quỳ, rồi nơi đâu cũng nghe tiếng than van cả, từ chỗ bước nhanh tôi bắt đầu co giò chạy, chạy thật nhanh vì tôi cứ tưởng tượng rằng ở phía sau lưng con quỳ xòa tóc kia đang rượt tới... Đến nhà, nhảy ngay lên bậc tam cấp, chui vào phòng ăn ánh sáng chói của ngọn đèn trên cao trấn tĩnh tôi, nhìn bóng đèn bị bỏ lại bên ngoài khung cửa kính, tôi thở phào nhẹ nhõm.

— Hắt!

Một tiếng ho phát ra từ bên cạnh, khiến tôi giật mình quay đầu lại thì ra cô bé tóc dài xòa vai.

— Khởi Khởi. Tôi đưa tay lên chặn lấy ngực và nghĩ rằng từ ngoài nhìn vào có lẽ vẫn thấy tim tôi đang đập nhanh. Sờ đụng chiếc ghế, tôi ngồi vội xuống. Khởi Khởi đắm đắm nhìn tôi hỏi:

— Chị làm gì mà mặt mày trắng bệch ra thế kia?

Tôi lắc đầu — Không, không có gì cả. Nhưng giọng nói của tôi vẫn không che giấu được sự run rẩy. Dầu sao cũng đừng để cho bà biết tôi sợ ma, vì bóng người lúc này và tiếng than, cũng có thể là một việc do tôi tưởng tượng ra kia mà?

Khởi Khởi lại thăm dò — Thế lúc này chị đi đâu vậy?

Tôi nhẹ nhàng nói — Tôi ra vườn cây.

Rồi quay sang hỏi dò xét phản ứng vì tôi không rõ bà có biết chuyện đồn trong khu vườn nhà có ma hay chăng?

— Chị đến vườn cây à? Ắ mở to mắt — Chị có nghe thấy hay nhìn thấy gì chăng?

Tôi mỉm cười do dự một lát, nói:

— Tôi thấy một chiếc bóng đàn bà, tóc xòa mặc áo choàng, tôi cũng nghe tiếng than van nhưng không nhìn thấy người thật.

Khởi Khởi không ngạc nhiên chút nào cả, bà chỉ gạt đầu:

— Đúng là nó rồi!

— Ai vậy? Tôi hỏi.

— Thì người đàn bà treo cổ chết đó.

Tôi chống đối ngay — Không thể có chuyện ma quỷ, tôi nghĩ đó là người thật.

— Người à? Ắ cười khẩy — Vậy là ai? Nhà này chỉ có hai người tóc dài là tôi với mẹ, tôi thì đứng đây, còn mẹ thì ở trên lầu, thế là là ai?

Tôi chợt rùng mình — Thế chị có thấy con quỳ ấy qua chưa? Tôi hỏi.

Khởi Khởi lắc đầu:

— Chưa hề thấy, nhưng nghe má Lý nói thường nghe thấy tiếng than khóc của nó. Dù sao đi nữa tôi vẫn tin có ma quỷ, tôi biết nó vẫn ở đó, trong rừng cây, có lẽ lúc chết vì uất ức không nhắm được mắt nên vẫn thường hiện ra trong những đêm trăng sáng.

— Thế tất cả mọi người đều tin chuyện ma này có thật à?

— Chỉ có cha tôi là không tin. Cách đây năm năm, khi chúng tôi vừa đến Đài Loan, cha tôi muốn mua một ngôi nhà có vườn hoa rộng, gặp lúc cần nhà này đáng bằng bán giá rẻ nên mua ngay. Sau đó mới biết là mua được rẻ như thế là tại vì nó có ma nhưng cha tôi thì lúc nào cũng cho rằng đó là chuyện nhảm.

— Thế tại sao người đàn bà đó lại treo cổ?

Khởi Khởi nhún vai — Ai mà biết! Chỉ nghe nói hình như tại chồng bà ấy yêu người khác, tóm lại là cũng quanh quẩn chuyện tình yêu.

Tôi lẳng lặng nhìn ra song cửa, nghĩ đến người đàn bà đã chết vì tình, nhớ lại tiếng thở dài nào nuốt và chiếc bóng đen ban nãy, không khỏi lại rùng mình lần thứ hai. Nếu sự thật có linh hồn của quỷ thì chỉ có trời mới biết con quỷ ấy sẽ làm gì. Nó có còn tư tưởng và dục vọng? Có biết kính trọng loài người chăng? Còn nữa, đó là nó phải có hình dáng vì nếu không sao lại có bóng đen?

Khởi Khởi nhìn tôi thăm dò, ắ uở nụ cười lạnh lùng trên môi — Chị sợ rồi chăng? Tôi có cảm giác như Khởi Khởi đang nhìn nỗi lo sợ của tôi với vẻ thích thú. Ắ lại tiếp:

— Có người bảo rằng, linh hồn của những kẻ chết treo thường không nơi nương tựa, vì thế trong bóng đêm nó có thể đến tất cả mọi nơi. Thí dụ như giờ này, có thể nó đang đứng bên ngoài cửa sổ.

Tôi nhảy nhồm lên, lườm ắ:

— Chị Khởi Khởi, có phải chị muốn nhát tôi đấy à?

Ắ cười nhạt — Tôi biết chị sợ, chị đừng gạt tôi là chị không sợ! Hồi nào tôi giờ chị có chơi trò cầu hồn qua bao giờ chưa?

(CÒN TIẾP)

NGÀN THU VĨNH BIỆT

Cố Đại Ủy:

HUYỀN VĂN LÀI

Hoa Tiêu Khu Trục Phi Đoàn 5/8

Đã bỏ mình vì Tổ quốc trong một Phi vụ anh hùng hồi 16 giờ 30 ngày 16 tháng 8 năm 1971 tại Phước Long.

Chúng tôi nghiêng mình vĩnh biệt LÀI và ngậm ngùi bày tỏ nỗi đau đớn tiếc thương cùng tang quyến.

Khóa 65A Phi Hành

ĐÔI MUÒN MẶT • ĐÔI MUÒN MẶT

ĐỊA PHƯƠNG

Nha trang : số đuôi và đá gà

Ở Nha trang, mỗi tuần đều có một cơn khủng hoảng nhỏ. Không phải kiểu khủng hoảng chánh trị xã hội như sự việc các liên danh rút khỏi cuộc bầu cử đã gây ra ở Sài Gòn, mà lại là khủng hoảng gần như về «kinh tế tài chánh». Đó là vào cuối tuần để các tổ chức ghi sổ đuôi và đồng bào ăn thua đủ với nhau.

Nhiều khi thật sự là một cơn khủng hoảng lớn ở địa phương này như những tuần lễ độc đặc ra những cơn số trở trên như con 35 bay nhăm ngay những cơn thiên hạ «uôi» như con 08 ra tuần vừa rồi thì «công ty số đuôi» phải chung đến 30, 40 triệu, một khối tiền rất lớn.

Hãy thức giấc thật sớm vào sáng ngày thứ ba. Trời tờ mờ sáng, bên hàng xóm đã vang lên một cuộc đối thoại :

— Rồi ! con mèo !

— Sao ? con mèo hả ? thấy mất sao ?

— Tui mới vừa bùng gác ra ngách cửa thì thấy nó chạy qua chùn tôi liền. Kỳ này thế nào cũng ra con mèo mà !

Đó là cuộc đối thoại giữa hai bà buồn gánh bán bùng phóng đoán một con số đuôi mà kỳ này một bà cho là dấu hiệu của thần tài. Rồi cứ thế ở hàng quán, chợ búa... Suốt một buổi sáng. «Khấp dân gian» chỉ nghe toàn số đuôi, số đề, số chót... Ông thì nói ngủ thấy con trâu. Bà thì được ông cổ nộ hiện về «cho» con số không ai nghĩ tới. Chỉ thì nhất quyết «đánh» con chuột vì bị chuột gặm chân đánh thức nửa đêm v.v. Thường thì sau khi có được 1 con vật làm điềm như vậy người ta sẽ

đánh theo «tích» của con vật. «Tích» tức là «số hộ tịch» của số đề và mỗi con vật, trong đó mỗi con có một hay nhiều con số tượng trưng riêng biệt, ví dụ : con trâu số 45, con ong số 16, 46 và 86, riêng con dê xồm thì ai cũng biết là số 35.

Vậy là mọi người đi ghi ngay điểm mộng của mình cho một nhà cái. Nghe đồn ở Nha Trang có một «công ty» lớn nhất gồm những nhà giàu có lớn trong thị xã hùn vốn lại, sẵn sàng chung đủ không chạy làng như một hai nhà cái khác đã làm. Có điều chính các «cổ động» của công ty này cũng «đánh» lại công ty của mình thả cửa, bên cạnh số tiền lời được chia. Thêm một danh từ chuyên môn nữa là bạc «xác» tức là số tiền vốn đánh cho nhà cái. Và luật số đuôi quy định cứ 1 đồng bạc xác thì trúng được 70đ. Vậy với 1000 đ. bạc xác bạn trúng được 70.000 đ.

Về phe dân đánh số cũng nghĩ ra nhiều cách để xác xuất trúng gia tăng hơn. Bên cạnh những điểm mộng mị hết sức dị đoan đã kể còn có nhiều những cách đánh cũng rất khoa học như : đánh cả đầu đuôi (tức đánh cùng một con số cho lô 400 đ. và lô 4 triệu đồng) đánh nuôi (tuần đầu đánh 1 số tiền nhỏ, cho một con nào đó, trật thì tuần sau tăng tiền xác thêm, cứ thế đánh tăng mãi... đánh mãi không lẽ không ra ?). v.v...

Vậy là cứ ngày thứ ba trong tuần là mọi sinh hoạt trong thị xã Nha trang hầu như đều ngưng lại, kể giàu người nghèo gì đều lo bàn cãi, giải mộng, tính toán và đi ghi nơi nhà cái. Ít nhất cuộc khủng hoảng cũng kéo dài đến 3 giờ chiều là giờ số số ở Saigon. Sau đó, kẻ khóc người cười, kẻ đắm ngực đòi tự tử, người mua heo quay cúng tạ. Thường thì ai cũng đánh rất lớn (trung bình mỗi người có mức sống bạc trung đánh từ 5000đ đến 15.000đ mỗi tuần), do đó ăn to thua lớn.

oOo

Riêng về phía các tay chơi được rửa còn có một món ít may rủi mà nhiều tính toán khôn ngoan hơn, đó là đá gà. Hãy đi thăm một sân gà nổi tiếng ở Kim Bồng, thuộc làng Vĩnh Diêm Hạ nhìn sang thị xã chỉ cách một con sông nhỏ, mà ông Phó Râu đã từng ôm gà đến dự trận.

Trước hết là xem giò xem cựa gà ? Những chủ gà nói được đề gần nhau từng đôi một cho thiên hạ so sánh đề cấp độ. Chủ gà hai bên đồng ý là lập tức hai chủ gà sẽ được cột mộng, băng cựa (tùy trường hợp), cho nước và trận đá gà bắt đầu. Sân đá là một khoảng đất nhỏ chừng 3, 4 mét vuông, hình tròn, có đắp vòng đất chung quanh để phân ranh trong ngoài nhưng những người hàng tiết «gà» vẫn nhào vô sát cặp gà như thường.

Ngay những cú đá đầu tiên của hai tay wrestling gà ở, gà bóng, gà vàng v.v... là tiếng đánh cá đã vang rền. Thường thường những cặp gà được chọn không chênh lệch sức vóc nhau nhiều nên cân cựa vào từng cú đá ngoạn mục hay bị ăn đòn xiềng liềng mà các phe... không có lập trường nào nhất định cả. Một vị mới vừa cá một cách quá khích là «1000đ ăn 7000đ» nhác thấy con gà mình cá thắng bị «sút» là lập tức thối, con kia 500đ ăn 2000đ ai bắt ? nhưng thỉnh linh chủ gà yếu thế bỗng quật cường thì «rồi, tôi biết mà, 1000đ ăn 7000đ nè, ai bắt ?». Có nhiều người rất nóng nảy luôn luôn lớn tiếng cá những tiếng rất cách biệt : 1 ăn 8, 1 ăn 10 v.v. Bà chủ trại gà thì có phận sự ghi lại những tiếng «cá» lớn cỡ chục ngàn và thay nhang (một nhàn nhang là một hiệp, đôi gà sẽ được bắt ra cho nước lau máu và cả tắm bóp).

Một cảnh khá vui mắt là các tay đánh cá hay lấy cái ngoéo tay để ra dấu ứng thuận đánh cá với nhau. Sau đó mỗi người tự ghi lại số tiền mình cá vào một mảnh giấy cầm trên tay. Những độ gà kéo dài thì mảnh giấy càng đặc nghet chữ

(tên người cá) và số, và như đã nói, rất ít ai có lập trường nhất định. Có nhiều người đánh cá mãi miết với 2 lập trường (cá phần thắng về mỗi con gà), số bạc lên đến cả chục ngàn, đến lúc tàn cuộc thì số tiền thua gần cân bằng với số tiền thắng, rồi cuộc chỉ thua có vài trăm bạc hay ngược lại có ăn cũng không ăn bao nhiêu.

Thành phần dân đá gà (hay đúng hơn : đánh cá trên đôi gà chơi) rất hỗn tạp : dân làm sở Mỹ, chủ nhà máy nước đá, dân làm lười đàng, quân nhân v.v. và mặt nào cũng có thể cá lớn tiền được hết. Mỗi tuần sân gà chỉ mở cửa 2 ngày là thứ năm và thứ bảy, độ gà thứ bảy đông đảo hơn.

Đánh cá đá gà gần như là trò cờ bạc độc quyền của đàn ông. Còn

các bà có bước vào sân gà thì chỉ tham gia vào mấy gánh hàng rong đủ loại đủ món bày bán dưới các bóng dừa mát mẻ.

Không biết có ai đánh cá bằng những độ «gà» ứng cử viên không nhỉ ? Trường gà này cũng rất phong phú giống loại : gà chánh quyền, gà đối lập, gà của cha, gà của thầy v.v.v.v...

P.N

XA HỘI

Lớp dự bị hôn nhân

Trong hoàn cảnh hiện nay của đất nước vấn đề hôn nhân đã trở thành một niềm ưu tư chung cho các bậc làm cha mẹ, các thanh niên nam nữ trong lứa tuổi lập gia đình. Thật vậy, một cuộc chiến tranh tàn khốc, hủy diệt không nương tay, những xáo trộn trong đời sống kinh tế, những trào lưu vật chất ngoại lai, thêm vào đó, giới thanh niên không được chuẩn bị đầy đủ trước khi lập gia đình, tất cả đã làm đổ vỡ nhiều cuộc hôn nhân và cùng một lúc làm chùn chân những người khác, những người đang muốn bước vào cuộc sống lứa đôi. Do đó, nhu cầu cấp thiết hiện nay trong việc củng cố và phát triển xã hội là phải tạo cho những người thanh niên những chuẩn bị cần thiết để họ có thể chịu đựng và đối phó những bất trắc, những khó khăn trong những năm tháng sống chung.

Ý thức được vai trò quan trọng của gia đình, mà bước đầu là hôn nhân, trong phạm vi xã hội, ngay từ năm 1965 các vị linh mục Dòng Chúa Cứu Thế đã đứng ra thành lập Trung Tâm Gia Đình Mục Vụ, một tổ chức chuyên lo vấn đề giáo dục cho thanh niên trong vấn đề gia đình hầu giúp họ chuẩn bị tạo lập những gia đình tốt đẹp. Hoạt động chính của Trung tâm là các lớp Dự Bị Hôn Nhân, được tổ chức liên tục từ 6 năm nay với 2 khóa học mỗi năm, mỗi khóa học dài 4 tháng rưỡi và học vào mỗi sáng chúa nhật, Lớp học thu nhận

thanh niên nam nữ từ 17 tuổi trở lên không phân biệt tôn giáo, thành phần và địa vị xã hội, kể cả những người đã lập gia đình.

Khóa 1 lớp DBHN được khai giảng vào năm 1965 với 120 học viên. Số học viên càng lúc càng tăng thêm với mỗi khóa và đã đạt đến mức kỷ lục là 498 người trong khóa 7 vào năm 1968. Cho đến nay Trung Tâm đã tổ chức được 11 khóa DBHN. Khóa 11 với 472 học viên đã giảng vào đầu tháng 4 vừa qua dưới sự chủ tọa của Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Văn Bình. Hiện nay Trung Tâm đang tổ chức khóa 12. Khóa này đã khai giảng vào đầu tháng 6 vừa rồi với 486 học viên.

Từ ngày thành lập đến năm 1968 Trung Tâm GDMV được đặt dưới quyền giám đốc của linh mục Hồng Phúc, nguyên bề trên Dòng Chúa Cứu Thế Saigon. Hiện nay, chức vụ này do linh mục Lê Văn Thi đảm trách. Trong cuộc tiếp xúc mới đây được dành cho chúng tôi tại trụ sở của Trung tâm đường Kỳ Đồng, linh mục Lê Văn Thi đã cho biết qua về khóa 12 DBHN như sau. Trong số 486 học viên gồm những thành phần Công giáo, Phật giáo. Không giao thờ ông bà, v.v. có 360 nữ và 126 nam. Về nghề nghiệp thì công chức đông hơn cả, với 95 người. Kế đó là thành phần tư chức, học sinh, sinh viên, những người hành nghề tự do, giáo sư, quân nhân, được sĩ và kỹ sư. Về tuổi tác thì hạn tuổi từ 17 đến 25 có 320 người, từ 26 đến 30 có 120 người và từ 31 đến 55 tuổi có 46 người. Cũng theo linh mục giám đốc, khóa học có một học viên 55 tuổi góa vợ và khi được hỏi lý do thúc đẩy ông theo học khóa DBHN ông đã cho biết :

«Vi những đề tài được dạy trong lớp DBHN tôi chưa được học nên tôi đã ghi tên theo học.»

Suốt trong khóa học các học viên sẽ lần lượt được các nhà chuyên môn thuyết trình và giảng dạy về các đề tài thuộc các lãnh vực liên hệ. Những môn học căn bản như Giáo Lý Hôn Nhân, Giáo Luật, Tâm Lý Nam Nữ, Tình yêu và Hạnh phúc Gia Đình sẽ do các vị linh mục hoặc sư huynh đảm trách. Còn các môn khác như Pháp Luật và Gia Đình, Kinh Tế và Gia Đình, các đề tài sinh lý, sinh sản, bệnh hoa liễu, vấn đề dưỡng nhi, giáo dục thiếu niên, sẽ do các luật gia, các bác sĩ y khoa hoặc các giáo sư đại học phụ trách. Ngoài ra còn có nhiều đề tài nhằm tô điểm thêm hương sắc cho đời sống vợ chồng như nghệ thuật trang điểm, cắm hoa, gia chánh v.v.

Theo cách tổ chức của lớp học, mỗi khóa học được chia thành nhiều nhóm, mỗi nhóm gồm từ 40 đến 50 hoặc 70 học viên gồm đủ mọi thành phần xã hội, tôn giáo, tuổi tác và học vấn. Vào tuần lễ thứ ba của khóa học, mỗi nhóm sẽ bầu ra một ban đại diện nhóm gồm trưởng nhóm, phó trưởng nhóm và thư ký để điều hành mọi sinh hoạt trong nhóm. Ngoài những giờ giảng viên giảng dạy chung cả lớp, mỗi nhóm sẽ tổ chức hội thảo riêng về những đề tài thực tế, phù hợp với đời sống hiện tại của thanh niên VN. Ngoài ra trong mỗi khóa học Trung Tâm GDMV còn tổ chức 3 kỳ du ngoạn hội thảo vào những ngày chúa nhật từ sáng đến chiều để các học viên có dịp làm quen với nhau trong bầu

không khí thân mật, vui vẻ và cởi mở. Riêng kỳ du ngoạn thứ 3 được tổ chức 2 ngày liền tại một địa điểm xa Saigon như Vũng Tàu, Mỹ Tho... Ngoài ra, song song với các cuộc du ngoạn, khóa học còn tổ chức những đêm văn nghệ và họp mặt như Đêm Giáng Sinh, Đêm Tất Niên.

Cho đến nay, với sự giúp đỡ của Dòng Chúa Cứu Thế và sự hợp tác vô vị lợi những người có tâm

huyết, Trầung Tâm đã hướng dẫn và chuẩn bị được trên 4.000 học viên về các kiến thức căn bản của đời sống lứa tuổi. Những kiến thức này có ích lợi gì cho những người đã tốt nghiệp các khóa DBHN hay không? Theo anh Đào Quang Mỹ, một cựu học viên, thì những gì anh học trên lý thuyết anh đã chiêm nghiệm với thực tế và thấy đúng đến 50 hay 60 phần trăm. 1 cựu học viên khác, bút hiệu Mai

Hương đã nhấn mạnh trong một bài hồi ký về lớp DBHN rằng nếu không chuẩn bị mà bước vào cuộc sống hôn nhân là như dẫn thân vào một cuộc phiêu lưu đầy mạo hiểm. Riêng lĩnh vực Lê văn Thi đã vui vẻ phát biểu như sau: không tháng nào mà Trung tâm lại không nhận thiệp cưới do các cựu học viên gởi tới cả.

ANH ĐIỀN

KINH TẾ

Uống Lave thông cáo

Con số đó là Mỹ đang làm các nhà kinh tài VN lên nhiệt độ, nhưng vẫn chưa gây được triệu chứng xáo trộn nào trong sinh hoạt thường nhật của người dân. Và người dân, mặc dầu vẫn còn ngái ngủ vì hai liều thuốc mạnh: Kiềm ước, song hành hình như bây giờ đã phần nào chịu đựng được những biện pháp kinh tế của ông Tổng Ngạc. Vụ thuốc là Siêu Phong đã làm giới tiêu thụ há hê một phần đồng thời lại còn làm giật mình giới chợ đen sữa và cả Lave.

Ở Việt Nam hiện nay, nếu chỉ có một mình hãng MIC sản xuất thuốc thơm thì trên thị trường Lave, hãng BGI cũng một mình một chợ và đang trở thành một thứ cở thụ gốc lớn trong khu vực kinh tế nước ta. Người dân xứ mình đã làm quen với Lave cả trăm năm rồi (từ 1873). Ở Saigon thì có La Rue mà Hanoi thì có Hommel. Đến năm 1928 hai hãng này nhập thành BGI. Từ đó, BGI ăn nên làm ra và số vốn hiện nay lên đến 31.416.000 đồng quan Pháp, thu dụng hàng ngàn nhân công VN; có 2 nhà máy ở Saigon Chợ Lớn; một ở Cần Thơ, một ở Huế, một ở Qui Nhơn và một ở Nha Trang để mỗi tháng tung ra thị trường từ 10 triệu đến 15 triệu lít la ve (10 triệu La Rue, 3 triệu 33) và hơn 10 triệu lít nước ngọt — mà không có đối thủ nào cạnh tranh nổi.

Trong thực tế, BGI đang độc quyền sản xuất la ve. Mặc dù, đó

không phải là độc quyền luật định (monopole de droits), mà bộ Kinh tế vẫn sợ vết xe độc quyền thực trạng (monopole de fait) để đi tới nạn độc quyền thao túng thị trường, áp lực làm giá như vụ thuốc lá gây ra, nên đã khuyến khích những hãng la ve của Phi luật Tân (San Miguel) của Đài Loan, Nhật Bản đầu tư ở VN. Các hãng này vẫn còn ngần ngại có lẽ vì tình hình chính trị và kinh tế VN lúc này chưa ổn cố, cho nên BGI vẫn một mình thông thả làm ăn; sản xuất đều đều la ve, đa cục, nước ngọt và sirop.

Đã cục thì chẳng độc quyền được với ai vì hầu như ở tỉnh, quận nào cũng có nhà máy nước đá. Nước ngọt có hơi ngoài BGI ra còn có SEGI, Phương Toàn (con nai) ở Chợ Lớn và nước ngọt (con voi) ở Châu Đốc. Phương Toàn thì đang ngắc ngoải vì lũng củng nội bộ, Con Voi thì không đi qua khỏi phạm vi tỉnh Châu Đốc, còn SEGI lại là con đẻ của BGI, mặc dù sản phẩm SEGI đắt hơn.

Ấy thế mà Lave, nước ngọt vẫn chưa bao giờ đi sâu vào vùng chợ đen, chợ đỏ. Được như thế, một phần vì con mắt của bộ Kinh tế (ủy ban kiểm giá) lúc nào cũng đề ý đến BGI, một phần vì đường lối hoạt động doanh thương của ban giám đốc Hãng.

Các ông Tây của BGI chủ trương kiếm lời thật nhiều không phải bằng lối bắt chẹt giới tiêu thụ bán giá thật cao, mà kiếm lời theo kiểu «giá hạ thì bán nhiều nên số lời cao»

Cho nên, khi bộ Kinh tế mới đưa ra tiêu chuẩn «mua tận gốc, bán tận ngọn, tránh trung gian»

thì BGI liền áp dụng tối đa phương thức «giao hàng tận cửa» (livraison porte à porte). BGI không như MIC khoán trắng việc phát hành, đại lý, đại bài; mà BGI đã phân phối trực tiếp hàng đến các cửa tiệm bán thẳng cho dân nhậu. Lave nước ngọt từ hãng được 150 xe cam nhông chở ngay đến hơn 4000 cửa hàng bán lẻ gồm cả quán ăn, tiệm giải khát, cửa hàng tạp hóa ở Saigon Gia định. Còn ở mỗi tỉnh BGI cũng có một trung tâm phân phối do các nhân viên của hãng quản trị; giao hàng cho hơn 6000 cửa hàng bán lẻ trên toàn quốc.

Nhờ hai yếu tố trên mà không có những tay đầu nậu cỡ Siêu Phong thuốc lá.

Ấy thế mà giới tiêu thụ vẫn còn thắc mắc vì hai điểm: giá cả và phẩm chất.

Về giá cả, người uống vẫn khó lòng được mua với giá chánh thức, nhất là ở các tỉnh xa Saigon. Một phần vì số cung thấp hơn số cầu; một phần nhà hàng bán cao lên để bù vào số tiền «hối lộ» nhân viên giao hàng. Giới bán lẻ thường phàn nàn chuyện làm khó dễ vì nạn chai giả, két giả của mấy ông tài xế, có biểu xén dăm trăm một ngàn mỗi kỳ hàng thì chuyện chai mẻ, chai giả được thông cảm dễ dàng ngay. Dù các ông Tây BGI quyết tâm diệt nạn này, nhưng tham nhũng và hối lộ, ở phạm vi công hay tư, đều giống nhau và luôn luôn có tính chất «Phạm Nhan» chắt đầu này mọc đầu khác.

Còn về phẩm chất, nhiều người chê là «33» bây giờ vừa nhạt lại vừa sọc, y như rượu đế pha nước

lã. Nhiều khi, người ta còn tìm thấy xác gián, cọng rơm ống hút trong chai còn đóng nút nguyên. Báo chí đã một hồi làm ầm lên về chuyện này và yêu cầu bộ Kinh tế, Y tế có biện pháp với BGI. Thế nhưng BGI vẫn thản nhiên. Thái độ thản nhiên của một người tin rằng mình làm đúng và «chó sữa mặc chó, đoàn người cứ đi». BGI trả lời chiến dịch đã kích đó rằng Lave 33 vẫn được chế tạo bằng những nguyên liệu giống như cũ, máy móc vẫn là máy móc đó, công nhân vẫn là những người công nhân ấy. Nếu cho sản phẩm BGI thiếu vệ sinh, xin mời đến coi thử một lần từ lúc đầu cho

NHAN ĐẠO

Hai cô gái nuôi của ông Sato

Mùa xuân vừa qua, hai thiếu nữ Việt Nam đã được chứng chỉ học xong một khóa kỹ thuật tại trường Nữ Trung Học Kỹ Thuật Nhật Bản và sắp sửa về nước. Một cô tên là Tô thị Ngọc Yến, 21 tuổi và cô kia là Lê Minh Tâm, 22 tuổi. Trường Nữ Trung Học Kỹ Thuật Nhật Bản ở tại đô thị Koriyama, trung tâm kỹ nghệ của tỉnh Fukushima, cách Đông Kinh 230 cây số về phía Bắc. Trường ấy do chính ông Giám Đốc Makoto Sato sáng lập. Trường đã có 1000 nữ sinh tốt nghiệp.

Sau đây là lời của ông Sato thuật lại:

Tháng 6-1967, tôi được Thượng tọa Toichi Yoshioka thuộc phái Thiên tông, đến viếng. Ông nói với tôi: «Xung quanh Saigon hiện nay có hàng trăm ngàn nạn nhân, nhà cửa bị cháy rụi, mất cha mất mẹ, sống lang thang, không nơi nương tựa. Trước tình thế ấy, nếu được, ông nuôi giùm cho hai trẻ mồ côi Việt Nam để cho chúng ăn học».

Tôi quyết định ngay và cho Thượng tọa Toichi Yoshioka biết rằng tôi nhận nuôi hai thiếu nữ.

Một em tên là Lê Minh Tâm, 20 tuổi, con của một công chức và em kia là Tô thị Ngọc Yến, con của 1 gia đình có mười một anh em.

đến lúc chót để thấy rằng mọi công việc đều được làm cẩn thận và đều đặn bằng các loại máy tối tân. Nếu có một cọng rơm hay đổ pha nước trong một chai đóng nút không nên cho rằng hãng làm ăn cầu thả vì ai cũng có thể khẽ mở nút một chai ướp lạnh rồi đóng lại mà gaz vẫn còn. Vấn đề vệ sinh đã có bộ Y tế. Vấn đề giá cả đã có bộ Kinh tế.

Và thật sự, bộ Kinh tế đã đề mắt lo lang, cho nên, ở cuối trang 6 của nhiều nhật báo trong những ngày gần đây người ta đã đọc được một thông báo của hãng MIC về giá cả, và cửa hàng bán lẻ thuốc lá

theo giá chính thức, cũng như một thông cáo của hãng BGI với hàng chữ mở đầu: «thể theo lời yêu cầu của ông Tổng Trưởng bộ Kinh tế...»

Đại khái, đó là trận đấu banh «thông cáo». Bên nhà nước ra thông cáo thì bên nhà sản xuất cũng ra thông cáo. Chỉ có dân tiêu thụ không ra thông cáo được thì cứ ráng bỏ tiền ra mua nước uống, lại phải bỏ tiền ra mua báo đọc thông cáo? Còn các đầu nậu coi kho của BGI và các tài xế, vừa khỏi mất công ra thông cáo, vừa ung dung tiếp tục «nhằm xà»!

VŨ NGŨ

Tôi ra lệnh cho người trưởng nội trú đừng để ý đến họ, lâu ngày thét họ phải ăn.

Trước khi các em đến, tôi đã cho dựng lên cái tháp kéo cờ Nam Việt Nam cùng với HINOMARU. Trong khi tất cả các học viên đứng nghiêm, tôi nói với hai em: «Các em đang chiêm ngưỡng quốc kỳ của các em. Các em phải nhớ rằng quê hương và đồng bào các em đang đau khổ vì chiến tranh và các em phải tuyên thệ với chính mình, nguyện học đến nơi đến chốn nền giáo dục kỹ thuật, càng sớm càng tốt để đi đầu trên con đường tái thiết nước Việt Nam do chính những bàn tay của người Việt Nam. Rồi tôi nói với những học viên khác: «Trong khi các em thương mến quốc kỳ của nước mình, đồng thời cũng phải kính trọng và tỏ tình thân hữu đối với quốc kỳ nước khác».

Người ta kéo quốc kỳ lên để bắt đầu học tập trọn ngày của toàn thể nhà trường và buổi kéo cờ xuống lúc 5 giờ thiếu 10 để chấm dứt việc làm và như thế để làm nổi bật lúc bắt đầu và lúc chấm dứt.

Tôi đề nghị với các học viên: «Chúng ta hãy tuyên thệ mỗi buổi sáng trong khi kéo quốc kỳ, rằng chúng ta rất biết ơn đối với những nỗ lực của tiền nhân đã xây dựng cuộc đời, nền văn hóa và xứ sở hiện tại của chúng ta, đồng thời chúng ta cũng phải đề một cái gì

(Xem tiếp trang 55)



BÊN MƯA NGÂU

● truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

251

Tấm ván nghiêng chếch, Liên nghe mùi rơm ướt thấm qua vai áo mình. Tinh tú lơ đãng trên cao. Ngay lúc đó mặt trăng vụt ra khỏi tầng mây. Ánh sáng bùng nổ, với Liên, có tác động mạnh mẽ và đầy hy vọng như ngày mới. Bất thần Liên ngồi hẳn dậy, nói với Hải-Nhiên-con-bò-rừng-dờ-dẫn:

«Không được thế đâu. Không nên làm thế. Hãy cười nhau đi, Hải-Nhiên, cười em, cười gắp gãi trịnh này đi. Rồi tha hồ...»

Khi bước vào thềm nhà, dưới ánh trăng, Liên còn ngoái nhìn tấm ván đen láng. Nó như một chiếc bè thơ mộng. Nơi đó nàng đã hứa một lời trăm năm cho chính nàng.

CHƯƠNG II

Hải-Nhiên đã cười Liên.

Đám cưới diễn ra trong vòng thân mật, giản dị nhất từ xưa tới nay tại làng Văn; có lẽ, mọi người đều vui mừng cuộc hôn nhân đó; một bên là cô gái mới lớn, «con nhà», thong minh, duyên dáng và

trang nghiêm; một bên là gã thanh niên mạnh khỏe chân thành, dòng họ anh ta có một quá khứ sạch sẽ. Thường ngày Hải-Nhiên không sửa soạn mấy, nhưng trước hôn lễ mười hôm anh áo quần ngon lành tới thưa với quan Lãnh Tuyền – (ông bố Liên làm quan thời Pháp thuộc tới chức Lãnh binh. Lãnh binh Tuyền, Ông đã tham dự trận nổi dậy của anh hùng Đội Cung chống lại Pháp chó đẻ tại đồn Chợ Rạng; năm 1945 Việt Nam độc lập, một tòa án được thiết lập tại Vinh để xử bọn phản quốc; Lãnh Tuyền được khen thưởng còn Lãnh Thuyết bị tử hình – chiều hôm đó chuyến tàu chạy qua vùng Quảng Bình khô khan. Khi tàu dừng lại nơi một ga nhỏ hẻo lánh một toán người đã tràn lên các goong tìm kiếm. Một người mang kiếm trắng nơi thắt lưng hỏi lớn: «trong toa này ai có tên Lãnh Tuyền? ai là Lãnh Thuyết Phạm bá Thuyết». Tiếng hỏi vừa dứt thì Lãnh Thuyết đứng lên trả lời: «Tôi đây». Tức thì Lãnh Thuyết bị hai kẻ lạ mặt khác mời xuống khỏi goong tàu. Trên vùng ruộng khô, Lãnh Thuyết «bị» quý xuống, lưỡi kiếm vung lên... đầu Lãnh Thuyết rơi. Nắng quái tràn đầy. Tàu chạy. Cái chết Lãnh Thuyết ám ảnh mãi trong tâm hồn Lãnh Tuyền, về sau, Lãnh

252

253

Tuyền làm tham mưu trưởng lực lượng kháng chiến Phủ Thăng rồi chủ tịch Mặt trận Liên Việt tỉnh nhà; tuy thế Lãnh Tuyền không gia nhập đảng nên bị guồng máy đảo thái vào năm 1951; à, dù không là đảng viên, quan Lãnh nói, tao đã chiến đấu hết mình trong tư cách một người giác ngộ và yêu nước; có lần tao đã cỡi áo quần, sơn đen mình mây bỏ lên lối qua bên ngoài một đồn giặc; các con ạ, ở hoàn cảnh đó có gì phân biệt được một người của Đảng hay một người không Đảng; có gì phân biệt giữa một cánh sau hồ và một cánh cây trên núi; thực sự, cây sau hồ vẫn có sự sống, nhưng là sự sống kiên cường, tựa như sự chết, thâm lặng và mãnh liệt, trải qua nhiều nghìn đời; chúng mày rồi cũng là san hô đó) – về hôn lễ của chàng, quan Lãnh ngồi trên tấm phản gỗ, hỏi Hải-Nhiên: «có thực là mày chưa có vợ con gì ráo kể từ ngày bỏ xứ ra đi, Hải-Nhiên?» Hải-Nhiên co ro trả lời: «Dạ thưa... con chưa hề làm thế bao giờ. Con chưa có vợ con. Chưa làm hôn thú với bất cứ một cô tầm phơ nào. Con xin thề...» «Thôi được, quan Lãnh nói, tao đồng ý gả Liên cho mày. Tuy mày muốn sống ở đây hay đi đâu nhau đi đâu cũng được. Hồi còn xuân xanh tao cũng sống giang hồ. Nhưng đi đâu thì đi mày phải thương yêu và chung thủy với con gái tao. Tao nói ít. Mày biết. Tao thương mày lắm...» Lãnh Tuyền là một võ quan. Ông thể lộ rằng ông thương yêu Hải-Nhiên thì chuyện đã quá lắm rồi. Hôm làm lễ vu quy con gái, Lãnh Tuyền uống rượu say; đêm đến ông «hát tuồng»; một đứa cháu cầm cây đu đưa nhỏ đánh vào cái mâm thau làm nhạc. Lãnh Tuyền cho mời viên trung úy đến nói rõ cái điều ông phải gả Liên cho Hải-Nhiên. Trời gần sáng, ngà ngà rượu, nhìn cái hoa hường trong tối nhờ nhờ, Lãnh Tuyền nói: «đời con gái cũng như nụ hoa, gả chồng cho nó, để lâu hoa tàn... trung úy, uống với tôi nhé, say đi, đời là cuộc chơi. buồn làm gì; ông có khi còn cười được gái đẹp gắp trăm nghìn Liên; con tôi nó quê mùa». Hôm đám cưới, viên trung úy có tới dự tiệc; anh nàng ly chúc mừng Hải-Nhiên tuy đôi mắt anh xa vắng, bụng dạ buồn chồn, anh ức ức một điều gì mơ hồ; Hải-Nhiên và Liên cùng cúi chào cảm ơn viên trung úy. Viên trung úy muốn khóc khi nhìn Liên. Anh ta thuộc loại sĩ quan có học và có đức. Nếu không anh đã nhờ an ninh mời Hải-Nhiên lên đồn; tự tay anh đâm Hải-Nhiên bẻ bọng dài... «cho chưa cái thói dám cưới Liên». Mấy ngày sau tiệc cưới viên trung úy vẫn tới chơi nhà Lãnh Tuyền, cùng Lãnh Tuyền uống rượu và xách súng ra các lùm cây bắn... chim; thỉnh thoảng họ ra ngoài đồng nước bắn le le (tức là vịt trời đó phải không?)

Hải-Nhiên dựng nhà trên sườn đồi.

Sau lưng nhà con đường lên đỉnh đồi; hai bên đường là nương rẫy; bao quanh là những bờ đê cùng vô số loại cây dại; giữa rẫy

254

khoai mì hay đậu có khu nghĩa địa; rải rác trong vô số mộ xanh kia là năm ba ngôi mộ của người Hời: mộ đá đen, không bao giờ có người tảo mộ; nơi kê đá, cây mọc sum xuê, có rắn và chim; trứng chim và thỉnh thoảng một vào thứ hoa man dại: hoa như lịch sử người Chăm: xa vắng ngậm ngùi; vào mùa sim, đồi tím; vào mùa khoai, nơi các nương xanh đầy bông trắng.

Trước nhà Hải-Nhiên là triền thấp; xuống chân đồi là vùng ruộng cao; mùa nắng, nơi ruộng cày khô kia lũ chim sơn ca thường bay vụt ra ca hót; mùa mưa lụt, nước tràn lên, lũ cò trắng theo nước vào tới bờ trắng phau. Từ khung cửa nhà Hải-Nhiên nhìn xa hơn: con sông cùng cánh đồng sâu. Hải-Nhiên tuy ngồi ở nhà nhưng mỗi sáng sớm anh kiểm soát được kẻ nào đã tới ruộng anh; anh có thể tri hô nếu có ai thảo trộm một tro nước hay cho trâu băng qua một đám lúa màu mỡ của mình.

Khu vườn Hải-Nhiên không rộng lắm nhưng thật là đầm ấm vì anh biết khai thác. Quanh vườn một hàng rào tre đan, che chắn với gai tào hay gai mắt mèo: «cũng để phòng ăn trộm chứ». Một cái ngõ tre với hai cánh khép. Hải-Nhiên nói: «em ạ, người Sóc Trăng Bạc Liêu không bao giờ chịu rào ngõ cả. Từ nhà này sang nhà kia «tuồng luồng». Lúa trong Nam đầy đồng, trái ngọt đầy vườn, chẳng ai thèm đi ăn trộm». Đất trong vườn, Hải-Nhiên khai thác hoa lợi theo từng mùa: đậu xanh, đậu ván, bí bầu, hoặc rau cải. Một số cau hoặc chuối cũng đã rải rác trong vườn. Tiêu xanh và trâu lá bò lên các thân cây lớn. Vì ở Nam lâu năm nên Hải-Nhiên đã chăm sóc khu vườn, mà mới thoáng qua, kẻ lạ có thể tưởng tượng đó là một khu vườn miệt Hóc môn Bà Điểm, hay Tây Ninh, nói chung, đó là loại vườn ở miền đất không được phì nhiêu lắm của miền đông Nam Kỳ. Hải-Nhiên tự đào trong vườn một cái giếng; nước «mạch nhĩ» thật mạnh, dư thừa tưới rau cải: «em ạ, em có tin rằng mình anh đào nổi cái giếng không? thế mà anh làm được. Anh làm bất cứ gì em muốn. Năm tới, anh lên đồi khai khai khâu vùng rẫy hoang cho coi. Anh sẽ làm cái đồi khô trọc phía kia có màu xanh, có hoa màu và sự sống. Tin đi»

Ngôi nhà. Trước đây một năm Hải-Nhiên trở về quê hương với vốn vẹn một cái xác giang hồ trên vai và một ít tiền trong túi nhỏ. Bây giờ nhà được dựng. Nền được đắp. Hải-Nhiên đã mất hai tháng mới dựng xong nhà. Mái lợp tranh núi, tường tre đan, cửa bằng gỗ tạp, nền được đắp bằng đất sét đen mang về từ vòm sông khô tháng năm. Có thể nói mỗi hôm thường trực vãi ra trên lưng Hải-Nhiên trong hai tháng liền, ngay cả đêm trăng hay những sáng thật sớm rừng còn đầy sương. «Anh ạ, nền đường sức với chứ. Sống cả đời chứ dân phải sống một giờ một ngày mà

cướp thời gian». «Em ơi, làm một ngôi nhà cũng như nấu một nồi cơm; phải nấu nhanh và khéo cơm mới khỏi ề... à, em sẽ sinh con dưới mái nhà này, thẳng chắc khỏe dữ thân, năm ba tháng thẳng nhóc bò cùng nhà, dài là cùng nhà. Dài là mà vui». Liên hỏi «Bộ anh muốn sinh con trai đầu lăm hả?» Hải Nhiên cười: «Ai mà biết. Em muốn sinh đứa nào tùy em. Con nào cũng con... cho anh sờ thử cái bụng em một chút. Ôi nó tròn và thơm. Mỗi lúc nó một phình ra như trái bầu. Em đẻ về đêm hay đẻ buổi sáng, ngày nắng hay ngày mưa đây em? Ráng đẻ ngày đẹp trời nghe em. Chưa chị bụng em đã thơm mùi mẹ».

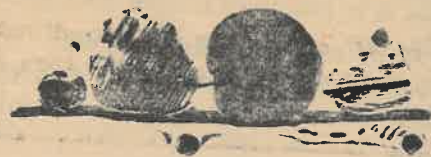
Trang trí trong nhà. Ban đầu nhà trống trơn: đây gió và nắng chiều. Hải Nhiên đi làm công một tháng liền (cuộc đất) cho Hương Vân để lấy một bộ bàn và bốn cái ghế gỗ. «Ê, bác Hương, tôi có thể làm bất cứ nghề gì, trừ ăn trộm, để gia sản tôi mỗi lúc một giàu có, tôi muốn vợ con tôi phải vui sướng hơn tôi». Bộ bàn kê giữa nhà. Lãnh Tuyên cho một bộ ván gỗ. Bộ ván kê phía cửa trái. Phía kia là một chiếc giường lớn. Hải Nhiên đi chợ Kê mua vật dụng trang trí trong nhà: bình tích nước, khay trà, một bộ tách bằng đất, cái trang thờ, một chiếc ảnh Ngộ Tông treo giữa nhà (không treo Công an họ Hải họ đánh học mán), một bình hoa với những hoa bằng nhựa. Hải Nhiên không quên mua 2 con hạc gỗ một cặp gia đình cây, một cái khung ảnh để thờ ông già anh. Cuối cùng anh mua một bộ liễn Tam Quốc câu (có hình ảnh Đào Viên kết nghĩa, Quan Vân trường ở Huê dung đạo; Triệu tử Long đương cung bắn gãy một cọt buồm; Trương Phi hét sập cầu; trận Xích Bích thuyền cháy giữa nghiêng) về dán trên vách ván ngầu buồm gỗ.

Buồng ngủ. Người nhà quê ít bao giờ có buồng ngủ riêng — vợ chồng son muốn «đi lại» với nhau thì ráng chờ trẻ nít nó «thét» và ông già bà cả ngáy đều giắc rồi mới bập bùng; sóng biển đánh vào bờ mãnh liệt với vỹ; việc ấy thường xảy ra đêm tối trời, đêm trăng nhớ như thi kiếng; vì thế, dù gần vợ nhưng phần lớn thanh niên thôn quê không biết «cỏ trong mình mây em sâu ra sao». Nhưng Hải Nhiên «văn minh» hơn. Anh làm một buồng ngủ cho hạnh phúc anh. «Mày à, mày là bạn trai tao nói thực. Tao với vợ tao ở riêng một nhà. Muốn hỏi nào lại chẳng được. Muốn ngon tao xài buổi trưa. Ban đêm mở cửa cho mát. Nào ai biết. Nhưng tao đâu làm thế. Vợ tao đang hoang lăm. Nếu luôn luôn là trong phòng». Chính điều đó làm Hải Nhiên qui mền vợ. Nàng đúng là một biểu hiện của đàn bà Việt Nam: lẳng nhưng thâm kín. Buồng ngủ của Hải Nhiên, ngoài cửa lớn ra vào còn 1 cửa sổ nhỏ. Cửa nhìn lên trên trời. Ngay phía ngoài cửa là một hàng hoa thực được, một bãi đất khá rộng; một cái bang dài bằng gỗ; để chiều chiều khi rảnh việc hai vợ chồng ngồi nhìn mây nước thanh thản nói chuyện vu vơ cho đỡ buồn. Trong buồng kê

một chiếc giường gỗ rộng. Có đệm giường. Bên trái một chiếc bàn nhỏ. Trên bàn nhỏ còn đặt những món quà tặng của bà con bè bạn hôm tiệc cưới. Những mảnh giấy dán đỏ còn bọc kín những món quà quê mùa. Trên một cái móc tường, Hải Nhiên không quên treo cái xác tay của anh. Đó là một cái xác bằng da lâu đời, có chỗ sờn rách, quai dây đã đứt, được thay bằng một quai vải. Với kẻ khác, khi về tới quê nhà thì ném cái xác cũ nát đó đi, nhưng anh, anh treo mãi nó trong nhà. Cái xác định mệnh. Anh nói: «Nó đi theo tôi có trên mười năm, nó ngủ với tôi ở đầu đường xó chợ, vào Bạc Liêu Sóc Trăng, qua sông Tiền, sông Hậu; khi quá cô đơn quá tuyệt vọng cái xác đó chính là một người bạn tin tưởng cuối cùng. Nhiều khi, rất nhiều khi, trên thị trấn lạ tôi đói quá, đứng dậy với cái dạ dày trống vắng, thế giới bên ngoài chỉ còn là một vũ trụ tối, một thứ biền niêm độc, thì cái xác, chính nó an ủi tôi. Nó cho tôi một hơi ấm quen thuộc, một sự kiên nhẫn vô biên của người bạn đường. Chẳng ai hiểu thấu lòng tôi bao năm lưu lạc, ngoài cái xác. Trong khi con người dần dà biến thành những tinh vật hay những thây ma thì những đồ vật lại có giá trị thay người, hay thay con người trong lĩnh vực tâm lý». Cái xác được treo trên cái móc. Hằng ngày Hải Nhiên nằm trên giường với Liên nhìn nó. Cái xác lũng một lỗ nhỏ: đó chính là con mắt định mệnh nhìn anh. Con mắt không bao giờ nhắm hay biết chảy nước mắt, nhưng nó báo động cho anh biết rằng với xã hội anh phải chiến đấu thật kiên cường, anh phải làm việc thật hăng say, và anh phải có niềm tin thật bền vững vào chính mình. Anh phải làm nuôi anh, Anh phải tự tạo niềm tin để an ủi mình. Anh phải bước trên gai lửa mà không được kêu than. Không làm thế thì anh sẽ ngã xuống và chết, thời gian đục khoét anh, sâu bọ xừ đục xác thịt anh.

Mỗi đêm, trong phòng ngủ, Hải Nhiên ôm vợ vào lòng. Bàn tay anh đi qua từng sợi tóc, từng vùng da thịt nhỏ trên thân thể nàng. Đến nỗi anh có thể nhắm mắt, cho tay sờ lên một chỗ nào đó, và biết ngay chỗ nào của vợ mình; như sống lưng nàng có một nốt ruồi đen nhỏ chẳng hạn. Nốt ruồi nhỏ lên một chút, lẻ loi giữa vùng băng lạnh mà ấm, như ngọn núi chứa chan ở cuối dãy Trường Sơn trên đồng bằng khô khốc ấy.

Mỗi khi đứng 1 mình trên đồi, đưa mũi trong hơi gió chiều là Hải Nhiên nghe cái mùi vợ gọi ngạo thình không. Cái câu mơ màng một cái thoáng qua là Hải Nhiên hình dung cả tâm vóc vợ nhà: hai con mắt nàng thật lớn mà tinh anh trong sáng, mái



tóc dày những sợi nhỏ như tơ, mũi gái quê nhưng mũi dọc dừa, hai môi mọng đỏ, cổ nàng trắng và thon. Nhưng những cái đó chỉ là biểu lộ một vẻ đẹp tinh thần. Cái phần khác kia (như ngực hay đùi như hang hốc hay cỏ trong mình mây) mới là biểu lộ cái vẻ đẹp của tinh dục. Nó có vẻ tục nhưng cũng thật người, chính là người. Và Hải Nhiên nhớ tới ngực vợ, hai núm vú vợ hồng; gái trinh nguyên thì vú phải hồng, trên núm chưa mọc lên những hạt thịt nhỏ, à, cứ cho tay lên «vợ nhà» kéo hai bàn tay qua hai bờ vai nhỏ, đôi vai mong manh, da thịt mềm của vợ đáng thương yêu muốn học máu mà chết; ừ nhỉ, «của vợ nhà» tại sao lại không kéo bàn tay xuống phía dưới một chút: bụng nàng thơm tho, nơi đó đứa con sẽ được nuôi dưỡng, một đứa bé sẽ được nuôi dưỡng, một đứa bé sẽ thở phía trong, một đứa bé sẽ vòng quanh một vòng đầu trong chín tháng để chui ra cái vũ trụ đầy nắng và gió, vũ trụ chỗ chết này; ừ rồi, cũng xinh quá cỡ, và phía dưới nữa: «em về cắt nón và thưa, để dành mái tóc làm mưa xuống ngàn» Hải Nhiên thấy rùng. Muốn đi mãi trong rừng mộng suốt đêm ngày.

Khi chấp nhận sự có mặt của một người đàn bà trong đời sống của mình Hải Nhiên đã nghĩ nhiều



MADAME CẨM THẠCH

Đặc biệt eo mập làm ốm, cắt nốt ruồi, thịt thừa, vá sẹo, nhăn, nám, tàn nhang, lỗ chân lông. Trị tuyệt các mụn, chữa theo khoa học tối tân.

tới hạnh phúc. Hạnh phúc không phải là một cái gì có sẵn để hưởng, mà thường thực nó là một bí mật trớ trêu của định mệnh. Anh không thể sống đơn độc một đời. Không thể cứ mãi miết ngồi một mình trong đêm, Cái đời sống đó thiếu quân bằng, bất thường, mất tự nhiên. Anh phải được điều động, được kết hợp, phải tìm người để chung chịu những cảnh ngộ sau này, nói một cách khác anh cũng như mọi con thú người, là phải tìm 1 Người để cùng họ sinh con cái, cùng thấy nhau sự đau đớn tù đầy, hay thương nhau những lúc bệnh tật, khóc nhau nức nở một trong hai lia đời trước đó. Anh phải chấp nhận một người đàn bà chen vào đời sống anh, hiện lên đó, chiếm đoạt tâm hồn, và cuối cùng người đàn bà đó là linh hồn anh. Hải Nhiên thừa biết những rối rắm sẽ tới khi sinh hoạt thường tình mạnh mẽ của một người đàn ông thường bớt cho lời thở than của đàn bà. Trí lớn của người đàn ông bị đe dọa bởi những thực tế vụn vặt buồn nôn của người đàn bà. Biết thế. Biết hết. Khổ lắm, nói mãi. Nhưng anh phải có vợ. Anh không thể là một viên đá tảng, chịu lẻ loi một cách tuyệt đối hằng trăm năm. Tôi là người.

(CÒN NỮA)

THẨM MỸ VIÊN Elizabeth CẨM THẠCH

141/10 Cách Mạng (10 Hồ Biểu Chánh) Sg — ĐT : 40474

ĐƯỢC NHIỀU BÁO CHÍ THỦ ĐO KHEN TẶNG

DO MADAME CẨM THẠCH

GIỚI NGHIỆP : Hai cấp bằng Đại Học Thẩm Mỹ Warflynn Beauty College và Cinderella Beauty Institute tại Hoa Kỳ.

TU NGHIỆP TẠI : Jijin Hospital, Tokyo, Hibiya Clinic Tokyo, Shiseido Tokyo.

VỚI SỰ CỘNG TÁC CỦA NHIỀU BÁC SĨ CHUYÊN KHOA GIẢI PHẩu THẨM MỸ DANH TIẾNG NHẤT

Quý Bà, Cô khỏi tốn tiền đi Nhật, vẫn có đôi mắt đẹp, bộ ngực đẹp, mũi cao tự nhiên. Má đồng tiền, môi cong, cằm chẻ.

MÙA MƯA LÀ MÙA THAY DA MẶT

Thay da mặt, cổ tay chân, thay da toàn diện, chỉ 5 ngày sẽ trẻ lại 20 tuổi.

Mời đến ghi tên giữ chỗ trước.

DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GÓP VỐN CHO CƠ SỞ (qua Tuần báo Đời chuyên giao)

Như dự trù, chiều ngày 20 tháng 8 năm 1971 đợt đầu góp vốn của Cơ Sở Nhân Chủ đã chấm dứt. Trong đợt đầu này, Ban Điều Hành Cơ Sở đã nhận được mandat của 203 thân hữu và anh em nhóm viên trên toàn quốc, đóng góp cho cơ sở một số vốn cộng chung là 3 triệu 519 ngàn đồng. Ngoài ra, Ban Điều Hành Cơ Sở còn nhận được ngót 1 triệu 500 ngàn đồng của một số chi nhóm địa phương tại miền Trung và Cao nguyên. Sau đây là danh sách cách thân hữu và anh chị em nhóm viên góp vốn trực tiếp cho Ban Điều Hành Cơ Sở, do tuần báo Đời chuyên giao. Danh sách liệt kê số vốn do các chi nhóm địa phương đóng góp sẽ được gửi thẳng về từng chi nhóm thay vì công bố trên báo. Chúng tôi cũng xin nhấn mạnh rằng danh sách công bố trên báo này chỉ dựa trên những thư từ do tuần báo Đời chuyên giao qua tính tới chiều 20-8-71. Chúng tôi sẽ thiết lập một danh sách phụ cho các thân hữu muốn đóng góp đợt đầu nhưng gửi thư và mandat về sau ngày 20-8-71. Chúng tôi cũng xin loan báo cùng toàn thể thân hữu và anh chị em là đợt 2 góp vốn sẽ được thực hiện từ 10-9-71.

BIÊN HÒA

1) Phạm hoàng Kim	góp	2.000đ
2) Trần văn Minh	góp	5.000đ
3) Võ thị Ngọc Anh	góp	10.000đ
4) Nguyễn văn Hải	góp	5.000đ
5) Nguyễn văn Ý	góp	5.000đ
cộng		27.000đ

AN GIANG

6) Lê quang Trọng	góp	5.000đ
cộng		5.000đ

BÌNH TUY

7) Quách thị Hồng Hà	góp	10.000đ
cộng		10.000đ

BA XUYỀN

8) Nguyễn ngọc Tám	góp	5.000đ
9) Nguyễn công Quảng	góp	5.000đ
10) Lê thị Út	góp	1.000đ
11) Nguyễn văn Đạt	góp	1.000đ
12) Huỳnh văn Năm	góp	500đ
cộng		12.000đ

BÌNH DƯƠNG

13) Hoàng ngọc An	góp	20.000đ
cộng		20.000đ

BẢO LỘC

14) Bùi năng Phán	góp	5.000đ
cộng		5.000đ

BAN MÊ THUẬT

15) Nguyễn chấn Hưng	góp	10.000đ
16) Trần văn Cả	góp	5.000đ
17) Lê quang Linh	góp	5.000đ
18) Nguyễn văn Chương	góp	10.000đ
cộng		30.000đ

CHỢ LỚN

19) Văn tiến Hùng	góp	10.000đ
20) Đặng hữu Nghĩa	góp	5.000đ
21) Nguyễn thị Nhiều	góp	10.000đ
cộng		25.000đ

CẦN THƠ

22) Trần như Huỳnh	góp	5.000đ
23) Trương văn Sơn	góp	5.000đ
24) Cao minh Phụng	góp	5.000đ
25) Trần đình Thọ	góp	5.000đ
26) Nguyễn trúc Ty	góp	5.000đ
cộng		25.000đ

CAM RANH

27) Nguyễn châu Viên	góp	1.000đ
28) Trần dũng Hùng	góp	20.000đ
29) Lê Phán	góp	5.000đ
cộng		26.000đ

ĐÀ NẴNG

30) Lê thị Tú Loan	góp	10.000đ
31) Nguyễn Thành	góp	3.000đ
32) Phạm văn Lợi	góp	5.000đ
33) Nguyễn phúc Minh	góp	5.000đ
34) Nguyễn Tâm	góp	5.000đ
35) Trần văn Tuấn	góp	5.000đ
36) Phạm thị Lan	góp	5.000đ
37) Tôn thất Liêm	góp	4.000đ
38) Trần danh San	góp	5.000đ
39) Phạm văn Lương	góp	100.000đ
cộng		147.000đ

ĐÀ LẠT

40) Lê Phi	góp	5.000đ
41) Nguyễn văn Trung	góp	50.000đ
42) Trần văn Thăng	góp	5.000đ
43) Hoàng văn Thái	góp	5.000đ
44) Bùi văn Tri	góp	5.000đ
45) Lê viết Khiêm	góp	5.000đ
46) Nguyễn đăng Nghiệp	góp	5.000đ
cộng		80.000đ

HUẾ

47) Nguyễn thiên Phước Quả	góp	10.000đ
48) Thân chí Thiện	góp	5.000đ
49) Thân văn Phúc	góp	5.000đ
cộng		20.000đ

GIA ĐỊNH

50) Nguyễn văn Thạnh	góp	5.000đ
51) Trần ngọc Nga	góp	10.000đ
52) Đặng thị Long	góp	40.000đ
53) Nguyễn thị Tước	góp	10.000đ
54) Trần tấn Mười	góp	5.000đ
55) Nguyễn thị Giao	góp	10.000đ

56) Thi quang Hải	góp	1.000đ
57) Lê thị Hồng Nga	góp	5.000đ
58) Dương trí Đức	góp	5.000đ
59) Đông Đặc	góp	5.000đ
60) Nguyễn văn Tuấn	góp	1.000đ
61) Phạm công Khanh	góp	50.000đ
62) Trần thị H.L	góp	5.000đ
63) Phạm huỳnh Tam Lang	góp	100.000đ
64) Huỳnh thanh Tâm	góp	20.000đ
cộng		272.000đ

KIÊN GIANG

65) Trần Trung Chính	góp	5.000đ
cộng		5.000đ

KIẾN PHONG

66) Đoàn Q.T.	góp	1.000đ
cộng		1.000đ

KIẾN HÒA

67) Phan thế Tùng	góp	1.000đ
cộng		1.000đ

KONTUM

68) Đặng hữu Đề	góp	5.000đ
cộng		5.000đ

KBC

69) TSI Võ văn Đồng	(4782)	góp	500đ
70) Phạm khắc Nghiêm	(4114)	góp	5.000đ
71) T. tá Ng. nhựt Tạo	(6320)	góp	5.000đ
72) Võ ngọc Thạch	(4982)	góp	5.000đ
73) Hồ thị Huệ	(3198)	góp	5.000đ
74) Nguyễn Lái	(6137)	góp	5.000đ
75) Huỳnh khắc Dũng	(4187)	góp	5.000đ
76) Nguyễn văn Tỉnh	(6611)	góp	5.000đ
77) Hoàng văn Tiến	(4878)	góp	5.000đ
78) Nguyễn văn Cang	(4400)	góp	50.000đ
79) Trần văn Thái	(4400)	góp	50.000đ
80) Nguyễn gia Côn	(6897/162)	góp	5.000đ
81) Trần đạo Quang	(6638)	góp	5.000đ
82) Ng. xuân Bê	(7083)	góp	10.000đ
83) Ng. thị Nghĩa	(4374)	góp	10.000đ
84) Vũ Mai	(4779)	góp	10.000đ
85) Lưu ngọc Thọ	(6559)	góp	5.000đ
86) Lưu văn Phong	(4374)	góp	30.000đ
87) Lê Anh Tuấn	(4374)	góp	10.000đ
88) Phạm lương Kế	(4374)	góp	10.000đ
89) Bửu Cung	(4707)	góp	10.000đ

90) Lê quang Trí	(4374)	góp	5.000đ
91) Ng. minh Thanh	(4061/ĐT)	góp	1.000đ
92) Nguyễn thị Tài	(4528)	góp	5.000đ
93) HS I Trần văn Tư	(6344)	góp	5.000đ
94) T. úy Ng. văn Ninh	(6350)	góp	1.000đ
95) Tr. úy Ngô tấn Nào	(3004)	góp	5.000đ
96) Trần đình Quyển	(4091)	góp	5.000đ
97) Ng. văn Cúc	(3004)	góp	2.000đ
98) Trần trung Hòa	(4221)	góp	5.000đ
99) Trần văn Liệu	(4374)	góp	10.000đ
		cộng	289.500đ

LONG AN

100) Trần văn Bằng	góp	5.000đ
	cộng	<u>5.000đ</u>

NHA TRANG

101) Lê văn Hai	góp	5.000đ
102) Võ văn Kế	góp	5.000đ
103) Trương thị Kim Báu	góp	5.000đ
104) Huỳnh thị Ngà	góp	2.000đ
105) Ngô kim Định	góp	1.000đ
106) Kim Thoa	góp	10.000đ
107) Trần văn Đô	góp	2.000đ
108) Nguyễn huy Hoàng	góp	5.000đ
	cộng	<u>35.000đ</u>

PHAN RANG

109) Lê xuân Hòa	góp	5.000đ
110) Nguyễn xuân Quang	góp	10.000đ
111) Nguyễn Tân	góp	2.000đ
112) Nguyễn văn Kha	góp	5.000đ
113) Nguyễn văn Mới	góp	5.000đ
114) Nguyễn Tâm	góp	5.000đ
115) Dương văn Bửu	góp	5.000đ
116) Trần kim Đài	góp	10.000đ
117) Đỗ Thọ	góp	5.000đ
	cộng	<u>52.000đ</u>

PHAN THIẾT

118) Nguyễn ngọc Hương	góp	5.000đ
119) Nguyễn Châu	góp	2.000đ
120) Lê văn Chính	góp	5.000đ
	cộng	12.000đ

PLEIKU

121) Nguyễn văn Phán	góp	5.000đ
122) Kim Tuấn	góp	5.000đ
123) Hoàng khởi Phong	góp	10.000đ
124) Vũ kim Hoàng	góp	5.000đ
125) Nguyễn thị Huệ	góp	5.000đ

126) Vũ Hối	góp	5.000đ
127) Lê thị Ngọc Anh	góp	5.000đ
128) Lê quý Ánh	góp	5.000đ
129) Lê quý Khoái	góp	5.000đ
cộng		50.000đ

PHƯỚC TUY

130) Huỳnh Trung	góp	20.000đ
131) Nguyễn ngọc Khấn	góp	2.000đ
	cộng	<u>22.000đ</u>

PHÚ BÓN

132) Trần công Tâm	góp	20.000đ
	cộng	<u>20.000đ</u>

QUI NHƠN

133) Ng. kha Linh Vũ	góp	15.000đ
134) Nguyễn Đức Thuận	góp	500đ
135) Nguyễn ngọc Thiện	góp	1.000đ
136) Trần từ Nhân	góp	1.000đ
137) Hồ thượng Hiền	góp	1.000đ
138) Trường Sơn	góp	1.000đ
139) Huỳnh Thắng	góp	5.000đ
cộng		24.500đ

QUẢNG NGÃI

140) Trần văn Vạn	góp	5.000đ
141) Hoàng Minh	góp	10.000đ
142) Trần đình Biên	góp	5.000đ
143) Trần bửu Huy	góp	5.000đ
144) Huỳnh văn Hòa	góp	5.000đ
145) Nguyễn Liệu	góp	5.000đ
146) Trần Minh	góp	5.000đ
147) Đoàn thị Hội	góp	20.000đ
		<u>cộng</u> 60.000đ

QUẢNG TÍN

148) Hoàng trọng Xoa	góp	1.000đ
149) Nguyễn kim Qui	góp	1.000đ
	cộng	<u>2.000đ</u>

QUẢNG NAM

150) Kiều xuân Tuất	góp	5.000đ
	cộng	5.000đ

QUẢNG TRỊ

151) Trần dzu Tử	góp	5.000đ
	cộng	5.000đ

QUẢNG ĐỨC

152) Lê văn Túc	góp	5.000đ
	cộng	5.000đ

SAIGON

153) Tạ đình Thường	góp	30.000đ
154) Phạm thị Nga Nguyệt	góp	5.000đ
155) Nguyễn văn Rành	góp	20.000đ
156) Đặng thị N.S	góp	5.000đ
157) Nguyễn văn Thư	góp	5.000đ
158) Nguyễn thị H.	góp	5.000đ
159) Nguyễn bá Phong	góp	2.000đ
160) Phạm xuân Nghĩa	góp	5.000đ
161) Nguyễn thị Hợi	góp	2.500đ
162) Lê đình Phật	góp	20.000đ
163) Lê thị Hằng	góp	40.000đ
164) Nguyễn đồ Quyền	góp	20.000đ
165) Trang chí Thiện	góp	5.000đ
166) Lynch Giang	góp	5.000đ
167) Nguyễn Kinh	góp	10.000đ
168) Nguyễn nhân Tấn	góp	1.000đ
169) Khiếu thiện Thuật	góp	25.000đ
170) Vũ thế Ngọc	góp	5.000đ
171) Nguyễn tân Dân	góp	5.000đ
172) Vũ ngọc Long	góp	5.000đ
173) Chu Tử	góp	50.000đ
174) Hà thế Ruyệt	góp	2.000đ
175) Nguyễn Tuyền	góp	40.000đ
176) Nguyễn Quang	góp	1.000.000đ
177) Trần quang Hưng	góp	20.000đ
178) Nguyễn thị Thái	góp	50.000đ
179) Lê đình Thông	góp	5.000đ
180) Vũ đạo Dzoanh góp	góp	100.000đ
181) Vũ thị Hương	góp	10.000đ
182) Trương văn Tư	góp	5.000đ
183) Nguyễn văn Cường	góp	2.000đ

184) Lâm hữu Hạnh	góp	10.000đ
185) Lý đại Nguyên	góp	5.000đ
186) Vũ quốc Châu	góp	10.000đ
187) Đỗ hữu Dụng	góp	100.000đ
188) Nguyễn thủy Long	góp	20.000đ
189) Nguyễn quang Trung	góp	5.000đ
190) Võ văn Tuấn	góp	2.000đ
191) Nguyễn hữu Điền	góp	20.000đ
		<u>cộng 2.147.500đ</u>

TÂY NINH

192) Từ hiền Côn	góp	<u>5.000đ</u>
	cộng	5.000đ

VĨNH LONG

193) Tăng tường Nguyễn	góp	5.000đ
194) Bùi ngọc Hiệp	góp	500đ
195) Lê văn Mười	góp	500đ
	cộng	<u>6.000đ</u>

VŨNG TÀU

196) Tôn thất Tuệ	góp	5.000đ
197) Nguyễn từ Phong	góp	5.000đ
198) Nguyễn văn Hội	góp	5.000đ
	cộng	<u>15.000đ</u>

PHÚ YÊN

199) Lê Minh	góp	2.000đ
200) Trần văn Hoạch	góp	500đ
201) Võ ngọc Xuân	góp	5.000đ
202) Nguyễn Riệu	góp	10.000đ
203) Lê đức Luận	góp	5.000đ
	cộng	<u>22.500đ</u>



THUỐC ĐIỀU KINH GYNO PAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: - THẦY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HÔI XUYÊN VÀ DÂY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

K.N.Số: 80M.4C.1P.282.68

DÒNG ĐỜI

TUYÊN NGÔN CỦA SÓNG

- Không một bản tuyên ngôn nào trong thế giới loài người vừa có tính cách kích thích rất mãnh liệt nhưng cũng đầy quyền rũ cho bằng tuyên ngôn của Sóng. Thật vậy, trước những đợt sóng miên man không cùng, vượt thời gian và không gian, bản tuyên ngôn của Marx và Engels cũng chỉ là tép riu. Vì bản tuyên ngôn bất tận của SÓNG chính là mời gọi có một hấp lực kinh khủng. Những ai có đứng nơi ven biển « hữu hạn » phóng tầm mắt ra đại dương bao la vô hạn mới thấy thêm viễn du và mơ ước phong trần.
- Trong bối cảnh xã hội ta hiện nay, Sóng trở thành giải pháp ưu tiên và cũng là giải pháp duy nhất. Vì còn gì rửa sạch những lem nhem, nhơ nhớp, dơ bẩn đang đầy rẫy cho bằng những đợt sóng ? Sóng liên tục nối tiếp mà vẫn không bao thủ, tuy mãnh liệt như « triều dương cơn sóng cả » nhưng cũng rất hiền hòa của một tình tự dân tộc « Sóng vỗ miên man như câu ru êm của Mẹ dịu dàng... « Mẹ, là Mẹ Việt Nam, trong ca khúc « Mẹ trùng dương » của Phạm Duy.
- Đó chính là ý nghĩa đầu tiên trong bản tuyên ngôn của Sóng. Nhưng ý nghĩa đó vẫn không làm cho xã hội chúng ta trở nên có ý nghĩa, cũng như không vì bốn ngàn năm văn hiến mà nước ta lúc nào cũng phải có văn hiến. Cho nên vấn đề là phương thức thực hiện cuộc cách mạng của Sóng. Tuyên ngôn Engels có khác chi mớ giấy lộn nếu thiếu đi những cán bộ trung kiên. Vậy những người làm nên lịch sử sẽ là những ai ?
- Một cuộc cách mạng thực sự chỉ có ý nghĩa nếu được sự hưởng ứng của dân chúng. Như vậy, đâu là quần chúng của cuộc cách mạng SÓNG THẦN ? — Giải pháp đã được chính trùng dương bao la trả lời. Con cháu của 50 tổ phụ theo cha lên núi hãy còn ở bên kia

Bến Hải. Chúng ta, những con cháu của 50 tổ phụ đã dắt díu nhau theo mẹ xuống biển sẽ là những cán bộ của cuộc cách mạng SÓNG THẦN.

- Lịch sử còn đang chuyển choáng. Đất nước cũng đang hồi nghiêng ngửa. Gió lại đột ngột đổi chiều, tốc độ hết sức mãnh liệt. Cho nên biển bắt đầu động và sóng cũng đã cuồn cuộn lăm lăm rồi ! SÓNG THẦN chính là những đợt sóng phủ đầu, sẽ trở nên mãnh liệt xô đẩy nhau trên 12 trang báo sẽ tràn ngập các sạp vào tháng 9 tới đây. Có phải định mệnh không vì người đứng tên chủ nhiệm lại có bút hiệu là Trùng Dương ?
- Nhóm HTN sẽ không độc quyền làm cách mạng. Vì như đã nói, cách mạng mà không có quần chúng chỉ là nói giỡn chơi cho đỡ buồn. Cho nên cuộc cách mạng SÓNG THẦN sẽ không ngừng cuồn cuộn đòi xướng đòi máu. Phương thức thực hiện thiết giản dị. Độc giả chỉ cần ghé chiến khu cách mạng — là các sạp báo ở rải rác ở khắp nơi — hy sinh cho cách mạng 15 tỉ ! Cuộc cách mạng SÓNG THẦN làm tất cả các lý thuyết gia của bất cứ cuộc cách mạng nào phải ngẩn ngơ vì phương thức cách mạng cũ rích đã bị cuộc cách mạng SÓNG THẦN cười sóng vượt qua. Các cuộc cách mạng đều khởi đi từ những tàn phá và những thây ma oan khiên hận thù. Cách mạng SÓNG THẦN tuy cũng có lửa bốc rất dữ dội, nhưng bắt đầu bằng sự xây dựng rất vững vàng, chất liệu là văn hóa và bằng tình thương, tình thương dân tộc.
- Có thể dự luận sẽ chê nhóm phát động cuộc cách mạng SÓNG THẦN là bốc đồng, là chơi ngông v.v... Nói như vậy là sai nặng ! Cũng vì « trí giả lạc thủy » cho nên cuộc cách mạng SÓNG THẦN chính là công trình của tim óc. Độc Thủ bỗng thấy nức lòng, rạo rực y như mỗi lần ra biển, mơ hồ nghe tiếng gọi của trùng dương. Nói đúng ra, SÓNG THẦN tuy vẫn chưa phát hành nhưng sao có tiếng SÓNG ở trong lòng ?
- Báo ĐỜI đã dành cho SÓNG THẦN tất cả sự mài mề và cố gắng. Mong rằng mỗi độc giả ĐỜI cũng sẽ là độc giả của nhật báo SÓNG THẦN.

ĐỘC THỦ

ĐỜI MUÔN MẶT ĐỜI MUÔN MẶT ĐỜI MUÔN

(TIẾP THEO TRANG 4)

tốt hơn cho hậu thế, sẽ sống cũng trên đây đất này trong 100 hoặc 1000 năm nữa»

Nhờ chạy khá nhanh mỗi buổi sáng TAMIKO và EMIKO đã trở nên mạnh hơn và không cần nhả nữa.

Một hôm, tôi bắt gặp hai em đang khóc tại một góc của sân trường. Tôi hỏi tại sao thì hai em trả lời rằng tối hôm trước, các em đã thấy Tivi NHK, cảnh VC tấn công Saigon và trong cảnh ấy có những chỗ gần nhà hai em. Tôi hiểu rằng các em đang nhớ thương và lo lắng cho cha mẹ, anh em. EMIKO nói rằng em không muốn xem Tivi nữa. Tôi bèn nói một cách ughiem nghị với các em : « Dù quê hương các em có đau khổ cách nào, mắt các em cũng phải luôn luôn hướng về đó. Các em là những phần tử ưu tú, chúng chiến sĩ để tái thiết nước Việt nam, vì thế các em mới đến đây học tập. Ngày nào các em còn ở Nhật Bản, phải nghĩ rằng tôi là ba và vợ tôi là má của các em. Các em phải có một trái tim vững chắc và không được dao động. EMIKO thôi khóc.

Nhiều lần tôi đã nói đề các em hiểu rằng :

« Chúng tôi không mời các em sang đây để rồi một ngày kia được đền đáp. Điều duy nhất mà chúng tôi đòi hỏi ở các em là trở nên

những kỹ thuật gia giỏi để tham gia vào công cuộc tái thiết xứ sở của các em ».

Vào những ngày nghỉ hè và mùa đông, hai em không có nơi nào để về, các bạn học của hai em tranh nhau mời hai em về nghỉ tại quê nhà họ để hai em được hưởng không khí gia đình. Vì ở trường tôi tập trung học viên ở khắp nơi trên đất Nhật, cho nên hai em có dịp đi đi lại lại trên nước Nhật.

Một năm rưỡi đã trôi qua, từ khi hai em sang Nhật. Hiện nay hai em đang học khóa kỹ thuật điện tử và khóa Hóa Học Công Nghiệp năm thứ hai. EMIKO đứng thứ 19 trong một lớp 50 học viên, TAMIKO, thứ 22 trong một lớp 48 học viên.

Hai em nói rằng vì không thông tiếng Nhật cho nên chỉ hiểu một nửa khi ghi chú tại lớp và khi về phòng, mỗi đêm phải thức đến 1 giờ sáng để chép những điều ghi chú mượn của bạn.

Ngày 7 tháng tư, ngày lễ nhập học EMIKO được tặng phần thưởng vì đã có gắng học tập. Em nói mà đôi má ửng hồng « Khi em về Việt Nam thì đây là món quà kỷ niệm đẹp để nhất ».

Chúng tôi đang trông đợi ngày mà cái thiện ý nhỏ nhặt của chúng tôi mang lại kết quả trên đất Việt Nam.

tiếng nói sau cùng của nhân dân ta...

(Tiếp theo trang 50)

Một vợ năm con

Thưa ông,

Một quân nhân đang phục vụ tại Cần Thơ, vợ năm con cũng là một độc giả khá trung thành với qui báo. Vậy, mà mãi đến hôm nay tôi mới quyết định góp chút tiền danh dự, cho đưa con thứ 3 của tôi là Võ minh Hoàng năm nay 7 tuổi bỏ ống (con heo, đến quý báo...

TS/1 VÕ V.Đ.
(KBC 4782)

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM NAM KÝ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Được liệu Xứ Sở (VN). Dời đảo khí lực « nguyên khí tạo hóa vũ trụ », khi thiên Sóng Núi (VN). Được liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— « Bi Pháp » gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, Âm DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Ý giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quẹo (qua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 35\$ sắp lên...

Xin tự nguyện góp 1 tháng lương

Tôi là một quân nhân hiện phục vụ trong hàng ngũ Nghĩa Quân.

Hiện là Cẩm Tinh Viên của Nhóm, thường theo dõi những hoạt động của Nhóm qua trung gian báo Đời.

Được tin Nhóm sắp cho xuất bản một Nhật báo làm Cơ quan Tranh đấu cho Nhóm tôi nhiệt liệt hoan nghinh và xin làm một cổ động viên cho Nhóm. Còn về sự góp vốn nếu chưa đủ xin Nhóm cho tôi được tự nguyện gửi tới Nhóm một tháng lương với đ. nghĩa một phần hùn góp vốn.

T.V. MINH
(Biên Hòa)

HỘP THƯ HỌC BỔNG

● Một số em đã gửi thư về UBHB hỏi về việc công bố danh sách các em được cấp học bổng đợt II. UBHB trân trọng thông báo cho các em được rõ. Hiện thời, chưa thể biết chắc chắn vào ngày nào UB có thể cấp HB đợt II vì còn tùy vào sự hưởng ứng của các vị Mạnh Thường Quân. Tuy nhiên, UBHB đang cố gắng hoạt động để việc cấp phát HB đợt II có thể thực hiện vào khoảng tháng 10, UB sẽ thông báo trên tuần báo Đời cho các em được rõ.

● Danh sách các em gửi hồ sơ xin học bổng đợt II tiếp theo. Đây là những hồ sơ gửi về UB đúng kỳ hạn nghĩa là trước ngày 22-7 căn cứ theo dấu Bưu Điện:

- | | |
|------------------------|------------|
| 35— Đỗ công Nam | (SG) |
| 36— Tôn nữ Kiều Thu | (SG) |
| 37— Nguyễn Ngọc | (BT) |
| 38— Hoàng duy Thiện | (GD) |
| 39— Âu hoàng Nhất | (KH) |
| 40— Tôn thất Hòa | (TT) |
| 41— Hồ ngọc Gia | (QN) |
| 42— Trần thị Phước | (QN) |
| 43— Phạm quang Chánh | (ĐN) |
| 44— Ng. nguyệt Như Mai | (BD) |
| 45— Phạm đẳng Châu | (PL) |
| 46— Dương Ra | (KBC 6102) |
| 47— Đinh thị Hòa | (SG) |
| 48— Trần thị Phụng | (PD) |
| 49— Huỳnh thị Mật | (SD) |
| 50— Nguyễn hữu Đạt | (SG) |
| 51— Nguyễn đình Hải | (SG) |
| 52— Nguyễn thế Tông | (SG) |

Tổng kết số hồ sơ được cứu xét trong đợt II này là 88 hồ sơ (đợt I là 74 hồ sơ; 38 HB được cấp phát còn lại 36 hồ sơ gồm với 52 hồ sơ nhận được trong đợt II).

● Các em có tên dưới đây đã gửi hồ sơ xin học bổng về UB quá hạn ngày 22-7, UB sẽ gửi

lại nếu đợt III có thể thực hiện được UB sẽ cứu xét sau. Tiễn đây UB cũng thông báo cho các em học sinh muốn xin học bổng được rõ là: UBHB tạm thời ngưng thu nhận đơn xin học bổng đến khi nào đợt II hoàn tất, các em tạm thời chờ sự quyết định của UB rồi hãy gửi hồ sơ tới, UB không chịu trách nhiệm về những hồ sơ bị thất lạc.

- | | |
|-----------------------|------|
| 1— Lê hoàng Nhựt | (SG) |
| 2— Trần văn Năm | (VB) |
| 3— Nguyễn thanh Tùng | (PY) |
| 4— Nguyễn văn Bích | (ĐL) |
| 5— Võ huy Ngân | (QN) |
| 6— Phạm Niên | (QN) |
| 7— Dương thị Ngọc Ban | (BD) |

● Các em được lãnh học bổng đợt I. Một số em ở vùng Saigon Gia Định đã đến tòa soạn tuần báo Đời nhận lãnh học bổng nhưng còn một số em vẫn chưa tiếp xúc với Ủy Ban để nhận lãnh Học Bổng tháng 7 và 8. Các em liên lạc ngay với UB vào chiều thứ 2 và thứ 4 hàng tuần từ 15g — 17g hỏi ông Tấn hoặc cô Triều Giang. Các em nên đến đúng giờ và đem theo thẻ căn cước hoặc thẻ học sinh để nhận lãnh. Có nhiều trường hợp các em không tới đúng giờ đã định vừa mất thì giờ vừa không lãnh được học bổng. UBHB lưu ý các em những điều trên khi đi lãnh học bổng.

Các em ở xa Saigon. Để tiện cho việc gửi bưu phiếu, UBHB quyết định gửi HB ba tháng một, thay vì hàng tháng cho các em. Việc gửi HB bằng bưu phiếu đến các em, UB sẽ thực hiện vào cuối tháng 8 gồm HB của tháng 7, 8 và 9. Sau đây là danh sách các em sẽ được phát HB bằng bưu phiếu. Các em được HB đợt I không thể tiếp xúc thẳng với UB không thấy có tên trong danh sách dưới đây hãy gửi thư đề rõ địa chỉ để ủy ban gửi đến các em.

- | | |
|-----------------------|------------|
| 1— Đỗ thị Bích Ngọc | (Q Nam) |
| 2— Ngô Bộ | (Q Nam) |
| 3— Nguyễn đình Yên | (Q Nam) |
| 4— Bùi thị Thu Sang | (ĐN) |
| 5— Nguyễn đình Hy | (Huế) |
| 6— Ng. thị Lệ Khánh | (Pleiku) |
| 7— Đinh phan Thái | (?) |
| 8— Võ văn Bình | (CĐ) |
| 9— Trần Xung | (Q Ngãi) |
| 10— Trần Dân | (Q Nam) |
| 11— Huỳnh ngọc Châu | (BX) |
| 12— Lê thị Tốt | (CĐ) |
| 13— Lê thiện Thuật | (Huế) |
| 14— Nguyễn đình Hòa | (T. Thiên) |
| 15— Bùi tấn Anh | (Q Nam) |
| 16— Nguyễn trọng Kính | (TĐ) |

● Bác sĩ: Trương đình Trí 203 Phan chu Trinh Đà Nẵng. UBHB vừa nhận được phiếu An Nhân của bác sĩ hứa giúp UB một số tiền là 4.000đ UB chân thành cảm tạ sự giúp đỡ quý báu của Bác sĩ. Bác sĩ cứ gửi bưu phiếu về UBHB theo địa chỉ của Tuần báo Đời, Kính.

● Em Lê cộng Định: (T. Hòa) UBHB chưa nhận được hồ sơ của em. Em hãy đợi quyết định mới của ủy ban. Gửi hồ sơ vào đợt III. Mến.

Mọi công việc liên hệ tới chương trình « HỌC BỔNG NHOM HÀ THỨC NHƠN VÀ BÁO ĐỜI » xin giao dịch với:

Ông VŨ THẾ NGỌC

Trưởng Ban Điều Hành Chương Trình

Địa chỉ: Tòa soạn tuần báo ĐỜI

Điện thoại: 22.323

Tối Cao Pháp Viện

(TIẾP THEO TRANG 17)

Tính chất: vô tư, độc lập của Tư pháp có thể bảo đảm tối thiểu cho lòng tin tưởng của người dân vào chế độ. Và lòng tin tưởng đó là lý do để người dân tham gia việc xây dựng chế độ, là lý do để cho các binh sĩ hy sinh tánh mạng của mình chiến đấu bảo vệ chế độ. Họ có thể chết để bảo vệ chế độ dân chủ phân đề của chế độ CS độc tài chứ họ không có lý do gì chết nếu những cơ cấu của chế độ dân chủ bị rửa nát, ung thối vì những bàn tay phù thủy.

Do đó trách nhiệm của 9 vị thẩm phán TCPV trước lịch sử thật nặng nề. Mỗi ý kiến biểu quyết của quý vị không phải chỉ liên hệ đến sự nghiệp của 1 người, 1 chánh phủ, mà liên hệ đến tất cả chế độ, đến tất cả quốc dân.

Chủ tịch TCPV Thẩm Phán Trần văn Linh

Ông Trần văn Linh sanh năm 1925 tại Biên Hòa. Đậu Cử Nhân Luật năm 1951. Làm thẩm phán tại tòa sơ thẩm Saigon và Vĩnh Long, rồi tòa thượng thẩm tại Saigon.

Ông Linh có dáng người gầy ốm không thích môn thể thao nào. Nghe nói ông đã bị lao phổi. Bà Trần văn Linh thương yêu bạn theo lối cũ.

Bà có người em trước làm tỉnh trưởng Định Tường, quê của TT Phu Nhân, 5 người con, 2 con gái lớn ông đang du học tại ngoại quốc.

Cũng như các thẩm phán TCPV khác ông Trần văn Linh thương sử dụng một xe Peugeot 404 của TCPV. Gần đây, mỗi khi chủ tịch TCPV đi chuyên có một xe đạp hộ tống và, xe cảnh sát công lộ dẫn đường rất oai!

Ông Linh được thuộc viên mô tả là một người nghiêm khắc, ít ai dám lai vãng vào văn phòng của ông khi không có việc cần.

Ông Linh cũng là một nhà chơi hoa Lan. Trong cuộc tiếp tân ngày 25-8 ở TCPV ông đã mang hoa lan từ biệt thự riêng tới bày tại TCPV và ông đã ngắt một cành lan tím tặng một nữ tân khách.

Thẩm phán Nguyễn văn Biện

Đệ nhất phó chủ tịch TCPV đặc trách Ban Phá An.

Sinh năm 1925 tại miền Nam. Em của bộ trưởng Ng, v Vàng và Nghị sĩ Nguyễn thôn Độ. Ông đã từng làm việc tại Viện hối đoái. Cựu chánh tòa sơ thẩm Saigon.

Ông Biện được mô tả như một nhà hành chánh, không hay chống lại các ý kiến chung.

Hiện ông Biện đang cư ngụ tại tòa nhà của nha Tổng thư ký TCPV đường Công lý Saigon. Nhà riêng của ông ở đường Cách mạng cho ngoại kiều trú ngụ.

Thẩm phán Trịnh xuân Ngạn

Đệ nhị phó chủ tịch TCPV, đặc trách Ban Bảo Hiến.

Sinh năm 1914 tại BV. Ông Ngạn đã từng làm Hội thẩm tòa Thượng thẩm Saigon, giới sinh viên Luật đều học thuộc án lệ trong đó thẩm phán Ngạn phán trò chơi mà chưa có tính cách đen đỏ ăn thua.

Bà Trịnh xuân Ngạn dòng dõi quan lại, rất có uy và đảm đang.

Thẩm phán Ngạn được mô tả là người hiền lành, trong TCPV ông hay cùng khuynh hướng của vị chủ tịch.

Thẩm phán Trần minh Tiết cựu chủ tịch

Sinh năm 1922 tại Củ Chi, Hậu Nghĩa, cựu học sinh trung học Pétrus Ký và SV Luật khoa Saigon. Chánh Án tòa Sơ thẩm Saigon. Tổng trưởng Nội vụ 1965 (nội các Ng cao Kỳ) và Tổng trưởng Tư pháp 1967 (nội các Nguyễn văn Lộc). Có vợ, 1 con gái và 2 con trai. Thích chơi quần vợt, Ông hiện là chủ tịch Pháp văn Đồng Minh Hội.

Ở TCPV người ta thường thấy TP Tiết đi làm trễ và về trễ, không theo giờ hành chánh.

Ông Tiết giao thiệp rộng. Năm 1970 có tin đồn rằng sẽ đứng phó cho ông Nguyễn cao Kỳ nếu ông Kỳ ứng cử Tổng thống.

Thẩm phán Mai văn An

Đặc trách Quản trị Tư pháp.

Sinh năm 1921 tại Nam Việt, cựu học sinh Chasseloup Laubat. Có vợ, hai con đã học trung học T. phán An mới kết hôn lại vào khoảng năm 1968, Phu nhân buồn bực xoàn và giao thiệp rộng; có quen biết cựu thủ hiến Phan văn Giáo và bộ trưởng Trần chánh Thành.

Thẩm phán Nguyễn Mộng Bích

Đặc trách Ngoại vụ

Sinh năm 1919 tại Bắc Việt, Ông vốn là Đại tá Quân Pháp

Ông Bích được mô tả là tánh thẳng thắn, có lẽ vì bản tính nhà binh.

Thẩm phán Nguyễn An Thông

Đặc trách - Nội viện

Sinh năm 1925 tại Nam Việt. Trước ông là vị Thẩm Phán Hành Chánh, không xử về Hình hay Hộ. Cựu giám đốc nha Nhân Viên bộ Tư Pháp, một chức vụ có uy thế đối với giới thẩm phán khi chưa có T.C.P.V

Ông Thông được mô tả là người rất nguyên tắc. Về khoản 7 điều 10 có tin ông Thông bỏ phiếu chống nhưng không ký tên vào bản ý kiến khác biệt như Th. phán Tiết.

Thẩm phán Nguyễn văn Sĩ

(Chánh thẩm phòng Hình 1)

Sinh năm 1912 tại Ba Xuyên, Cựu bộ trưởng Tư pháp. Con người nguyên tắc, làm việc luôn luôn đúng giờ hành chánh. Một nhân viên TCPV cho biết năm 1970 anh xuất ngoại khi trở về bị phó chủ tịch Sĩ rầy trước ĐHQĐ vì đã quên không chào từ giả ông trước khi đi.

Trong vụ xử khoản 7 điều 10 nghe nói ông Sĩ bỏ phiếu trắng. Ông Sĩ là niên trưởng nên khi TCPV thành lập ông đã ngồi ghế chủ tọa.

Thẩm phán Trần văn Liêm

(Chánh thẩm phòng Hình 2)

Sinh năm 1926 tại Nam Việt, ông là vị Thẩm phán TCPV duy nhất hành nghề luật sư trước khi vào TCPV. Hiện nay, theo luật ông tạm nghỉ hành nghề luật sư. Thẩm phán Liêm được mô tả là giàu nhất trong số các thẩm phán. Ông cũng là người có tài lôi cuốn người khác nghe theo ý mình.

Khi còn là SV luật khoa Saigon, ông Liêm đã từng cùng SV bãi khóa. Bà Liêm buôn bán.

THẨM-MỸ-VIÊN

NHƯ-HÀ

692, Phan thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.488

Chi nhánh : 320, Ph. th. Giản SG—ĐT 92807

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- Làm ốm : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.
- Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.
- Làm mập : bảo đảm mỗi tuần lên từ 3 đến 6 ký.
- Do phương pháp thuần túy Y khoa.
- Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.

— **LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP** : do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học làm tiêu tan hết mọi vết tiêu tụy, nét nhăn đem lại da dẻ hồng hào tươi trẻ.

— **Do Bác sĩ THANH** tốt nghiệp Đại Học Paris nhiều kinh nghiệm tại các bệnh viện Paris và Âu Mỹ trực tiếp săn sóc. Có nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để quý vị ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da mặt không đau, không cử nắng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế bào ngực nở tự nhiên, không cần bơm.

— **ASPIRATEUR**, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo cận.

— **POLÉNEX** làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tinh điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIÊN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực nảy nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHƯ-HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECO LE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (I khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu đề NGÔ THỊ NHƯ-HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Ngủ ngày Chủ nhật.

PHONG NGỬA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó

Không phải thoa phết sài ngoài da mà

uống : **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lâm—CHOLON — KNBYT số 3 — 9-5-63

Golden Club

VIRGINIE



49*

Thuốc thơm hảo hạng

Bianca

KEM ĐANH RĂNG
tinh vi như't nước nhà



tinh vi

vĩ **Bianca** phối hợp tất cả
nguyên liệu tinh vi như't thế giới.